

BIỂN ÂN NHÂN

Hoàng Quốc Việt
2018

TỬ CHIẾN HẢI TẶC THÁI LAN

Chỉ còn Biên mới đưa tôi đến bến bờ Tự Do, Tự Tại, giúp tôi đạt được khát vọng: Chúng tôi muốn làm người, chúng tôi muốn sống kiếp sống con người, tôi là mình, làm người di cư đợt hai, Thuyền Nhân, Boat People, vượt biên, lìa xa Tổ Quốc, lưu lạc phương trời xa lạ... Âu, Mỹ, Úc... nghìn trùng xa cách! Chớ không như người di cư đợt một, từ Bắc vô Nam... Chúng tôi muốn sống... cách một giòng sông! Đường nào cũng đều biển cả! Bởi thế nhân cách hóa biển, xem biển là người ơn... Biển Ân Nhân... là vậy!

Viết ở lứa tuổi gần thất thập cổ lai hy, nhớ ít quên nhiều thì làm sao hay được, có hay là hay viết chớ không phải viết hay. Giờ này viết chữ mà có nghĩa... như nó là... như ghe bầu đang vượt biên, không ta không người thị phi trong đó, là hay lắm rồi, không mong gì hơn! Thời gian không còn chờ

đợi lâu nữa, viết chậm là hết... viết! Cũng như bản chậm là chết vậy! Roi vào lú lẩn, muốn viết cũng không viết được! Bởi vậy cũng ráng cú chót, vượt biên lần thứ hai!

Lần thứ nhứt trên biển nước hải hùng, nhưng ra khơi mệnh mông gió mưa sóng ta không sòn vì có củ cà rốt Tự Do treo trước mắt, tâm hồn phơi phới thoát tục, thoát... tù... nên lòng người không ngại núi, e sông!

Lần thứ nhì này, trên biển chũr bất động, không lắc lư mà tâm lại không yên, lại thấy vượt biển cạn, biển khô châm hơn biển sâu, biển ướt, chỉ muốn bỏ cuộc cho khỏe thân già. Vượt biên thiệt chỉ vài ngày hay cao lắm một tháng là xong, còn vượt biên giả nếu nhanh như vậy thì tôi đã làm lâu rồi.

Cầu mong tôi còn nghị lực và nhất là sáng suốt để vượt biên bằng lời, đem tâm trí mình sống lại những ngày lên đênh trên biển cả mấy chục năm về trước mà hễ mỗi khi có dịp kể lại cho bất kỳ ai, người Việt hay người Anh, nghe xong đều nói một câu làm lẩn cán cái đầu:

- Anh phải viết lại chuyện này - hay *you should write a book*.

Nghe ra ngậm đắng nuốt cay thế nào chớ không phải được lời như mở tấm lòng. Tâm động, không khác nào hết xí quách, chòn chân mời gỏi mà phải leo lên ngọn núi cao, không hiểu có trèo nổi không, không hiểu có viết tới đâu chấm hết... *un point final*... không?

Muốn viết cho xong chắc phải học đòi theo lối người Anh kể chuyện... *to cut the long story short*... hay cách tu đốn ngộ của lục tổ Huệ Năng... trực chỉ nhân tâm, kiến tánh thành... chuyện... mới họa may xong được. Phải ra khơi ngay,



Hình tác giả, người thứ 3 từ phải

chớ lòng vòng sông rạch, kể lể đầu đuôi như chuyện con voi con voi cái voi đi trước... thì không biết chừng nào mới tới... còn cái đuôi nó đi sau rốt tôi xin kể nốt cái chuyện... vượt biên... nằm trong lòng tôi mấy chục năm nay, từ 1979 tới giờ!

Trong Biển Ân Nhân đợt một tôi mới kể chuyện đi bắt thành đầu tiên, lầy khó vượt khó, chọn ra khơi đúng vào đêm đen nhất trong tháng và vui nhất trong năm là đêm 30 Giao Thừa để an toàn bến bãi, qua mặt Công An Biên Phòng. Giờ người ta đoàn tụ xum họp đón mừng Xuân mới là giờ mình chia ly nhưng dầu chôn vượt biển bị sóng đánh trôi đi nên đi không được.

Rồi một tháng trần đời qua nhanh, chỉ còn vài ngày phù du nữa là mãn kiếp người trần thế, phải trở về địa ngục sống lại đời sâu bọ thì gặp một mối khác do người quen giới

thiệu.

Đến nơi, người muốn gặp đang nằm trên võng, không buồn ngồi dậy, chỉ quay đầu nhìn người muốn nói rồi trở đầu về vị trí cũ lạnh lùng hỏi:

- Cậu là Hải Thuyền?

Xem thường thấy rõ, chẳng lạ gì, tôi nhớ có lần ở Cần Thơ, chủ ghe đăng ký là người Hoa gởi tôi ở nhà một người khách và giới thiệu: đây là Tài Công của mình. Bà chủ nhà nghe xong tự nhiên bật miệng kêu trời ngay, thao thao một mạch:

- Trời đất quý thần ơi, cậu này mà là Tài Công à, mấy trăm người trong tay, tôi tưởng phải sồn sồn lớn tuổi đen đúa trông ngẫu như mấy ông tài công bến Bắc hay ghe chài khổng lồ nào dè chỉ cỡ tuổi con tui, bạch diện thư sinh, trói gà không chặt, sao làm được, sao làm nổi? Làm chủ ghe phải gỡ gạc cho tôi đỡ quê:

Tuổi trẻ tài cao mà thiếu, rồi bà chủ nhà quay qua nói với thằng con:

- Thấy không con, người ta chỉ hơn con vài tuổi, đi không trả tiền còn điều kiện này kia, không vợ con đem theo thì có thêm hai chỗ cho người nhà. Còn con... có voi đòi tiên... đóng tiền cho đi là may phước lắm rồi còn ra điều kiện phải đóng cho đào mình đi thì mới chịu đi!

Đi tới nơi rồi mới biết thằng nhỏ nhìn xa, nhà nào cũng ưu tiên cho con trai đi nên tới nơi... trai thừa gái thiếu... muốn có vợ không phải dễ, toàn trai không, gặp nhau là uống rượu tiêu sầu!

Thấy thái độ quá bất lịch sự, chẳng chút nể nang, tôi

phang lại ngay:

- Tôi là Hải Quân chứ không phải Hải Thuyền, lúc tôi vào Hải Quân thì không còn Hải Thuyền. Hải Thuyền trong Hải Quân chứ Hải Quân không trong Hải Thuyền. Tôi nói thiệt với bác, bác có tàu hay không thì nói chuyện với tôi, còn không thì tôi về, chứ bác muốn thăm dò tôi là tài công thứ thiệt hay dỏm mà đem hay chữ Hải Thuyền ra hỏi chỉ là hỏi bậy, chứng tỏ bác mù tịt, không biết gì, trác nghiệm như vậy vô ích, tốn thì giờ hai bên mà thôi.

Như bị tát nước vào mặt, người đối diện bật dậy ngay, rời cái võng, ra bàn ngồi nói chuyện nghiêm chỉnh liền. Tôi nói thật tình trạng mình, biết tôi cùng đường, ông cương một câu xanh rờn, như thật:

- Tất cả sẵn sàng, chỉ thiếu tài công, ngày mai cậu tới đó, tối mai xuống thuyền ra khơi.

Như người sắp chết đuối thấy được cái phao, mừng rỡ ôm liền, thảo luận nhanh chóng, không điều kiện, đòi hỏi, chỉ hẹn sáng sớm mai đứng ngay chỗ nào ở bến xe miền Đông sẽ có người đưa đi.

Chuyện quan trọng một đời người như thế chỉ quyết định trong vòng chưa đầy một giờ, không biết gì thêm, ngoại trừ chỗ hẹn bến xe. Cuộc đời thả nổi, một liều ba bảy cũng liều, cầm bằng con trẻ chơi điều đứt dây là vậy, không đắn đo suy nghĩ gì cả! Tôi về không nói gì cho nhà, sợ bị bàn ra, lung lạc tinh thần, đổi ý.

Đến sáng mai, trời còn mờ tối, gom hết can đảm nói với má tôi đúng hai chữ “con đi” rồi đi ngay không để cho mẹ mình hỏi lại: con đi đâu để má nói lại với ba! Trốn chạy giây

phút yếu lòng, một đi không trở lại, chia tay, bịn rịn. Đôi mắt lung tròng, ra khỏi nhà là trào ra ngay, lăn tròn trên đôi má, mắt lệ nhạt nhoà, đưa tay lên quệt.

Đến bến xe mới biết mình đi Phan Rang, không gặp người nói chuyện hôm trước mà là con gái ông ta, đang đi buôn, trên xe toàn dân buôn. Đến nơi, chiều tối, đưa tới nhà mà chính người đưa đi cũng không ở, chẳng đánh hơi được gì là tối nay xuống thuyền ra khơi như bàn luận hôm qua cả. Sáng hôm sau được đưa vào cái rẫy, một người trạc tuổi tôi giới thiệu là con ông già và hỏi:

- Ông già nói gì với anh?

Tôi trả lời:

- Ông nói tất cả sẵn sàng, chỉ thiếu tài công, ngày mai tới nơi, tối xuống tàu ra khơi, tức là tối hôm qua.

Thằng con nghe xong, nói một cách tự nhiên:

- Vậy mà cả nhà đâu biết chuyện này, chỉ biết mấy tháng nay ông đi đi về về Sài Gòn lo chuyện kiếm khách vượt biên nhưng không biết tới đâu nhưng hôm nay anh tới đây chắc cũng sắp tới rồi.

Tôi nghe cũng chẳng động tâm gì vì nếu giờ này ở nhà không hành trang lên đường trở về địa ngục cũng khăn gói tá túc nhà anh Nhơn chờ anh sắm ghe vượt biên, không tù trong thì cũng tù... ngoài!

Trải qua rồi mới biết tù ngoài khổ hơn tù trong vì tù trong còn nhiều bạn bè trang lứa, tâm đầu ý hợp, chia sẻ buồn vui. Còn tù ngoài chỉ lấy mình làm bạn, nhất là ở đây lạ nước lạ cái, một mình, chưa bao giờ tôi sống tận cùng cô đơn như vậy.

Lúc đó chưa rành Phật Pháp, chưa biết sống một mình theo lời Phật dạy nên lúc nào cũng buồn rầu sầu khổ, trong héo ngoài khô, bị quá khứ, tương lai và hiện tại hành hạ, nghĩ đến là tan nát lòng.

Đợi đến khi gặp ông trong cái rẫy này thì mới biết ông chưa mua được ghe. Theo ông hết một mùa lúa, từ đúc mạ, cấy lúa, canh nước, theo con nước cho nước vào ruộng, làm cỏ chờ lúa lớn cho đến khi thu hoạch vẫn chưa thấy chiếc ghe hai *block* đầu bạc ông nói lúc gặp nhau lần đầu ở Sài Gòn là gì.

Đến khi biết chuyện mua ghe chưa đi tới đâu, còn lâu mới thành, ông sang nhượng, chuyển tay tôi cho người em rể, có ghe máy tháng nay, sắp đi đang cần tài công, cũng ở gần đó, làng Cà Đú, đi bộ khoảng nửa tiếng. Đến nơi cũng yên tâm, làng có hai ngôi nhà gạch nổi bật trong đám nhà lá, nhà tôn lợp xúp là ngôi Nhà Thờ và nhà người em rể, trước đây là chủ cây săng gần đó, ngoài lộ. Nhà có sân trước dài rộng, tráng si măng phơi lúa, sân sau vẫn còn đàn gà vịt ngan ngỗng đó đây trông thật sung túc, đúng là nhà ngôi cây mít, phú hộ làng.

Người em rể trước đây là giáo sư, bị động viên, là sĩ quan trước kia, đi cải tạo như tôi, mua ghe nhưng không dám đứng tên, hiện ghe đang ở Nha Trang. Hỏi ra mới biết người đứng tên mua ghe không phải người nhà. Tôi đem chuyện tin cẩn ra bàn thì chủ nhà trả lời một cách quả quyết, tin tưởng tuyệt đối chuyện lừa gạt không thể nào xảy ra, binh vực bào chữa cho quyết định không thể nào sai lầm của mình, tự tin như đinh đóng cột nói với tôi:

- Người này do chính Cha Xứ họ đạo ở đây giới thiệu. Trước khi nhận tiền mua ghe, anh ta phải đến đây, tay đặt trên cuốn Thánh Kinh, thề trước tượng Chúa, dưới sự chứng kiến của Cha Xứ ngay trong Nhà Thờ này.

Rồi ông giải thích trấn an tôi:

- Tôi không hiểu người bên Lương của anh thế nào, nhưng người Công Giáo chúng tôi một khi đặt tay lên Thánh Kinh nói lời thề, nhất là ngay trong Nhà Thờ, trước sự chứng kiến của chính Cha Xứ Họ Đạo thì lời thề đó bất di bất dịch, phải giữ tới chết, tuyệt đối không sai lời, nói gì lường gạt. Phản bội, không giữ lời thề chính là phản bội, lường gạt Chúa, chớ không phải Cha hay người thường như mình, đọa hỏa ngục đời đời, không con chiên nào dám làm chuyện này đâu. Giống như sản phẩm cầu chứng tại tòa, được luật pháp bảo vệ, còn đây, còn cao hơn nữa, được Chúa bảo hộ, yên chí lớn!

Tôi nghe cũng phần khởi trong lòng, thật tình ca tụng:

- Bên Lương tui tui không có chuyện đó, bên Công Giáo anh quá hay.

Ông còn bật mí thêm chuyện đi này có Cha Xứ đi theo làm tôi càng tin tưởng hơn nữa, dứt mọi nghi ngờ. Niềm vui dâng cao trong lòng hơn bao giờ hết từ lúc bắt đầu tham gia vượt biên tới giờ, ước mơ ấp ủ trong lòng bấy lâu nay sắp thành hiện thực.

Sau đó tôi cũng về lại cái rẫy chờ ngày đẹp trời được ôm vô lăng sướng như ôm em vô lòng!

Rồi ngày đó cũng tới theo kế hoạch... mưu sự tại nhân! Hôm đó là Chủ Nhật, thoát đầu nhà vắng nhưng sau đó rất

đông người đến cùng một lúc sau tan lễ nhà thờ gần đó, đi bộ vài phút. Khách xem lễ xong có cả Cha Xứ nhà thờ được dự tiệc thịt chó bầy món, tôi còn nhớ có cả mồn chả chó vì nghe nói con chó quá to. Không khí thật vui vẻ, cởi mở, tiếng nói tiếng cười rộn ràng, thân thiện như người một nhà. Không hiểu vui vì đang được ăn món sống trên đời hay sắp rời địa ngục... trong bụng, trong lòng!

Đây là lần đầu tiên tôi ăn thịt chó nên không biết thưởng thức cái ngon thường nghe nói của nó, chỉ thấy nó thịt là thịt, như thịt heo thịt bò, ăn chỉ biết mình đang ăn thịt chó không thấy gì hấp dẫn như được diễn tả trong thơ văn... sống trên đời ăn miếng dồi chó, chết xuống âm phủ không có mà ăn. Không như những tay mê thịt chó, ăn mà ghiền mà thèm như ghiền rượu, ghiền cà phê nhưng cũng không có thành kiến xấu gì về ăn thịt chó cả.

Đang ăn thì một gia nhân ca tụng chủ nhà:

- Có được bữa tiệc ngon lành hôm nay phải nói là nhờ cậu ba, không có cậu ba là chắc chắn trăm phần trăm không có bữa tiệc này. Tôi nghe chỉ nghĩ nhờ cậu ba giàu có, tiền nhiều mua nhiều thịt chó, đơn giản thế thôi. Đến khi nghe kể lại mới biết là con chó nhà, chó quý, chó Berger thứ thiệt, nuôi từ thuở nhỏ, trước năm 1975, chó còn được đi xe hơi vì lúc đó là chủ cây săng, rất giàu.

Con chó rất khôn, bị bỏ bả nhiều lần nhưng nó vẫn phây phây chạy nhảy, vẫy đuôi trong sân, chỉ có gà vịt ngã lăn ra chết vì mổ ăn cái thứ bả độc đó. Cậu ba và con chó rất gần gũi nhau, trước khi đi có hỏi cho mấy người thân nhưng không ai dám nhận vì cho để làm thịt ăn hay bán cho mấy

quán trên đời thì họ lấy, còn cho để nuôi thì chê vì không đủ khả năng nuôi nó theo kiểu nhà giàu, người còn không đủ ăn lấy đâu cho con chó to lớn ăn gấp mấy lần người mà lại ăn ngon mới chết. Gia nhân biết ông chủ ra đi để lại con chó ở nhà bèn bàn ra:

- Cậu ba mà đi thì con chó sẽ được tụi cán bộ làng xã tiếp thu đầu tiên để làm tiệc ăn mừng có trụ sở mới. Cho không ai nhận chi bằng thịt nó ăn bồi dưỡng trước khi đi. Chưa nói cả nhà ra đi bỏ lại nó, nó buồn sủa ngay ngày đầu tiên, chưa ra khơi là tụi nó đã đánh hơi được rồi.

Nghe có lý, cậu ba im lặng gật đầu.

Nếu mọi chuyện xảy ra suôn sẻ êm đẹp thì làm sao biết được tấm lòng... con chó! Số là sau khi lừa dụ chòng được cái sợi dây thòng lọng qua cái đầu xiết cổ cho nó nghẹt thở, chỉ còn xúm lại chum mền thấy nó vào lu nước đầy đập nắp lại là xong. Nào ngờ con chó vùng vẫy quá mạnh, đám gia nhân ôm yếu gầy còm ghì lại không nổi, vuột tay nên con chó chạy thoát ra khỏi cồng.

Chạy đuổi theo chỉ làm con chó chạy xa hơn, chạy về hướng núi sau làng, thấy dáng người là tránh xa, không ai đến gần, nhất là đám người nhà ông phú hộ. Coi như mất, chim sỏ lông, cá về sông, chó hoang trên núi, bỏ cuộc tìm!

Vậy mà mấy ngày sau nó tìm về, sợi dây thòng lọng vẫn còn nơi cổ, đói khát nhưng không để bất kỳ ai đến gần, lạ hay quen. Còn gia nhân, những người nhúng tay thịt nó lánh mặt, không dám lộ dạng. Ngay chính con ruột chủ nhà thường ngày đùa giỡn với nó, đem com nước ra dụ dàng ngọt ngào kêu tên KiKi dụ nó tới ăn nó cũng sợ hãi, tránh xa. Đám gia

nhân lại quân sư góp ý:

- Bây giờ chỉ có cậu ba mới làm được chuyện này, chỉ có cậu ba nói nó mới nghe mà thôi!

Cậu ba lại bị giật dây lần nữa, bắt đắc dĩ phải nhúng tay vào, xuất đầu lộ diện, bước ra tới cổng rồi dừng lại, không cần ra xa hơn. Con chó như gặp được cứu tinh, mừng rỡ vẫy đuôi chạy tới nằm phục ngay chân chủ chờ cứu rỗi. Cậu ba ngồi xuống xoa đầu con chó như trước kia thường làm, sửa lại thông lưng cho đúng chỗ, lấy đầu kia cột vào cây cột ngay đó rồi... đứng lên đi vô. Gia nhân cầm củi xông ra, con chó hốt hoảng vùng chạy, sợi dây siết chặt, củi phang tới tấp vào đầu, không chút xót thương! Nghe xong câu chuyện tôi thấy miếng thịt chó trong miệng có thêm vị bùi... ngùi... no liền, không gặp thêm miếng nào nữa. Đây là lần đầu tiên và cũng là lần cuối cùng tôi ăn thịt chó!

Rượu nồng thịt thơm bao người nâng chén no say thật vui, nào biết... chó... ngậm ngùi... hay chính tôi ngậm ngùi vì lòng... trung thành... một đức tánh quá tốt, được ca tụng, ít ai có, tuyệt đỉnh, cỡ quân xử thần tử, thần bất tử bất trung... mà con chó chết thảm!

Tham gia vượt biên gần một năm rưỡi trời, bị thua không biết bao nhiêu trận, tôi thấy được chuyện này là... Có tiền mua tiên cũng được... nhưng chưa chắc mua được an lành đến nơi đến chốn khi tham gia một chuyến vượt biển, vượt biên!

Có Đức Thánh Trần chỉ là có cái vé xuống ghe mà thôi, muốn tới nơi bình yên thì phải có thêm một Đức nữa là... Phúc Đức bảy mươi đời nhà mình! Thiếu nó, có khi vô tù

trở lại hay tệ hơn nữa, vô lòng đại dương, có đi mà không có tới! Có nó, tàu chết máy, trôi giạt, vô nước tưởng sắp chết chìm thì được... tàu vớt! Nó vô hình nhưng đòi người đôi khi cũng gặp và gọi là... Gặp May hay Gặp Hên! Nhờ nó mà tai qua nạn khỏi, thoát chết trong đường tơ kẽ tóc một cách màu nhiệm, bất khả tư nghi, không thể nghĩ bàn!

Lúc theo ghe nằm ở Bến Đá Vũng Tàu, đi theo dạng người Hoa, đăng ký bán chính thức, đóng vàng ra đi không sợ bắt bớ bên bãi, mỗi đầu người trên 10 cây. Tới đó có hai ghe ra đi, người trên bờ hỏi:

- Nị hui pín tù, nghĩa là anh đi đâu? - Dưới ghe đang đi chuyển ngang qua mắt tôi trong rạch ngắn gọn:

- Singapore.

Tôi nhìn mà ao ước được làm người đang đứng sau lái, trả lời câu trên, nơi căn nhà ngoại ô, tức là cái cầu tiêu, là hạnh phúc lắm rồi, chớ không dám đèo bông cao sang đứng trong phòng lái, quý phái ôm vô lãng... với biển cả anh là thủy thủ! Đứng bất động, nhìn hai con tàu ra khơi tới khi không còn thấy ánh đèn sau lái mới ngả lưng ngay trên mũi ghe, nhìn trời cao, bắt tay lên trán nghĩ ngợi không biết chừng nào mới tới phiên mình hưởng diễm phúc ấy mà buồn cho thân phận lặn độn ra đi của mình.

Đến sáng thấy một chiếc đi vô, có người hỏi lớn:

- Sao vậy, sao chạy vô?

- Bị bão.

- Còn chiếc kia đâu rồi?

- Chìm rồi, chết hết rồi, tàu khẳm quá, không dám vớt ai,

không dám tới gần, thấy người ta lâm nguy, ngụp lặn dưới biển, vẫy tay cầu cứu, lội về hướng ghe mình, lại tránh xa, sợ chìm theo. Chỉ một lúc sau nhìn lại là không còn thấy một vẫy tay nào trên sóng cả. Vào đây được là mừng và may lắm rồi.

Tôi nhìn lại sau lái chiếc đi vô mới biết chiếc chìm, không ai sống sót, trên ba trăm người, là chiếc tôi ao ước được đứng nơi cái cầu tiêu của nó. Nếu niềm mơ ước của tôi được toại nguyện tới qua thì tôi đã thành người thiên cổ lâu rồi.

Theo kế hoạch, sau bữa tiệc thì hơn phân nửa ra đường cái đón xe đò ra Nha Trang, phần còn lại sẽ đi vào sáng sớm hôm sau để tới hôm sau xuống ghe ra khơi. Hầu hết khách dự tiệc là khách của chuyến ra đi này, có người ở Sài Gòn đến. Thật ra bữa tiệc là một bữa gom bi người đi, nguy trang khéo léo. Chuyện con chó quên ngay sau đó, thay vào là niềm vui... *the wish come true*... ôm ước mơ vô hình trong lòng... sắp thành hiện thực... ôm vô lăng hữu hình trong tay. Chiều nay ra khơi... chiều mai được hát... niềm mơ ước không nguôi từ 1975 tới giờ.

Năm ngũ chưa hết ước mơ thì sáng sớm có người ở Nha Trang, tai mắt chủ nhà vào báo, ghe đã ra khơi tới qua, có rước thêm khách Sài Gòn nữa. Vợ chủ nhà nghe tin động trời, rên la, kêu Trời, kêu Chúa, khóc rống lên như cha chết nhờ vậy mọi người trong nhà biết chuyện này ngay tức khắc. Cay đắng, đay nghiến oán trách con chiên vô ơn bạc nghĩa, vô nhà thờ đặt tay lên Thánh Kinh thề thốt đủ điều trước Chúa, trước Cha mà lòng dạ còn tệ hơn con chó! Tôi nghe nhắc tới

con chó mà tội nghiệp cho nó... trung thành đến chết với chủ mà chết thảm chó có được gì đâu mà đem ra so sánh với con chien! Phải chi lúc nó trở về mà tháo dây thòng lọng, ân xá, tha mạng thì hay biết mấy, tích Đức cỡ nào. Làm vậy còn hơn trăm lần phóng sinh, thả cá, thả chim, vì cá chim được thả ra đâu ở trong tình trạng bị đất, khôn khổ, khôn nạn, thập tử nhất sinh, sợ hãi, sợ chết như con chó khôn này!

Nuốt lời thề khi đặt tay lên Thánh Kinh, nhỏ như con chien với cái ghe vượt biên, lớn như Tổng Thống Cờ Hoa lúc Tuyên Thệ nhậm chức, có đọa hỏa ngục đời đời đi nữa thì cũng đợi chết rồi mới tính nên tha hồ hứa cuội hứa nhăng, ai cũng dám làm, miễn sao mang lợi cho mình là được rồi. Còn ở lại, đi không được, là bị đọa địa ngục... XHCN... ngay lúc đang còn sống trong hiện tại hiện tiền này, ai mà không sợ. Khổ sở khóc than khi bị phỏng tay trên phương tiện thoát khổ là điều đương nhiên, không biết chừng nào mới người ngoại lòng dạ lại được!

Thế là lại thua lãng xẹt, chưa kịp ca... Chiều nay ra khơi... đã thấy được... Thành sự tại thiên rồi!

Lần trước vì lòng trời nổi cơn thịnh nộ làm lộ dấu chôn vượt biên nên không ra Nha Trang, ở nhà ăn Tết. Lần này thì lòng người đổi trắng thay đen, hện... chiều mai ra khơi... thì lại ca... Chiều nay ra khơi... trước một ngày nên cũng không ra Nha Trang như lần trước, ở nhà ăn chó! Lần nào cũng dự định ra Nha Trang ra khơi, cũng dễ hiểu, vì lúc đó là gió mùa Tây Nam, thổi về Đông Bắc, từ tháng 12 đến tháng 6 nên đi hướng Bắc tức là Hồng Kông thì thuận gió thuận nước, dân Sài Gòn ra biển Nha Trang vượt biên cho gần. Và ngược lại

từ tháng 6 đến tháng 12 là gió mùa Đông Bắc thổi về Tây Nam, lúc đó xuôi Nam đi Thái Lan, Mã Lai, Singapore là thuận nước, thuận gió, những cuộc vượt biên xuất phát từ sông rạch đồng bằng Cửu Long.

Không cảm vô lăng được thì trở về cảm cuộc chờ thời, tôi như trái banh bị đá qua lại, không ai muốn giữ, hay đúng hơn là trái lựu đạn đã rút chốt trên tay, hết xài là phải quẳng đi, giữ lại chỉ ăn hại. Mà lại ăn hại thật sự, là thứ thừa thãi, vô dụng, vô tích sự, gánh nặng, cho chuyến vượt biên sau đó mới đau!

Chuyện là, sau một thời gian dài không gặp, một hôm người đã đưa tôi về đây vô rẫy, có vợ con tụ tập đầy đủ ở đó báo cho biết hiện ông đang trong một đường dây vượt biên do một Cha Xứ nhà thờ ở Nha Trang móc nối!

Tổ chức này chỉ đưa người ra hải phận quốc tế giao cho tàu lớn ngoài đó rồi trở vô, chớ không đi. Ông nói:

- Cha nói... đây không phải là chuyến đầu tiên mà là chuyến thứ mấy rồi, bây giờ mới biết, trong lúc mình chưa đủ sở hụi thì họ có mối khác!

Trong đường dây này, ông chỉ biết đến Cha, không được tiếp xúc thẳng với họ, phải qua trung gian Cha. Họ kín đáo gặp Cha qua những lần xưng tội như những con chiên khác.

Cha giao cho ông việc kiếm khách, tôi đa 50 người, tối thiểu 150 cây. Khi nào có đủ số vàng đó thì đến gặp Cha, vài ngày sau là ra khơi. Làm được chuyện này, ông được đem cả gia đình theo, tôi tính con cháu dâu rể trên 15 người, chưa kể tôi, đi chùa, bắt đắc di phải cho theo. Không phải thương hại gì tôi, mà sợ tôi bỏ đi, không giấy tờ, bị bắt, khai tùm lum,

bút dây động rừng, hồng việc lớn của mình!

Ông nói, chỉ cần kiếm ba chục người, mỗi người năm cây là đủ, hiện giờ có khoảng chục người, hầu hết là con chiên ngoan đạo Sài Gòn. Cái khó của lần kiếm khách này là làm sao thuyết phục họ chịu mở hầu bao, nộp vàng trước, không thể đồng tiền khúc ruột, tiền trao cháo múc, xuống ghe rồi mới nộp vàng như những chuyến đi chui bình thường! Ông tin sẽ làm được chuyện này nhanh chóng nhờ bóng... Cha, nhờ Đức Tin tuyệt đối... Cha không lừa dối! Nói xong ông hỏi tôi:

- Việt thấy chuyện này thế nào? -Tôi bàn vô:

- Trước 30/04/75, mấy người giàu ở Sài Gòn đem cả nhà ra Vũng Tàu rồi thuê ghe chở ra tàu lớn ngoài khơi, trong hải phận mình. Chuyện này cũng tương tự như thế nhưng khác là chở ra hải phận quốc tế xa quá nên không rành.

Chớ không dám bàn ra tổ chức có khả năng làm chuyện này chỉ có Bộ Đội Hải Quân hay Công An Biên Phòng tụi nó làm được mà thôi và lại càng không dám nhắc lại chuyện lừa gạt của con chiên vừa qua, sợ xúc phạm tới Cha, lớn hơn nhiều!

Mặc dầu thoát nghe qua tôi cho đây là chuyện hoang đường liên, không thể nào tin được, không tài nào thực hiện được ở thời buổi khắc nghiệt... chôn đầu vượt biên, có tiền mua tiên “ghe” cũng không được, phải nhờ người khác đứng tên giùm!

Chưa kể đem người ra tới hải phận quốc tế muốn tìm tàu buôn để bàn giao khách cho họ không phải dễ. Chắc gì họ chịu dừng lại vớt khi thấy ghe không trong tình trạng

nguy ngập, sắp chìm... S.O.S! Các thương thuyền này xuôi ngược hải phận quốc tế để làm ăn buôn bán chớ đâu phải để rước của nợ đến bên lạ cũng có luật lệ quốc tế của nó. Ách giữa đàng mang vào cổ, phiền phức! Cực chẳng đã mới làm chuyện này!

Và mặc dầu tôi biết ông này nói láo tổ cha, còn hơn Việt Cộng, Việt Cộng nói, mười ngày sau mới thấy láo, còn ông nói, ngay ngày hôm sau thấy láo liền. Thế mà tôi vẫn tin, ráng tin và cầu mong cho ông làm được... *mission impossible*... này! Vì một điều giản dị, dễ hiểu là... đây cũng là niềm hy vọng cuối cùng của tôi ở đây, không tin vào đó thì biết bám vào đâu để sống qua ngày!

Hơn nữa, chuyện vượt biên này quá mới lạ, lần đầu tiên nghe nói, ly kỳ, không thể nào đoán mò kết cuộc thế nào, chỉ khi nào nó xảy ra rồi mới biết chuyện gì xảy ra. Nhất là chỉ khi nào có đủ 150 cây vàng mới rõ thực hư, mới thấy được hết đường dây, sau Cha là ai, mới giải đáp hết thắc mắc của mình. Bởi vậy cũng bỏ công chờ!

Rồi ngày đó cũng đến với cái rầy cồng thường bỏ ngo này, mãi tận chiều tối hôm ấy ông mới mò vô túp lều nghèo nàn, mái tranh vách đất với cái túi xách bụi đời, không giá trị bên ngoài nhưng có trên 150 cây vàng bên trong. Ông có nhà ở Phan Rang nhưng mỗi khi có chuyện riêng tư vui buồn gì thì vô đây xổ bầu tâm sự, xả ra cho đã!

Đây là lần đầu tiên tôi thấy một cây vàng, nó giống cây kẹo cao su... chewing gum... nhưng to hơn một chút, bọc trong giấy màu vàng. Ông còn mở ra cho mọi người xem, phân tích vàng tốt, xấu, màu sắc khác nhau, cũng đều là vàng

thiệt, khác biệt là do làm ra bởi hiệu kim hoàn nổi tiếng ở Saigon, có nhãn hiệu riêng. Ông còn nói vợ lấy vàng xấu đôi vàng tốt.

Và đây cũng là lần đầu tiên tôi thấy vui trong cái rẫy buồn tẻ này. Sắc vàng lấp lánh dưới ngọn đèn dầu le lói như thấp sáng lại ước mơ và hy vọng trong lòng. Túp lều lý tưởng trong tôi đêm ấy là một túp lều tranh, một trăm năm mươi cây vàng... chớ không phải... hai trái tim vàng! Nghèo mà sang là vậy! Làm người tình của Nữ Thần Tự Do là phải thế!

Sáng sớm hôm sau ông ra lộ đón xe đò ra Nha Trang rồi về Saigon liền trong ngày báo tin mừng cho khách đã nộp vàng cho Cha rồi! Mấy hôm sau, chiều tối bốn người trong rẫy gồm hai vợ chồng với đứa con nhỏ và tôi ra lộ đón xe lam đến Tháp Chàm đi chuyến tàu suốt, nghĩa là chạy một mạch ra Nha Trang chớ không dừng dọc đường lấy khách. Đến nơi quá sớm, khoảng hai giờ sáng, còn tối, không đi đâu được nên ra trước sân ga mượn chiếu ngủ qua đêm như những khách chờ tàu khác. Nằm cạnh một người không chịu ngủ ngáy như người chung quanh mà thức nói một mình, hết nói lại ca:

Đôi bò câu đang bay về đâu

Anh cùng em đi ra nông trường.

Có vắn có điệu nghe cũng êm tai, nhưng đến đó lại ngưng rồi lải nhải nói một mình một hời rồi lại... đôi bò câu đang bay về đâu... cứ thế lập đi lập lại, đọc diễn trong đêm tối. Hết tập làm MC đến dợt làm ca sĩ hát bài ca... hai câu... ru tôi ngủ! Đang thiu thiu bỗng nhiên anh đổi tông giựt gân hơn:

- Quái lạ, nước đâu bỗng nhiên đổ xuống đầy mặt, ướt

hết tóc tai. Trời oi là trời, mưa oi là mưa, mưa chi bắt chợt!

Tưởng mưa thiệt, choàng tỉnh dậy mở mắt ra thì thấy mấy băng đỏ đang kéo quang gánh của một bà bán hàng rong, hai bên giằng co nhau làm nước rửa ly chén đỏ tung tóe ngay trước đầu anh.

Chỉ cần mở mắt ra là thấy hết mưa liền, vậy mà anh cứ lái nhải than trời mưa chỉ mình anh biết, thiên hạ chung quanh vẫn bất động ngủ say, ngáy khò khò. Tôi nghĩ mình đang nằm gần một anh chàng Thanh Niên Xung Phong bất bình thường, thần kinh thương nhớ. Trong khi hàng xóm đang cần sự yên lặng nghỉ ngơi thì anh lại như con đé mèn hát xẩm không tiền suốt trong đêm khuya, không biết có nghèo xác xơ như trong bài hát không?

Đến sáng, tan hàng, những người ngủ bụi đêm ấy tản mác vào ga, xuôi Nam, ngược Bắc, mỗi người một phương, mấy khi gặp lại, mà gặp lại dễ gì nhận ra nhau vì biết mặt nhau đâu mà nhận dạng!

Trưa hôm đó, trên đường ra chợ kiếm ăn thì nghe lại một âm quen:

Đôi bồ câu đang bay về đâu.

Anh cùng em đi ra nông trường.

Quay lại thì thấy người đang hát, tay này cầm cây gậy, tay kia cầm cái lon. Thì ra người nằm sát chiếu kế bên trong khách sạn Ngàn Sao tối qua với tôi là anh ăn mày mù. Anh có mở mắt ra cũng đâu thấy băng đỏ đang làm việc trong đêm, dẹp buôn gánh, bán bưng, nên mới cảm rằm trời mưa ướt mặt. Anh thật sự nghèo xác xơ như con đé mèn trong bài hát.

Nghĩ lại tôi còn khổ hơn anh, anh đi kiếm ăn, tôi đi tìm tự do. Anh kiếm trên đất liền. Tôi tìm ngoài biển khơi, khó khăn hơn nhiều! Không biết tối nay có tìm được không?

Theo kế hoạch thì hẹn 6 giờ chiều nay gặp nhau ở bến xe lam Trang. Không biết nhớ có đúng tên không vì trong một chuyến đi chui khác ở Bạc Liêu, cũng là khách như chuyến này, cũng hẹn nhau ở bến xe lam một chữ, Dung hay Trang gì đó, lộn qua lại, chớ không như bến xe đò Lục Tỉnh, Miền Đông, Miền Tây, hay chữ.

Đến sớm hơn giờ hẹn, thấy ông từ xa, chưa kịp mừng thì ông chạy đến quát tháo đuổi về chớ không phải đón đi:

Về, về, về, về ngay tức khắc, không đi đâu cả, bằng mọi giá phải về ngay bây giờ. Coi chừng tụi nó niêm phong, mất nhà, mất rẫy. Gặp má tụi bay nói bả như vậy, tối nay tao cho biết chuyện gì xảy ra, bây giờ ra bến xe ngay, kéo trễ.

Nghe như sét đánh ngang tai, cả đám bốn người, trước đó không giống ai, như quê lên tỉnh, thông dong rảo bước từ phố ra biển, từ biển về phố, từ sáng tới chiều, đi không cần tới, chỉ để giết giờ. Giờ lại vội vàng như người chạy giặc, chạy đua với thời gian ra bến xe đò trước giờ đóng cửa! Cũng may mua được vé chợ đen. Trên đường về, xe dừng lại xuống khách, đúng ngay xe bên kia có vợ con ông trên đó, trùng hợp, cũng dừng lại đón khách, chỉ lắc đầu báo hiệu, bên kia hiểu ngay, cả đoàn bên đó bỏ xe băng qua đường lên xe bên này, về nhà, vỡ mộng... đi Tây đi Mỹ ngay giữa đường!

Tối hôm đó ông cũng vô rẫy kể chuyện gì xảy ra, còn ly kỳ hơn chuyện Cậu Ba, Ông cũng từ Sài Gòn ra Nha Trang

trong ngày hôm đó, cùng một số khách. Khi đến Nhà Thờ định gặp Cha bàn kế hoạch chuyển người ra bãi ra khơi tối nay thì người nhà Cha báo tin Cha đã qua đời tối qua rồi, hiện đang trong nhà xác bệnh viện. Chết bất đắc kỳ tử, coi như trúng gió, thi thể lạnh lặn, không có dấu vết nghi ngờ ám sát, tự sát.

Khi nói về chuyện Cha làm thì người nhà bảo không biết gì cả. Và họ còn nói, nếu thật sự họ biết Cha làm chuyện này thì bây giờ họ đâu ở đây lo hậu sự cho Cha. Họ phải đi trước, đi lâu rồi.

Khi hỏi số vàng 150 lượng đã nộp cho Cha hiện đang ở đâu thì người nhà có cho vô phòng Cha tìm kiếm nhưng không thấy. Sau đó người nhà Cha khuyên nên giữ kín chuyện này, đừng để lọt tai Công An, nếu họ biết, chỉ rắc rối thêm. Người họ muốn điều tra chính là người giao vàng cho Cha chứ không phải là họ!

Thế là cả đám không dám ọ ẹ gì thêm, tự động rút lui có trật tự ra bến xe lam báo tin động trời cho khách đến.

Kể xong là ông ôm ngực tức tối thở dồn dập như bị nghẹt thở. Rống rên thảm thiết... ăn làm sao, nói làm sao với khách Sài Gòn cho họ tin đây nè trời. Trước đây thuyết phục họ tin để nộp vàng trước, đi sau, đã khó. Bây giờ làm sao nói để họ tin họ không bị lừa, càng khó hơn. Cha chết, ông chịu! Cha Nhà Thờ chết ông khổ còn hơn cha ông chết. Ông mê sảng nói một mình, đường dây chỉ biết đến Cha, Cha chết, 150 lượng vàng đi đâu, trời ơi sao con biết được. Cứ thế làm nhảm suốt đêm, xả ra cho đã. Nhưng không đã bằng Mợ Ba, em gái ông, uất hận quá còn đem con chiên lường gạt mình

ra nguyên rủa, trù ọạ hỏa ngục đòi đòi cho hả giận. Còn ông chỉ ôm hận trong lòng, không dám mở miệng oán trách ai. Cách đây mấy hôm ông vui bao nhiêu, bây giờ buồn gấp bội cái bao nhiêu vui đó. Tôi còn nhớ tới đó cao hứng, đắc chí với bịch vàng bắt lia thân... chưa đở ông Nghè đã đê hàng Tổng... ông nói với vợ con:

- Chuyện này ra hải phận nếu thấy dễ dàng, ngon ăn chắc tao theo họ trở vô làm thêm chuyến nữa kiếm vàng làm vốn rồi mới đi chuyến sau quá. Đợt này nhiều người năn nỉ xin đi mà tao từ chối không nhận vì đủ cấp số. - Trong khi đó tôi nghĩ thầm trong bụng không nói ra, nếu tôi là tài công chiếc ghe chở người ra hải phận đó, chắc tôi theo khách lên tàu đi luôn, ngu dại gì lái ghe trở lại.

Đúng là chờ chuyện xảy ra rồi mới biết chuyện gì xảy ra. Có tiên đoán thì cao lắm là bị lừa như chuyến trước là cùng. Chớ đâu tính đượ Cha theo Vô Thường mà đi... Bất Thường... với 150 lượng vàng như thế này! Khai tử Cha là chuyện không tưởng, hoang tưởng như đưa người ra hải phận quốc tế rồi vô. Không ai dám hư cấu táo bạo như vậy đượ. Và Cha ra đi đúng thời khắc, sau khi nhận đủ 150 cây vàng mới mầu nhiệm hơn nữa. Chuyện này, nói theo thuật ngữ nhà Phật là... bất khả tư nghĩ... không thể nghĩ bàn!

Nhưng với 150 lượng vàng mà chỉ biết đến đó thì tức thiệt. Không hiểu nếu Cha không chết, mình có biết thấu hết tận cùng đường dây này hay không? Tổ chức đem người ra hải phận quốc tế có thật như Cha nói hay là một tổ chức... ma! Và ai là người sáng lập tổ chức này! Không ai dám phanh phui xa hơn sọ chạm đến... Cha! Có phăng chỉ phăng

được... đường dây vượt biên này một mình ông biết và chỉ biết tới Cha. Cha mất, 150 lượng vàng mất theo, mất luôn dấu vết, hết phăng được nữa. Stop, thôi phăng... bóng chim tăm cá biết đâu mà tìm!

Đức Tin Công Giáo trong ông hay thiệt... 150 cây vàng mất trong tay Cha mà tuyệt đối không cho nghĩ xấu về Cha và cả người nhà Cha nữa. Con cái ông thấy cha mình khổ quá, không ăn mà phải chịu hết một mình, lập luận:

Cha mất, 150 cây vàng mất theo, người đầu tiên phát hiện Cha chết là người nhà của Cha, không ai khác, là người duy nhất ra vô phòng Cha. Chung một nhà, họ không lấy thì ai lấy, chẳng lẽ... ma lấy! Ông gạt ra ngay:

- Đừng nói bậy, mang tội!

Lọt vô xóm đạo vượt biên như lọt vô ổ kiến lửa, viết tới đoạn hồi ký này tôi cũng nặng trĩu cái đầu, không thể viết tự nhiên... như nó là... có sao viết vậy người ơi! Hết Chiên tới Cha, toàn chuyện nhạy cảm, viết lách mệt nghỉ, né tránh sự thật mất lòng!

Ngay đến chó cũng vậy, không dám tác xạ tự do, mà cũng quanh co lạng lách như lái Honda qua ổ gà, ngại đụng chạm đến quyền tự do ăn nhậu khoái khẩu của mấy tay sống trên đời mê Cờ Tây, MỘC TỒN!

Lần cần như Nhạc Sĩ Trần Thiện Thanh viết *Đơn xin cưới... đơn xin cưới, một tờ đơn xin cưới, anh viết rồi anh lại xé em ơi! Không ai cảm đoán cũng không chịu đem nộp!*

Còn đây thì viết xong rồi lại xóa! Không ai kiểm duyệt cũng ngán... bút sa gà chết... ngại... ngậm máu phun người dơ miệng mình!

Thế là lại thua, nhất quá tam, lần này khá hơn hai lần trước, được ra Nha Trang thấy biển nhưng cũng chưa ca được bản ruột... Chiều nay ra khơi! Thấy tận mắt 150 cây vàng, mỗi cây vàng lúc đó trị giá 2000 đồng, lương công nhân viên 50 đồng một tháng, mới biết nó lớn cỡ nào. Vậy mà vẫn chưa mua được tiên... Nữ Thần Tự Do!

Thế là hy vọng cuối cùng tiêu táng đường, hết chỗ bám để sống qua ngày, chơi với, hụi hảnh! Bão nổi trong lòng trở lại!

Nghiem lại cũng hết nửa năm, hết một mùa lúa, hết luôn mùa gió biển Tây Nam. Xuôi gió nước đi Hồng Kông cũng hết thời luôn. Dân Sài Gòn bây giờ đâu đại gì ra đây mua ghe biển vượt biên mà về miền Tây mua ghe sông vượt biển cho thuận mùa Đông Bắc, xuôi Nam đi Mã Lai, Singapore, hợp lòng biển mẹ!

Gió đổi chiều, mình đổi chỗ, ở lại làm gì, nằm gai nếm mật ở đây quá đủ rồi. Di tản chiến thuật, đổi vùng, bỏ duyên hải về sông ngòi cho hợp mùa gió mới. Chuyện của mình phải tính đi thôi, ở ngày nào, khổ thêm ngày ấy!

Mấy hôm sau, một người đàn bà lạ tìm đến rẫy trong lúc chỉ mình tôi ở đó, không phải là dân quê lam lũ thường ngày đi tắt qua đây để xuống ruộng phía sau cho gần. Bà nói từ Sài Gòn ra đây tìm ông, thấy tôi là người lạ và không phải người nhà ông nên cũng dè dặt không nói gì nhiều, thoạt đầu chỉ hỏi ông có đến đây không và bây giờ ở đâu? Tôi chỉ trả lời những gì mình biết. Sau đó âm ức trong lòng, bà cũng bóng gió nhiều người điêu đứng, sống dở chết dở, tan gia bại sản, thú chấp nhà cửa, trắng tay vì tin ông. Trước khi ra về bà

nhờ tôi nhấn lại với ông là người Sài Gòn giao bà thay mặt họ ra đây nói với ông là nếu họ không xài luật pháp XHCN trong vụ này được thì họ sẽ xài luật rừng... Xã Hội Đen!

Tức nước vỡ bờ, bút dây động... rầy... làm tôi phải nhảy theo luôn! Chắc ông phóng đại tô màu đủ cỡ với họ tới mức tối đa XHCN... Xạo Hết Chỗ Nói! Cỡ cương với tôi lúc gặp mặt ban đầu: tất cả sẵn sàng, chỉ thiếu tài công, ngày mai đi, chiều tới nơi, tối ra khơi, nói vậy ai không tin! Còn với họ, nói vậy, không phải vậy, tệ hơn vậy, ai không tức!

Tôi có đụng độ với ông một trận nảy lửa trong rầy... vác cuốc chạy theo quãng trước mặt ông hét lớn:

- Đi, đi, đi... đi ra Công An với tôi, bây giờ tôi chỉ muốn đi tù chứ không muốn đi đâu khác với ông nữa, đi, đi, đi!

Khi ông đem cái cuốc, cuốc mạnh xuống đất dằn mặt tôi, trong lúc tôi đang ngồi sầu đờn dưới gốc cây ổi, rồi bỏ đi sau khi quát tháo:

- Mày làm gì ở đây, thấy cỏ mọc rầy đầy như thế này mà ngồi chơi như vậy coi sao được, ngứa mắt tao quá, đứng lên phát cỏ ngay cho tao!

Cái rầy là của thằng con trai ông chó đâu phải của tôi. Chính nó cũng không màng phát cỏ. Bà vợ thấy vậy phải đứng ra phân giải, năn ni tôi bỏ qua chuyện này. Dem bà ra làm dẫn chứng nạn nhân của chồng chúa vợ tôi, bây giờ có cháu nội ngoại mà vẫn mày tao với bác như với Việt lúc này. Tôi xả được xú báp nên ngồi im nghe nhưng không hỏi tiếc chuyện đã làm. Nhịn nhục, cúi đầu đứng lên cầm cuốc sẽ là thằng nô lệ của ông ta.

Đường cùng thà thí mạng cùi

*Còn hơn làm mọi cho đồ vô lương
Đi tù để bảo vệ Nhân
Sống hèn sống nhục uống thân làm người
Cùng đường đành phải chơi liêu
Hết thời, ngã ngựa, kiến bò cắn... cu
Tránh mù u gặp mù ù
Tù ngoài còn khổ hơn là tù trong!
Thời gặp thế, thế thời phải thế... là thế!*

Qua nói chuyện với con trai ông tôi được biết xưa kia ông là Thượng Sĩ Quân Cảnh Tư Pháp, chuyên canh giữ Quân Phạm trong đó có Sĩ Quan nên mới cà chón ngựa quen đường cũ hồng hách với tôi như vậy. Đồi đời là chỉ với Việt Cộng, chứ Quốc Gia với nhau thì... Giấy rách phải giữ lấy lề... ông làm vậy là... hỗn láo... với tôi, xưa gặp tôi là phải chào tôi trước, đâu ra đây. Thượng Sĩ già đơn vị tôi thiếu gì, nhiều người còn lớn tuổi hơn ông! Con dâu ông, lúc chồng không có đó đến khen:

- Anh bạo gan quá, dám lớn tiếng ngang hàng với ông ba. Lúc mới về làm dâu, ở chung, giặt cái áo sơ mi của ông riêng rẽ, phơi khô, ủi phẳng, xếp cất tủ. Đến khi lấy ra mặc, ông kêu em lại chỉ vài sợi thuốc lá còn sót lại trong túi. Em vội vàng: Thừa ba, lần sau trước khi giặt con sẽ coi kỹ lại túi áo. Tưởng xong, nào dè ông đem cái áo ủi ngay ngăn bỏ vô cái thau rồi mở nắp lu múc mấy gáo nước đổ vô bắt giặt lại. Anh thấy, lấy mấy sợi thuốc lá ra rồi thì còn cái gì dơ để giặt nữa.

Viết đoạn này không nhằm mục đích nói xấu một người nhưng để nói lên cái thấy ghét của một người... Chồng Chúa

Vợ Tôi... thế nào. Dễ ghét như lúc đầu gặp gỡ, nằm vông làm... Ngọa Triều Hoàng Đế... tuyển Tài Công: Cậu là Hải Thuyền! Chưa nói cái thấy ghét nữa là... trên răng dưới dế... mà cũng đèo bông tính chuyện vượt biên, làm khổ biết bao nhiêu người! Com không đủ ăn mà đòi chơi... Kiêu!

Khi bà hết nói bỏ đi là tôi biết phải làm gì liền... Cuốn gói... ra hàng rào thu hồi cái quần đùi đang phơi trên đó bỏ vào cái túi vải nhỏ chứa vừa đúng một bộ đồ và bàn chải đánh răng trong đó rồi theo bờ ruộng ra quốc lộ đi bộ tới làng Cà Đú gặp ông phú hộ xin tiền về xe, thương tình ông cho 20 đồng. Xong đến nhà ông ở phố Phan Rang từ già, chỉ gặp vợ ông, không đá động gì bà khách lạ thăm rầy. Tội nghiệp bà cho tôi 5 đồng đi xe lam ra ga Tháp Chàm. Xong là lên đường luôn, giờ hành động đã điểm.

Trên đường ra xe lam tôi bình...

-15 đồng cho vé xe lửa chợ đen từ Tháp Chàm về Sài Gòn,

- 5 đồng sanh tử, tuyệt đối không được đụng tới cho xe ôm từ ga Sài Gòn về nhà người thân,

- 5 đồng cho xe lam ra Tháp Chàm thì kể như chiều nay và nguyên ngày mai nhịn đói, sao chịu nổi, nên đổi ý qua đi xe lô ca chân đến Tháp Chàm. Để hết 5 đồng mua bánh mì không, chan nước thịt, mới đủ một ngày ăn mà phải ăn theo lối người quân tử... ăn chẳng cầu no... mới đủ!

Lại một liều ba bảy cũng liều, liều hơn lần đi. Vì bận đi còn có giấy tờ hợp lệ trại cấp còn hiệu lực. Còn chuyến về này vòn vẹn 25 đồng trong túi, không một mảnh giấy tờ tùy thân có tên họ, địa chỉ trong người. Lỡ trúng gió hay xe

trật đường rày lật chết dọc đường, coi như vô danh, vô thừa nhận, vô gia cư, con bà phước. Mà lỡ bị hỏi xét giấy tờ là coi như cốt tù hoàn cốt ngục. Phải đợi tới khi trại cho phép viết thư xin quà, mới báo cho nhà biết đang học Tú Tài chớ không phải đang ở... nước ngoài!

Trên đường đi bộ đến Tháp Chàm thì chuyện hôm qua như những bước chân bỏ lại sau lưng, hơi đầu ngoảnh lại nhìn. Chuyện hiện tại ngổn ngang gò đống kéo lên như một quả núi khổng lồ, leo mệt nghỉ. Nhất là khi chiếc tàu chợ hú còi lẩn bánh, như tham dự một cuộc hành quân hộ tống xa lang đạn trên sông đặng trận liên tục. Đại bác, đại liên, trung liên nổ liên miên, đỉnh tai nhức óc, đầu lòng bùng tiếng bom đạn, lầy chỗ đầu tiếng khác chen vào.

Mấy năm trời sống cách ly trên rừng, trên rẫy, đâu biết thực trạng bên ngoài. Đi chuyên tàu chợ này như... đi một ngày đường, học một sàng khôn... đi sâu vào thực tế, thăm dân cho biết sự tình... XHCN... ưu việt thế nào... một lần thấy bằng trăm vạn lần nghe! Nếu có dịp tôi sẽ kể lại chuyến tàu chợ đá cá lẩn dưa này mà có lẽ tôi là thằng khách khờ khạo ngây ngô nhất trên đó. Bụi đời sáu năm lính, ba năm tù, nửa năm cúp cua trốn học, tập tễnh làm Papillon chẳng nhằm nhò thắm tháp vào đâu, giang hồ phong trần như vậy chưa đủ, như em mới ngơ ngác chim bay tìm đàn trên chuyến tàu quê hương này!

Xe lửa đến ga Sài Gòn nhảy lên Honda ôm đi ngay về nhà người thân cũng quá nửa đêm. Gọi mãi mới dám ra mở cửa tưởng... Người chết trở về... vì biên biệt nửa năm trời không tin tức mà đột ngột về giữa đêm khuya trong lúc đang

say ngủ!

Vừa mê, vừa đói, ăn xong, ngủ liền. Đang ngủ ngon, chưa đã giấc thì bà Di đánh thức:

- Việt, Việt, dậy đi, Công An sắp đến rồi.

Thì ra nhà này của ông bác ra đi năm 75, bị trưng dụng làm nhà ăn tập thể Công An phường! Từ đó, ngày lang thang, đêm về nhà bạn thân, cùng trường Petrus Ký từ Đệ Thất đến Đệ Nhất ngủ. Được vài ngày thì người hàng xóm, cách mấy căn đến bắt tay nhận bạn... tù... cùng tổ, mới được thả ra, biết tôi cúp cua trốn học cải tạo. Xã giao vài câu là tôi lặng luôn không dám về đó ngủ đêm nữa và cũng không dám về báo cho bạn biết lý do bỏ đi. Tối đó bụi đời ngủ ngòì trước hiên những nhà bị dán giấy niêm phong như dân kinh tế mới. Người kể bên ngủ nằm, tưởng con tương cận, đồng cảnh, hỏi:

- Anh kinh tế mới bỏ về?

- Ừa!

- Ở đâu?

- Bù Đăng.

- Ồ, chỗ đó khi ho cò gáy!

Nói dóc có căn nhờ mới ra trại gặp mấy đứa nhỏ kinh tế mới chào đón nên rành như vậy.

Ông già biết chuyện cảm liền, nói lơ đêm hôm trúng gió, chết bờ chết bụi biết đâu mà tìm. Rồi kể tôi nghe chuyện ông bán nước đá nhận bên kia đường trước nhà. Đi đâu không biết, chiều đó không về nhà ăn cơm, mấy ngày sau cũng không thấy về mới đồ xô đi tìm, dò la mãi mới thấy ông trong... nhà xác... thuộc diện tử thi vô thừa nhận! Bèn kết

luận:

- Còn con có về đâu mà nhà biết chiều nay không về ăn cơm. Lỡ có chuyện gì thì ai biết, ai báo, rồi sắp xếp tối nay cửa nhà khép hờ, canh gần giờ giới nghiêm về mở cửa vô, không ai để ý đâu mà sợ. - Tối đó được ngủ phòng xưa như tìm lại được... mình!

Nhập thất chưa đã, khoảng tuần sau, chiều tối thì một xì thẩu Chợ Lớn lái Vespa đến tìm. Ông nói đã mua ghe ở Phụng Hiệp, giờ coi lại máy móc, khoảng tháng sau đi chui từ Cần Thơ. Biết hoàn cảnh của tôi, cảm trại trăm phần trăm, ông nói:

- Sáng sớm mai dà đến xưởng ly tôi ở Bình Thới tạm trú cho an toàn, tôi sẽ lo giấy tờ mới cho dà, có thể đi đứng tự do khắp nơi ngoại trừ... về nhà!

Ở xưởng ly này tôi gặp một cô công nhân nghề ngao nhạc Pháp trong lúc làm việc, có khi bóng gió nói với người khác khi tôi ở đó:

- Em có người anh trước đây là Hải Quân học bên Mỹ, giờ đang học cải tạo chưa về.

Tôi nghe để bụng nhưng không dám hỏi tới. Sau này Dundy Thanh thỉnh thoảng lên Sài Gòn có ghé hăng ly, hòa đồng bắt tay vào việc như nhân công ở đó, tán dóc với mấy nàng. Còn tôi thì... không... không dám đến gần... sợ bị mấy nàng hỏi:

- Anh là người nhà của Hia Mùi sao không biết nói tiếng Hoa... - nên thường tránh xa!

Dundy Thanh nói nhỏ với tôi:

- Cô công nhân tên Bình, biết hát nhạc Pháp đó là... em

gái của Nguyễn Trọng Quỳnh cùng khóa 3 với tao. Lúc đó tôi không biết Quỳnh là ai, vì tôi Liên Đội A. Sau này bắt tay lại được với tập thể OCS mới biết Nguyễn Trọng Quỳnh là Chủ Nhiệm kiêm Chủ Bút Đặc San Trần Hưng Đạo OCS, bèn tập tễnh Lâm Văn, viết Hồi Ký gởi Quỳnh... làm quen!

Và con tìm lại vui trở lại, trong phòng vẫn còn bộ quân phục xưa, may kiểu bộ binh bốn túi, ngay cặp ga lông một thỏi rưỡi cũ mềm ba tôi cũng cất kỹ trong rương cùng cuốn album hình ảnh OCS. Tôi mặc vào, lon lá đàng hoàng, soi gương thấy xệ hơn xưa vì thiếu cái nón kết bi và đôi giày, nhưng vẫn nghiêm chỉnh chào tay quan trong gương theo lối nhà binh rồi mới cởi ra cất lại vô rương... từ giã chiến hữu hết thời!

Mấy ngày sau theo ông đi Cần Thơ bằng Vespa, ở khách sạn Tây Đô. Cũng có lần tôi đã ở đó khi về phép từ Năm Căn bằng trực thăng, về đến phi trường Bình Thủy vào lúc chiều, hết xe đò, phải ở lại. Tôi cũng mò tới nhà Huỳnh hữu Nam, Nam lùn, OC2, thì Ba OC Nam cho tôi coi điện tín của nó gởi về từ Kula Lumpur Mã Lai, báo sẽ đi Melbourne, Australia. Mừng cho thằng bạn thân, cùng Hải Đội 5 Duyên Phòng, chia tay năm 1972 ở Năm Căn đến bây giờ mới biết tin, mà lại là tin vui của nó làm lòng tôi cũng vui theo. Đi được thằng nào, mừng cho thằng đó!

Về lại Cần Thơ như được về... nhà.

Mới ra trường, được về Tân Châu theo PCF lên tận Nam Vang trên Cừ Long giang không thấy nhớ nhà chút nào.

Về miền Tây. Có ai về miền Tây

Lối mòn tro vách đá

Đường Long Xuyên Châu Đốc

Ai hát lời thơ ngây...

Sông nước hiền hòa, tương lai mù mịt mà chỉ buồn man mác, chắc có lẽ nhờ nước trôi đi... theo đám lục bình!

Mấy ngày sau đi dò đường từ bến Ninh Kiều ra tận cửa Trần Đề bằng ghe nhỏ, chủ thuê. Bạn đi thì lấy giấy viết vẽ sông uốn khúc phải trái thế nào, bao nhiêu hàng đáy, cái nào bên trái, cái nào bên phải, cái nào chạy dài ra giữa sông. Ra tới cửa biển phải đợi tới khi mặt trời lặn, tối om mới mò về để ghi hàng đáy nào có đèn, hàng đáy nào không, hai đèn hai đầu hay một đèn giữa sông. Về đến bến Ninh Kiều gần ba bốn giờ sáng. Đến nơi, tối đen, tên chủ ghe viện lý do nhà bên còn phải đi liền không thể chờ sáng, đuổi lên. Chân ướt chân ráo một mình trên phố lạ, chưa định hướng được đường nào về khách sạn Tây Đô thì mấy băng đỏ xuất hiện trước mặt hướng thẳng về mình, trong lúc trong người không một mảnh giấy. Đứng tim, ngừng lại thì một tên tiến lại hỏi:

- Anh có quẹt không? để mời thuốc hút!

Chỉ có bấy nhiêu mà tim đập loạn xạ như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực! Có tật giật mình, ky bò vàng, băng đỏ. Có lần coi đá banh ở sân Cộng Hòa, nay đổi tên thành Thống Nhất, đang mãi mê coi, nhìn lại phát hiện bò vàng ngồi kế bên lúc nào không hay là đứng lên tìm chỗ khác liền.

Sau đó về học thuộc lòng tất cả những gì mình ghi chép vì sẽ đi ban đêm đâu có chuyện nhìn bản đồ hay radar như PCF.

Khi tất cả sẵn sàng thì được tin Vũng Tàu là tỉnh đầu tiên cho đóng vàng ra đi không sợ bắt bớ. Thế là nhát gan, đẹp

chuyện đi chui, theo đường sông rạch quanh co mò ra bãi biển xuất đầu lộ diện đăng ký bán chính thức với Công An Biên Phòng Vũng Tàu. Nằm ở Bến Đá không lâu thì được tin Cần Thơ cũng có cho đi bán chính thức. Sáng hôm đó, sau khi tắm biển xong, còn đang ở trần, quần đùi thì một nhóm bò vàng, quân phục súng ống chỉnh tề lên ghe, có bố trí người ở dưới canh gác. Mọi người trên ghe ngơ ngác, hoang mang không biết chuyện gì xảy ra. Sau khi gom bị những tên theo ghe như tôi ngồi gom một góc thì một tên bò vàng đứng lên đọc án lệnh. Bắt đầu từ Cộng Hòa XHCN Việt Nam độc lập tự do hạnh phúc rất bài bản rồi mới vô đề... những người có tên sau đây, nghe đọc tới tên mình thì đưa tay lên đứng sang một bên. Thứ nhất, Trần Vinh, tài công, tên giấy tờ người Hoa của tôi trên ghe, tôi đưa tay lên và qua bên đối diện ngồi gục đầu, tâm hồn tan nát, sau khi đọc tên tất cả những người theo ghe thì tên đó nói:

- Kể từ bây giờ trở đi các anh là tội phạm, đi đâu phải xin phép chúng tôi. Chúng tôi là Công An Biên Phòng Cần Thơ, được sự cho phép của CA Vũng Tàu, đến thu hồi lại chiếc ghe này, vì bị chủ ghe cũ thừa là bị lừa gạt sang đoạt từ Cần Thơ đem ra đây đăng ký. - Xong rồi mới cho tôi mặc quần áo đàng hoàng và áp tải ra xe, mà lại xé hộp Volkswagen chớ không phải xe quân sự. Lên xe mới nhận ra tài xế là chủ ghe của mình, quay lại cười mỉm chi, chở đi nhậu, lúc đó mới hoàn hồn lại, còn đứng tim hơn bị băng đỏ hỏi quẹt mỗi thuốc trong đêm ở Cần Thơ. Thì ra đây chỉ là một màn dàn cảnh của Công An Cần Thơ qua mặt Công An Vũng Tàu.

Chủ nói sở dĩ không báo trước cho ai biết là để thủy thủ

đoàn diễn xuất tự nhiên, buồn rầu sầu khổ giống như bị bắt thiệt, không sợ bề mách với CA Vũng Tàu. Tổng hậu theo ghe cự lại liền:

- Mày nói vậy nghe không lọt lỗ tai chút nào, hòn đá tao muốn chạy lên cần cở, tao còn tính làm liều, giả bộ mắc đá xin ra sau lái để tề rồi nhảy xuống biển lội trốn nhưng thấy có người canh trên bờ nên thôi. Công An đọc án lệnh trên giấy trắng mực đen xong tao cứ tưởng còn đeo còng số tám rồi mới áp tải đi!

Qua hôm sau thủy thủ đoàn xuống ghe lái về Cần Thơ, có một bò vàng đi theo. Đi trên sông lớn, hiên ngang qua mấy trạm kiểm soát chớ không như bận đi mượn người rành đường dắt đi, luồn lách qua những kinh rạch nhỏ tránh các trạm kiểm soát dọc đường.

Trong thời gian này, Cao văn Quân, OC 8, bạn học Petrus Ký từ Đệ Thất đến Đệ Nhất được thả về tìm đến tôi. Tôi giới thiệu nó làm tài công một chuyến đi chui. Thường công, người tổ chức cho tôi một chỗ. Biết vậy ba tôi đến gặp tôi bóng gió nói người ba muốn ra đi sớm lúc nào hay lúc đó chính là con. Chuyến đi này vừa có bạn, vừa có em, lý tưởng quá, nếu con đi chung thì hay biết mấy, con suy nghĩ lại đi. Khi ba tôi về tôi mới thấy ba tôi có lý... quân tử nhất ngôn là quân tử đại, quân tử nói lại là quân tử khôn... nên có quyết định trong lòng mà chưa nói ra cho ai biết! Qua hôm sau hẹn gặp nhau ở Xa Cảng Phú Lâm lúc 11 giờ. Đúng giờ đến nơi chỉ gặp vợ chồng Quân và đứa con gái nhỏ, thiếu thằng em, đi không tốn tiền lẽ ra phải có mặt sớm hơn ai hết mới phải. Chờ nửa tiếng không thấy tới tôi đành dứt ruột bỏ nó ở lại và

bỏ luôn quyết định làm quân tử khôn!

Tôi đó đưa vợ chồng Quân ra bến Ninh Kiều, nói chuyện với chồng của bà mua ghe tổ chức chuyến đi chui này, hiện đang làm ở Đài Khí tượng Sài Gòn rất rảnh thời tiết lúc bấy giờ, đã vậy loa phóng thanh trên cao tại bến đang nói tin tức khí tượng cho tàu chạy ven biển, bão đang hoành hành ngoài biển Đông, sóng gió cấp lớn tột bậc. Vì biết quá nhiều, ông buồn lo tâm sự với tôi:

- Mình ra đi để tìm sự sống chứ đâu phải để tìm cái chết. Làm trong đài khí tượng tôi biết trước sẽ gặp bão ngay trong ngày ra đi nên khuyên dờ lại đến khi bão tan hoặc nhẹ đi nhưng không được. Họ nói... lấy khó vượt khó, có bão chui an toàn hơn.

Tôi chỉ im lặng, không dám an ủi lão cũng như nói thật, vì có lần tôi đi từ Long Phú về Năm Căn trong bão, ban ngày. Hai chiếc PCF hải hành với nhau, chiếc kia Nam OC2 là thuyền trưởng. Đến đêm hầm máy đầy nước, bơm máy bất khiển dụng, bơm tay ra ngoài sóng gió nguy hiểm, tàu bạn không cách gì đến gần bơm phụ. Gào thét mãi trong đêm đài kiểm báo mới xi PGM đến tiếp cứu. Thằng con đang núp sóng đầu đó, chỉ tiếp cứu bằng lời, lâu quá mà trên máy truyền tin vẫn nghe nhỏ xíu như lúc ban đầu, chắc thằng con vẫn linh bình tại chỗ, không chịu chạy tìm. Sau cùng khùng quá tôi leo thang chiến cuộc xin Đài Kiểm Báo cho phép... Đào Thoát. Làm Đài thức tỉnh báo động cho PGM, mấy tiếng sau cá mập mới tới, chiếc trước chiếc sau chuyền dây bơm mới tiếp tục về tới Năm Căn an toàn. Tôi bời hoa lá. PCF của Nam Lùn linh bình chịu trận theo, nghe đào thoát

mừng quá, mong được chấp thuận là sẵn sàng rọi đèn pha cập lại cứu người trong đêm tối hãi hùng sóng to gió lớn. Tìm nhau trong đêm bão tố không dễ dù hai bên đều có mất thân. Mấy lần bắn trái sáng, bên kia nói thấy rồi nhưng một hồi lại nói đó là trái sáng của một đồn trại bộ binh nào trong bờ bắn lên trùng hợp. Sau cùng, chơi bạo hơn, tôi cho thẳng em lên pháo tháp, tháo bao đại liên đôi 50 ly ra bắn... Trời... liên tục. Đạn lửa bay đều đều chỉ thiên đến khi bên kia nói thấy rồi, thấy rồi mới thôi. Gặp bão là thế, sóng lúc nào cũng vô tình, chí công vô tư, không thiên vị, tàn nhẫn vô nhân đạo, tàu lớn bé thế nào không cần biết, không lướt sóng nổi là đánh cho chìm chớ không nhân nhượng... đồ dễ bề xin nhẹ tay... như trên bờ!

Lúc đó ngay ở bến Ninh Kiều cũng mưa to gió lớn, đưa chị Ánh, vợ Quân và đưa con xuống ghe nhỏ làm taxi ra ghe lớn khó khăn, lắc lư, lên xuống, chông chênh, sóng cũng nổi sóng, nói gì biển khơi. Bến vắng tanh, đưa người êm xuôi trên sông nhưng không hiểu chui ra biển bão thế nào? Quân đi rồi theo dõi tin tức BBC hằng đêm, chờ mãi không thấy điện tín báo về, mọi người đều nghĩ đi lâu cỡ này ít khi tới nơi, thường là đi vào lòng biển khơi. Gần một tháng sau mới có tin nhưng không phải từ điện tín gửi về mà từ chính những người khách trên chiếc ghe ấy được thả về từ Côn Đảo báo tin!

Chuyến đi của Quân không chìm là may, máy quá yếu, lái cần ngoài trời, không có bánh xe nước mía để quay bẻ lái cho nhẹ, ghe sông mà dám giỡn mặt với phong ba bão tố biển khơi. Chạy bốn ngày bốn đêm ngang qua Côn Sơn bị

Đài Kiểm báo phát hiện xi ghe ra bắt. Thằng con có nguyên gia đình ra đi năm 75 yễm trợ chuyển ngân ngầm, bên đó gửi đô la bên này đưa vàng, chị Ánh có con nhỏ, được thả về sớm, chỉ việc đem vàng đi chuộc chồng về, khỏe re như bò kéo xe, có tiền mua tiên cũng được. Thua keo này, bày keo khác!

Còn tôi hú vía, hôm đó thằng em ra trễ vì bị con đào cầm chân, xin dắt đi theo nhưng không dám nên quá 11 giờ rưỡi mới tới bên xe, nhờ vậy mà hai anh em thoát tù Côn Đảo. Và nhờ vậy tôi vẫn giữ được chữ Trung với chủ ghe, khỏi bị mang tiếng

Uông công xúc tép nuôi cò.

Cò ăn cò lớn, cao giò cò bay!

Mấy tháng sau Quân được thả ra, tôi vẫn án binh bất động. Sau đó tôi cũng giới thiệu cho Quân làm tài công một chiếc ghe bán chính thức như tôi, hai ghe đậu sát bên, chiều chiều nhìn sông nước chãy nghe nó đờn cũng đỡ buồn... nhớ nhà châm điếu thuốc, khói huyền bay lên cao... buồn thanh cao! Ngón đờn classic của nó điêu luyện hơn sau hai đợt ở tù, chắc có nhiều thì giờ... dợt!

Ở đây tôi cũng thường xuyên gặp Dundy Nguyễn Mỹ Thanh, có trưa nhập bọn với bạn ghe nhảy sông tắm. Có lúc lặn tiền lưng quần lội qua cồn, vô vườn ăn trái chín cây. Gặp mùa vú sữa, không có dao, hái xuống lấy tay nặn, bóp, nhồi một hồi cho sữa trào ra rồi mút, húp... đã cỡ gì.. không thua gì bú vú sữa thiệt! Mà có vú sữa nào giả ở đây mà nói thiệt với giả, cái nào cũng cùng một tên gọi, cái nào cũng thiệt, thơm, ngon và bổ như nhau cả! Cái tên của nó ngộ thiệt, chỉ

có dân miền Nam thiết tha thấy sao đặt vậy người ơi mới có tên đó, như trái... Cà dái dê vậy! Nếu mọi chuyện xảy ra như dự định thì Dundy Thanh và tôi chung ghe, vì Dundy là bạn thân em chủ ghe, đã ra đi tới nơi trước đó không lâu. Lúc đó tôi sẽ chạy đạn, giao thằng con làm xếp, tài công trưởng vì nó khóa 3 hơn tôi một khóa.

Ở khách sạn Tây Đô tôi có gặp Lợi Há Chãy, K5 OCS, ghé qua chớ không ở đó, theo đám xì thầu bán chính thức ở Rạch Giá, thằng con nói tiếng Hoa như gió, là Tàu thiết chớ không phải Tào lao như tôi. Lợi Há Chãy cùng trại với tôi ở Bù Gia Mập và Bù Đẳng, nó cho tôi biết tôi là thằng duy nhất không trở về trại sau đợt đi phép Tết đó và ngạc nhiên bây giờ vẫn chưa đi được, tính ra cũng gần một năm. Nó cũng nói tôi biết: nếu mày trở lại trại trình diện thì mấy tháng sau cũng được về như tụi tao. Dân OCS với nhau nên nói chuyện ở tù thoải mái.

Ở đây tôi cũng gặp Lưu Hiền Sĩ cho tôi copy tài liệu gió mùa biển đông, chữ Việt, lẫn Mỹ, current, set & drif, hướng và vận tốc dòng nước, rất quý cho vượt biên. Và ở nhà lồng chợ Cần Thơ tôi có gặp Nguyễn ngọc Bạch nhưng ca bài... Gặp nhau làm ngơ... của Nhật Trường, hai thằng cùng ca một lúc chớ không phải riêng tôi. Tôi thấy nó nhìn tôi rõ ràng rồi quay đi ngay, chắc có lẽ cũng bàn tính chuyện đó với người cùng bàn. Sau này họp mặt Đại Hội, gặp lại ở Houston, không dám ca bài hát xưa, hai thằng tay bắt mặt mừng. Tôi hỏi nó:

- Hôm đó mày có thấy tao không? nó trả lời... sao không... lại liền... nhưng tao bị kẹt vì đang bàn chuyện riêng tư. Tôi

hỏi tiếp:

- Phải kẹt chuyện đó không? nó cũng âm ờ như tôi... thì cũng đâu đó... đó... chớ không hỏi rõ chuyện gì!

Đang yên lành chờ đi thì một trưa bỗng nhiên một nhóm người phối hợp với bò vàng lên ghe, ra lệnh nội bắt xuất, ngoại bắt nhập để họ thi hành nhiệm vụ trên giao phó... tiến hành thủ tục kiểm kê! Những gì dính trên người như đồng hồ, nhẫn đeo tay, dây chuyền đeo trên cổ mới được gọi là của riêng tư, còn những gì mang theo như cassette hay xe đạp là tài sản của ghe. Kiểm kê xong tưởng họ ra về trả lại yên tĩnh cho ghe, nào ngờ chỉ những người mặc thường phục xuống ghe còn bò vàng ở lại ra lệnh đề máy lái ghe đến trụ sở Công An Biên Phòng... nộp... khỏi cần ở lại giữ ghe, có Công An coi giùm. Sạch sẽ, mát cả chì lẫn chày, riêng tôi không mất vòng vàng nhưng mất giấy tờ quý giá, bằng tốt nghiệp OCS, và danh sách khóa 4 đủ điểm ECL đi Mỹ, chữ Anh, có tên tôi trong đó, bọc trong bao nylon, giấu dưới lớp vải dày trải che mũi cho đỡ nóng, đóng đinh lại cẩn thận.

Thế là lại thua một cách lảng xẹt, nửa vời như mấy chuyến ở Nha Trang, chui cũng thua mà bán chính thức cũng không thành, đen hơn mồm chó! Tôi với Quân già từ Cần Thơ về Sài Gòn, tắt đèn làm lại, tìm đường bình khác!

Sau đó tôi cũng làm tài công bán chính thức cho một ghe khác ở Sông Bé, mỗi cuối tuần lái ghe trên sông chở khách đi coi tàu. Ghe lớn hơn, mới đóng, có mũi lướt sóng như ghe biển, và chở nhiều người hơn, dự tính trên 500 người.

Trong thời gian này, thì nhà nhận tin của anh rỏ tôi gửi điện tín về từ Poulo Bidong. Mới đi chuyến đầu tiên từ Bạc

Liêu, chỉ xa nhà hai tuần là có tin về liền và chỉ tốn có chiếc xe Hon Đa Dame mà thôi, đi chung với học trò, do học trò dẫn đi. Sau đó đường dây này tổ chức chuyến kế tiếp. Ông già thấy vậy tìm đến tôi bàn:

- Con đi với tư cách tài công cả năm trời không tới đâu, anh Đức nhà mình mới tính đây, đi chuyến đầu tiên mà hai tuần sau là tới nơi rồi. Tính lại tổng cộng lo toan chưa đầy một tháng. Ba nghĩ hay chuyến này con thử làm khách như anh Đức, đóng vàng ra đi xem thế nào, em con sẽ lo tiền cho con đi với nó. Ba chỉ mong con đi thoát chớ cả năm qua ba thấy con vất vả quá, thôi nghe lời ba đi con.

Tôi nghe lời ông già, hôm sau lên đường đi Bạc Liêu.

Đến nơi là chỗ những người đi bán chính ở xa đến ở chờ đi. Tổ chức vượt biên lợi dụng trà trộn chứa người đi chui. Hai anh em đóng 5 cây, phát cho mỗi người cái nón, cái cước và cái bị, trước khi rời nhà còn bị một thằng oắt con lên lớp:

- Các người ngụy trang đi thủy lợi mà ăn mặc như đi chơi như anh này là lộ liền... - và chỉ ngay tôi, nhìn lại tôi thấy tôi bụi đời hơn người khác nhiều, tức lắm nhưng cắn răng rảnh nhịn, tuổi đời và tuổi bụi đời của nó làm sao sánh được với tôi mà lên mặt thày đời, nói lời ta đây như thế. Dâng vàng cho nó để bị nó chỉ mặt xài xẻ mới đau. Theo kế hoạch là ra bến xe lam Bạc Liêu để đi đến bến xe lam Dung ở Hộ Phòng. Lên xe lam là thấy khác thường, không giống ai liền, ai cũng cái nón, cái bị, cái cước giống nhau như đúc và còn mới tinh mới chét. Đã vậy còn ngồi gần thằng nhỏ mà ngón tay đeo ba, bốn chỉ vàng. Tôi bấm đùi nó nói liền:

- Tháo ra cát ngay đi, coi chừng bị lộ.

Khi xe lam nổ máy sắp lăn bánh thì một bà sồn sồn ngồi chờ dưới đất bật òa lên khóc:

- Ối con ơi, con đi biết chừng nào mẹ con mình mới gặp lại đây, trời ơi là trời, sao khổ thế này!

Tôi nghe còn bán loạn tinh thần hơn nữa vì bò vàng, băng đờ rải rác quanh đó nơi bến xe. Cởi cạp, phóng lao phải theo lao, không làm gì khác hơn ngoài... Nam Mô Đại Từ Đại Bi Cứu Khổ Độ Nạn Quan Thế Âm Bồ Tát cho bớt run! Theo dặn dò thì xuống xe đến bến đò là lên, qua sông thấy đường là cứ đi, thế thôi, không gì hơn. Đến nơi mới biết đò đây chớ không phải đò máy. Đò chỉ là cái bè lớn, theo sợi dây cáp bắt ngang qua sông mà kéo qua lại, xe Honda cũng lên được. Qua đến nơi chỉ có một độc đạo rộng chưa đầy một mét vừa đủ hai người tới lui, đi thẳng vào sâu, hai bên là sinh lầy, có đoạn cũng có nhà dân, hai anh em tôi chỉ đi sau một vài người phía trước, là khách trên xe lam như tôi. Đúng là thấy đường là đi, chẳng ai dẫn đường. Trên đường dân hai bên thắc mắc hỏi:

- Đi đâu vậy mấy anh chị.

- Đi thủy lợi. - Họ nói lại với nhau liền.

- Đi thủy lợi kiểu này chắc trồng bom nho không thôi, sao tao nghi quá!

Nghi thì nhập đàn theo họ đi đòi đòi cho sướng.

Nghe họ nói là thấy nhột trong lòng liền nhưng vẫn bước về phía trước. Còn nhiều câu châm biếm khác như... trong đó đâu có công trường nào mà thủy lợi, đi thủy lợi mà mang sa pô, ẵm em nhỏ v.v... nghe xoáy nhưng ráng bỏ ngoài tai, ráng

đi như đi Thiên Hành... hành Chân Kinh... Chó sủa đoàn bộ hành cứ đi... đến bãi! Trong đầu cứ nghĩ là mua bãi, khỏi sợ bị bắt, vì chỉ có bãi mua mới dám đi thành hàng như thế này. Trong chuyến đi chui của Quân, gia đình chỉ có ba người mà phải xé lẻ ra không được đi chung nhau xuống bến Ninh Kiều. Đi khá lâu, khá sâu thì người đi đầu quay lại. Tôi hỏi liền:

- Sao không tiến bước như đã dặn.

Anh ta trả lời:

- Tôi nghĩ bị bẻ rồi vì thấy mấy nón cối chạy nhanh về phía trước, chắc báo động cho nhau.

Nghे vậy là quảng cuộc, nón, bị đi liền, biết thân biết phận... tìm đường gai góc mà đi... nhảy xuống sông vừa đi vừa chạy cho nhanh. Những người đi tới hỏi tới tấp, sao đi ngược lại vậy nhưng tôi không trả lời, trả lời là hỗn loạn, ong vỡ tổ liền... bài học đau thương, di tản chiến thuật, thất bại ê chề triệt thoái Cao Nguyên của Quân Đoàn 2 còn nằm trong đầu, tiến quân khó, rút quân khó hơn nhiều... cấm đầu bước lên bùn sinh, nhìn lại chỉ thấy thằng em theo sau dưới sông! Ra đến bờ sông đúng lúc đò sắp kéo dây rời bến, hai anh em là người cuối cùng lên đò. Nhìn lại thì đoàn người vẫn nối đuôi nhau đi vào độc đạo. Tới bờ là vội vã chạy ra đường lộ, không có xe vẫn tiếp tục chạy xa chỗ đó chừng nào hay chừng nấy. Đến khi thấy xe đò chạy đến mới dừng lại ngoắc tay nhảy lên, xe đò quá đông phải lên mũi ngời. Chạy một đoạn khá xa thì bánh trước bên trái nổ, vành bánh lăn theo xe, nhìn cứ tưởng bánh xe sút ốc văng ra, xe lạng quang như muốn lủi xuống ruộng, tài xế cố bẻ lái ra giữa đường, không

dám đạp thẳng gấp, thẳng là lật ngay, hành khách la hét:

- Lật, lật, lật, nhảy, nhảy, nhảy, lẹ lên...

Những người đứng bám phía sau liều mạng buông nhảy trong lúc xe còn chạy nhanh, té bò càng giữa đường, lăn lộn theo trón. Ngồi trên cao nhìn xuống, hãi quá không dám nhảy, tưởng sẽ rời đời. Đã vậy còn ráng bám chặt sợ xe tung dần hất văng xuống đường không bề sợ cũng gãy tay chân. Xe như ngựa ba chân, què cẳng trái trước, cà dục, khập khểnh, lồng lộn, sàng qua lại, run cầm cập như tàu bị cong chân vệt. Lật xuống ruộng phải lăn vài vòng rồi mới nằm yên, đê lên người trên mui là cái chắc. Trên mui chưa ai dám động chân. Cũng may, chạy đến khúc đường sắp được tu bổ, có mấy đống đá bên lề. Vừa ngang đống đầu tiên, nhìn lên đó thấy tầm nhìn độ cao thấp hơn trước là tôi nhảy liền, thẳng em cũng nhanh chân nhảy theo. Nhanh như chớp, nghĩ là làm, chậm là qua, không có thì giờ suy tư, tính toán, chọn lựa, nhảy lên đó không chết, thấp hơn nhảy xuống đường là được rồi. Chân chạm đá mới biết... chân cứng đá mềm... nhảy chân không, chạy sút dép, bỏ lại dưới sinh bên kia sông bây giờ mới biết, đau thốn hai bàn chân. Xe lặc hấn tay lái vô lẽ, hết bẻ ra được nữa, lủi đại vô đống đá, ngã nghiêng một bên lên đó. Khách chen nhau lồm cồm bò ra, như ong vỡ tổ, không ai bị thương nặng, những người nhảy xe thì bò càng, bò lê, bò lét vô lẽ, không ai nằm bất động. Chân thốn, đi cà nhắc, nhưng đi được, hai anh em theo đoàn người dọc quốc lộ đi bộ về Bạc Liêu. Tới Bạc Liêu ăn mừng... thoát chết... thoát tù... chỉ trong một buổi ngắn ngủi mà thoát hai đại nạn, ít ai gặp may như vậy! Còn mạng, còn tự do, chưa mất hai

cái cao quý nhất đó trên đời là đại phúc rồi, còn mong muốn gì hơn nữa! Thấy hàng bánh khọt lề đường là xè vô ngay, bia lên, bánh khọt cuốn xà lách, rau sống đủ loại chấm nước mắm pha, quên chuyện đã qua, quên luôn năm cây vàng, còn người còn của. Không nhờ mấy đồng đá vá đường thì giờ này không nằm nhà xác cũng nằm nhà thương, làm gì có chuyện được ngồi đây thưởng thức món bánh khọt nóng giòn mới ra khuôn! Mất mà mừng là vậy! Nhưng mừng mà không vui, cười không nổi dù bánh khọt Bạc Liêu tuyệt vời, cuốn đầu tiên vào miệng ngon hết biết... buồn luôn... quên đời!

Mười mấy năm sau, người em của anh rể bên Mỹ qua Pháp chơi. Một đoàn mười mấy người, có hỏi tôi cho ở một đêm để thăm viếng Luân Đôn. Tình cờ một bà trong chuyến đó kể lại chuyện vượt biên bị lừa sao giống chuyện tôi quá. Hỏi lại thì đúng chuyến đó, ở Bạc Liêu, bị bắt hết, bên kia sông, đường cùng, hai đầu đều không lối thoát, đi vô sâu thì bị nhốt trong sâu, chạy ngược ra bờ sông thì bị hốt ở bến đò, hể lên đò qua sông rồi là kể như vô rọ! Sau đó đàn bà con gái, trẻ con được thả về sớm. Còn đàn ông thì về trễ. Bà tiều lâm kể lại, anh đó trong đoàn đều biết, là vô địch 400 mét vận động thành bị bắt và gỡ bốn cuốn lịch. Ở tù ra còn bị bạn bè trêu chọc, vô địch vận động thành mà dỏm quá, chạy ra bến đò chậm quá, dờ ẹt nên mới bị bắt. Chắc có lẽ anh không chịu chạy... chân không... dưới sinh như tôi! Nghĩ lại, tụi tao chức độc ác thiệt, lừa bịp lấy vàng còn đưa người ta vô rọ, cướp bóc tiếp, lột sạch! Trả thù thanh toán, hay nhờ xã hội đen tính sổ giùm là chuyện thường tình! Nghĩ lại hú vía, người ta không gì cũng bóc bốn cuốn lịch, còn tôi chắc ở nút

chi! Hè rồi, 2016, Nguyễn Trí Can, K1, OCS có qua London và ở nhà tôi vài ngày. Tôi đó đi Pub, mua rượu, còn mua thêm gói thuốc cho giống thời hải hồ lính tráng hai mươi

Hai thằng đã bỏ thuốc rồi

Gặp nhau hút lại tìm làn khói xưa!

Rồi mới chung vui đêm này nhâm nhi tâm tình kể nhau nghe chuyện vượt biên... Tú Tài! Can tâm sự lúc đó tao chỉ muốn tự sát! Nghe thấm thía. Ở tù rồi mới sợ tái tù! Chim bị tên thấy cây cong cũng sợ! Bởi vậy mới... chơi không đẹp... không dám báo động... bẻ rồi... trên đường chạy ra!

Không có gì lý thú bằng hai thằng Hải Quân lâu ngày gặp lại, ngồi bên nhau trong quán rượu nói chuyện... Hải Hồ!

Lo xong cái bao tử mới tính tới đôi chân, tìm mua đôi dép, sau cùng mới đến cái lưng, muốn ghé dựa ngủ qua đêm ở gần bến xe để sáng mai đón xe đò sớm về Sài Gòn, đi luôn lên Sông Bé làm... tài công!

Tôi nằm ghe, nghe nước róc rách chầy ru ngủ thấy thân tâm an lạc quá mới biết mấy ngày qua mình làm thằng cùng tử đại đột, biết có viên ngọc quý trong người mà vẫn... đi ăn mày! Trong khi cùng tử trong kinh Phật đi ở đợ kiếm ăn vì không biết mình có viên ngọc vô giá trong chiếc áo đang mặc. Bởi vậy mới suýt tù, suýt chết, một lần cho tởm tới già! Người ta không làm tài công được mới làm khách, đóng tiền đi, còn mình biết lái tàu, làm tài công, được trả thù lao, lại đi làm khách. Nói ra sợ lắm người cười nhưng như vậy cũng không đi thoát được mới thấy tìm Tự Do khó cỡ nào, trần ai lắm, như Kiều muốn thoát Lầu Xanh vậy! Và ngay lúc bấy giờ nếu có HO đi nữa cũng không đi được luôn vì đâu có

giấy tờ gì chứng minh đã tốt nghiệp Đại Học Bách Khoa Sài Gòn và đâu dám về nhà để có địa chỉ mà nộp đơn. Điên đầu, tinh thần lung lay xuống thấp tột độ. Bình dù mọi đường vẫn chưa thoát được ngoại trừ đi bộ tới Thái Lan như Trương Văn Liêm, K1 OCS hay kết bè thả trôi theo sóng như Papillon là chưa thử mà thôi.

Bụng bảo dạ: Chẳng lẽ ta đây mãi thế này?.. không hiểu chừng nào cái Thường ta đây mãi thế này mới theo cái Vô Thường ra đi để nhường chỗ cho... Hết cơn bỉ cực đến hồi thái lai... đến với mình!

Lúc ở Sông Bé, tình cờ tôi gặp lại người nhà anh Nhơn, người đã giới thiệu tôi chuyến đi vượt biên đầu tiên với thù lao hai mươi cây, chia hai, ông mười cây, tôi chục cây, nhưng không thành, vì dầu chôn vượt biển bị sóng to, gió lớn đánh trôi đi. Ông hiện cũng là Tài Công một chiếc ghe khác đậu gần bên. Hỏi anh Nhơn bây giờ thế nào thì ông nhanh miệng trả lời bây giờ nó đang ở tù vì nó cho hai vợ lớn bé đi chung một thuyền. Vợ lớn phát hiện la hét không chịu đi, đòi lên bờ, lọt tai Công An nên bị bắt hết.

Nếu khăn gói đến nhà anh Nhơn sau phép thì bây giờ tôi cũng tù như anh Nhơn. Kể lại chuyện này cho Quân nghe, thằng con cũng mừng theo, vì chuyến đó anh Nhơn cho Quân xuống ghe trước để làm quen. Qua ngày hôm sau nhớ hơi vợ mò ra đường lộ đón xe đò về Sài Gòn, tới cổng nhà nhìn vào thấy bà chị đang thấp nhang cầu nguyện cho chàng thượng lộ bình an. Cảm động và thương vợ quá, dù về cũng đáng, lúc đó Quân đi một mình, không dám đem vợ con theo, nguy hiểm. Hôm sau dậy sớm qua nhà anh Nhơn thì anh đã chờ vợ

con đi sớm hơn bằng xe nhà, thằng con tiếc hùi hụi lỡ một chuyến đi, đâu ngờ nhờ vậy mà lỡ một chuyến... tù!

Gặp lại ông mới biết mình quá hên mà không hay! Đi hoang trên năm nay, bẫy tù, bẫy chết đều thoát hết, chưa dính cái nào, là hên cùng mình rồi! Lấy lại thăng bằng, có thêm sức sống để vượt qua thử thách vô hình trước mặt. Nhìn lên thì chẳng bằng ai, ngó xuống cũng chẳng thấy ai bằng mình! Nhìn xuống để sống, lúc đó trẻ khỏe, chỉ mong ước không bị bắt là được rồi, bây giờ già yếu còn đòi thêm không bị bệnh nữa mới đủ! Ăn chưa no, lo chưa tới là vậy!

Anh Nhơn nghe lời Tiên Nhơn... làm trai hai vợ phải thương cho đồng... mới khổ như vậy! Biết vậy đi một mình, qua đó kiếm bà... ba! Máy chủ ghe đăng ký có lợi thế không sợ bị bắt nhưng cũng tránh không cho hai bà chung một thuyền mà ký hiệp ước ngầm với nhau là ngộ cho vợ hai nị đi tàu ngộ thì nị cho vợ nhỏ ngộ đi tàu nị, vui về cả làng.

Nhờ vậy mà A Phón ở hăng ly ra đi bất ngờ, kêu đi cũng không tin, tưởng bị đem ra làm trò đùa cho mọi người cười chơi. Đang làm việc vát vả thì xe chạy đến nói đứng lên đi Cần Thơ gấp để kịp tối nay xuống thuyền ra khơi cũng vẫn ngồi đó. Đến lúc ngoài xe hồi thúc lẹ lên mới chịu đứng lên đi đôi đời, nhận ơn mưa móc của vợ hai ông chủ, không kịp về báo cho người thân biết vì chủ hăng ly cũng có hai bà. Bà hai có hai con, một đứa mới biết đi, một đứa còn còn ẵm trên tay nên cần A Phón đi theo để phụ coi một đứa, đến lúc chót mới nảy ra ý định này. Hai tuần sau điện tín về, công nhân nói chơi với nhau A Phón trúng số, có số xuất ngoại, hên cùng mình, ao ước được làm cô bé lọ lem đi ở đợ ẵm em

như A Phón!

Trong thời gian này, Cao văn Quân cũng tìm được một đường đi chui. Dắt tôi đến gặp chủ tổ chức đi chui thì anh ta nói phủ đầu trước liền:

- Chuyến này tài công sông, biển đầy đủ cả rồi, chỉ nhận đi không mà thôi. Muốn điều kiện thì đi chuyến sau.

Tôi trả lời đi chuyến sau nếu chuyến bán chính thức của tôi làm tài công ở Sông Bé chưa đi vì không nỡ bỏ thằng em ở lại, nó cũng sạch tiền vì bao cho tôi chuyển đi vừa rồi. Chuyến tổ chức này là chuyến thứ hai, chuyến thứ nhất được tàu Thụy Sĩ vượt cách đây một tháng. Hấn còn nói chuyện này sẽ được tàu vượt như chuyến trước. Cốt nói: nếu không đúng thì đập bàn thờ Cốt đi, đừng thờ nữa. Và chuyến này Cốt gởi con gái Cốt đi nữa nên chắc ăn lắm. Hấn kể chuyện trước đi trên ba tuần không thấy điện tín về, ngày nào cũng hỏi... Đồng Bông... Cô nói... chờ! Hôm đó cũng đến hỏi thì Cô nói: tối nay biết tin. Tôi đó nghe BBC thì biết ghe tên đó, số đó được tàu vượt... linh thiêng! Đi vượt biên, nhất là đi chui, muốn biết chuyến này đi được hay không chỉ biết hỏi Thầy Bói hay Cô Cậu Đồng Bông mà thôi. Không có Thầy hay Cô nào nói đi không được cả, còn người trả tiền đi coi nghe xong yên trí ra đi, vui vẻ cả làng! Tin là cái chắc, sau đó còn mong cho thầy bói nói đúng để mình đổi đời... thoát khổ! Nó như viên thuốc an thần làm bằng bột gạo, uống vô không chết còn nâng cao tinh thần, như mua một tờ vé số, trúng trật đợi số rồi mới biết, ít ra cũng có hy vọng đến ngày số.

Lúc ghe đăng ký Cần Thơ bị kiểm kê tịch thu, chủ ghe có lầy xe chở thủy thủ đoàn về Phụng Hiệp hỏi Cậu. Sau khi

nhang đèn khói hương nghi ngút Cậu xuất hồn lên cõi trên nói toàn tiếng Âm không ai hiểu nổi, múa máy quay cuồng một hồi đồ mờ hôi hột, mệ đừ mới nhập hồn trở về cõi dưới, nói tiếng trần đời báo tin mừng: đi được! Cả đám hôm đó được một bữa no say! Sau đó tan hàng tự thắng, hồn ai nấy giữ, trúng trật không chết thằng Tây nào! Thầy Bói nói láo ăn tiền, nhưng tham dự vượt biên lại thích nghe thầy bói nói láo, không những tin mà ráng tin để dấn thân vào cõi vô định... nhất chín nhì bù!

Tôi trở lại Sông Bé an phận đợi chờ, cuối tuần chở khách Sài Gòn đi coi ghe, chằm điểm ghe, chạy tới lui trên sông thử máy, xem ghe có an toàn không, chuyện này làm mấy tháng nay ở Cần Thơ và về đây chưa chứng kiến chuyến nào ra đi như ở Vũng Tàu và Cần Thơ. Ở Cần Thơ tôi chứng kiến một cảnh đau lòng này, sau khi cho tất cả khách có tên trong danh sách lên ghe sắp tháo dây rời bãi thì một cô gái trẻ bụng mang dạ chứa nhào lên ghe khóc lóc lay lục van xin cho đi theo vì cha đưa bé trong bụng hiện đang ở trên ghe này. Công An thương tình gọi anh chàng đó và mẹ anh ta ra giải quyết, nếu chấp nhận cô này làm dâu thì sẽ cho đi chùa, không tính tiền. Hai trẻ đang ôm nhau khóc nghe vậy đồng quỳ xuống lay liên tục dưới chân bà mẹ, tất cả những người chứng kiến đem đó trên bờ dưới ghe đều mong bà gật đầu chấp thuận. Chỉ một cái gật đầu thôi là đem đến nguồn vui cho mọi người trước giờ biệt ly, xoa dịu niềm đau kẻ ở người đi nào nề tâm tư lúc đó và cả một hạnh phúc lớn lao đến với bà, có dâu, có cháu nội mà không tốn một cắc nào, thế mà bà lạnh lùng nhẫn tâm lắc đầu bỏ vô khoang ghe mất dạng.

Công An đành kéo cô gái đáng thương ấy xuống, gào khóc thảm thiết đến bất tỉnh nhân sự. Rút ván, kéo neo lái lên, ghe rú máy lui ra giữa sông giang hành ra biển! Bà ta đâu biết rằng, ra ngoài, trai thừa, gái thiếu, kiếm vợ khó hơn kiếm *job*, có người đợi vào Quốc Tịch về lại Việt Nam kiếm vợ cho con. Có quyền ban phước giáng họa mà hành xử như vậy uổng thiệt, mất... *Happy Ending*... có khi mất luôn thằng con trai, xừ lạ quê người, đòi đòi, bình đẳng, đâu còn quyền hành như thế nữa! Ở Vũng Tàu chứng kiến hai ghe ra đi trong đêm đến sáng trở vô chỉ còn một chiếc, chết trên ba trăm người, đau lòng đã đành, ở Cần Thơ chứng kiến một người rười chỉ thiếu một cái gạt đầu mà bị kéo xuống ghe, không chết người nào mà nhiều người cũng đau lòng luôn mới lạ, mới đáng... đáng báo!

Cuộc đời đâu trầm lặng êm trôi như dòng sông nước lớn nước ròng. Ở Sông Bé lạ nước lạ cái chưa nhảy sông tắm lần nào thì chủ ghe nói tạm thời tắt cả bạn ghe ai về nhà nấy vì toàn quốc sắp có tổng kiểm kê hộ khẩu, tôi phải khăn gói về tạm trú hăng ly, thì chủ hăng ly, kiêm chủ cũ ghe Cần Thơ cũng bảo:

- Dà kiếm chỗ nào ở tạm vài bữa qua kiểm kê thì về đây, Tổ Trưởng dân phố vừa báo tôi như vậy. Quân đến chơi tôi nói chuyện này liền, thì Quân cũng nói nhiều khách trong chuyến đi này cũng trong tình trạng không hộ khẩu thường trú như tôi đòi ra đi trước kiểm kê. Thế là hai thằng đến gặp tay tổ chức để tôi chạy kiểm kê xin đi một mình, họ nhận liền. Tôi kể tình trạng thằng em ruột, vì tôi mà mất cửa, không đủ năm cây đóng đi chuyến này, xin giúp đỡ thì hẳn

xuống hai cây. Thằng em bán chiếc Honda và những gì có thể bán được cũng đủ hai cây.

Qua ngày sau là tôi đi Mỹ Tho, xuống ghe nhỏ đi dò sông liền, chuyến trước Hậu Giang, chuyến này Tiền Giang. Gặp anh Ba đi cùng trên ghe nhỏ, cũng Tài Công chuyến này, anh cho biết hiện ghe đang nằm ở Rạch Giá và anh theo ghe trên tháng nay, giống tôi ăn ngủ luôn trên ghe khi ở Cần Thơ. Tôi hỏi anh khóa mấy, anh trả lời khóa 16, tôi tiếp liền:

- CHT đơn vị cuối cùng của tôi là GD 53 TT cũng K 16 luôn và lên Thiếu Tá một tháng trước 30 tháng 4. Anh nói anh vẫn còn Đại Úy. Tôi tiếp vậy anh là đàn anh tụi tui rồi, tôi K4 OCS, thằng kia K 8 OCS, đi lính sau anh nhiều, coi như anh là Xếp tụi tui chuyến này, anh chỉ cười không nói gì thêm. Như chuyến dò đường trước, tôi lấy giấy viết ra ghi chép sông uốn khúc và hàng đày từ Mỹ Tho ra cửa. Nếu một mình tôi thì tới cửa là được rồi nhưng anh đòi phải ra đến hàng đày ngoài khơi nhìn ngắm một hồi lâu rồi mới chịu quay vô, làm chủ ghe nhỏ luôn miệng nhắc khéo đây là ghe sông chớ không phải ghe biển, sợ sóng đánh chìm. Trên đường vô tôi đề nghị linh bình ở cửa chờ mặt trời lặn rồi mới về để ghi đèn hàng đày vì mình đi ban đêm sợ có cái không có đèn lủi vô dính đày nguy hiểm nhưng anh nói không cần thấy cái hàng đày ngoài khơi là đủ rồi.

Xong cũng trở lại Sài Gòn, ở hãng ly, biết mình sắp đi nhưng lần này tôi không nhắn ba tôi tới để hai cha con tâm tình, vì đã làm vậy nhiều lần rồi, lần nào cũng bị rịn quyển luyện ca bài Mùa Thu không trở lại, nhưng vài ngày sau là vác cái mặt sậu đời trở về. Trưa đó đang ở hãng thì một

người trong tổ chức tới nói tới đây để chở tôi ra bến xe Phú Lâm. Tôi biết giờ biệt ly đã đến, chỉ vào trong lấy hành trang là cái túi xách nhỏ rồi ra đi không lời giã từ, tránh ánh mắt công nhân nhìn theo. Ra xa cảng, người đó mua vé và gói gắm tôi cho anh lơ xe, có vẻ quen biết trước, nói tôi là khách của bà Tám đưa đồ ở Mỹ Tho, xong còn gửi vào túi tôi 500 đồng xài vặt, so với 25 đồng ở Phan Rang về Sài Gòn thì quá nhiều, xài sao hết.

Xe dừng bánh là có bà Tám ở đó nhận hàng, dẫn tôi ra bờ sông xuống ghe là chiếc ghe nhỏ đi dò đường mấy hôm trước. Ghe luôn lách kinh rạch rồi băng ngang sông lớn chở về nhà bà bên cồn. Bà cũng nuôi một thằng đệ tử sai vặt, bữa nay chơi sang, không cần nấu nướng, đưa tiền cho thằng nhỏ ra chợ mua thức ăn nấu sẵn về ăn. Thằng nhỏ mừng rỡ cầm tiền đi chợ còn thắc mắc hỏi, bữa nay trúng đề hay trúng mảnh mà xài lớn quá vậy. Không bao lâu trở về đầy đủ ba món mặn, canh, sào, còn khoe tối nay có gánh cải lương mới về hát trong nhà lồng chợ. Tối đó bà Tám bao tôi đi coi cải lương, được ngồi ghế thượng hạng, gần sân khấu. Cũng khá vui và sống động, khán giả vỗ tay, huýt gió, la hét, ồn ào náo nhiệt, đập bất cứ thứ gì có thể đập được để gây tiếng động khi đào thương, kếp mùi xuống sáu câu vọng cổ ngọt ngào. Nhờ vậy cũng đỡ buồn... ngủ! Gợi nhớ lại thời còn bé xa xưa, thuở đó nhà nào khá giả mới có cái radio, muốn nghe tường thuật đá banh của Huyền Vũ hay chiều Thứ Bảy có truyền thanh cải lương phải qua nhà hàng xóm ngồi ngoài cửa nghe ké. Lâu lâu có xe chiếu bóng lưu động của bộ Thông Tin hay ban kịch Vì Dân của Chánh Phủ đến giúp vui miễn phí bên

chợ Nguyễn Tri Phương là tối đó cả xóm hí hửng rủ nhau xách ghế qua chợ xí chỗ tốt để xem cho gần. Đến đoạn nào hay, hấp dẫn là ở dưới cũng ồn ào sống động như vậy, giải trí bình dị, bình dân, mộc mạc, đại chúng, hội đồng, không tốn tiền nhưng rất vui vì có thêm tình... hàng xóm bên nhau... như dân trên cồn đêm nay. Cảm giác đó sống lại làm quên đi thắc mắc theo bà Tám qua cồn này để làm gì?

Qua hôm sau biết liền, trời còn tờ mờ tối, nghe gà gáy sáng là bà dựng đầu tôi dậy lên đường xuống ghe nhỏ nằm chờ trong rạch nỏ máy chạy dọc sông lớn. Đến nơi mới biết là Sa Đéc, đậu nơi sầm uất, gần chợ, dọc bên sông có những cửa hiệu buôn bán, tiệm nước, tấp nập, nhộn nhịp người qua lại. Khi bắt tay vào việc là tôi biến thành đệ tử, tài lộc của bà Tám liền, trước khi đi bà ra lệnh:

- Mày ở lại phụ coi ghe, tao đi công chuyện, có chuyện gì ra bến xe tìm tao.

Một lát sau trở về với một số người, cho lên ghe rồi đi lượm tiếp cho đến khi đầy ghe mới rời bến chạy dọc theo kinh ra sông lớn rồi chạy đến một ghe bầu đậu ở khúc sông vắng chuyển người qua. Thì ra nhiệm vụ bà Tám là làm Taxi chở người chuyển ra ghe bầu. Trên đường vô có ghé bắc Mỹ Thuận, đây là dịp tôi xài tiền, mua rất nhiều chuối khô, chuối ép mỏng, đặc sản Bắc Mỹ Thuận, coi như thực phẩm vượt biên. Theo bà Tám mới biết miệng lưỡi bà ứng biến quá hay, không biết chừng nào tôi mới đạt được trình độ đó, bà chửi tôi như tát nước vào mặt, nhưng tôi vẫn vui vẻ nghe và phục bà sát đất. Thấy ghe nằm lâu ở bến và tới lui nhiều lần, băng đờ nghi ngờ đến hạch hỏi:

- Ghe này nằm đây làm gì, rước người chở đi đâu?

Tôi ú ó, vừa đúng bà Tám tới với một số người.

- Đi nhóm họ chở đi đâu, người ta ở xa tới phải đi rước, bộ không được hả. - Rồi quay qua tôi chửi:

- Còn mày ăn gì lú lẩn, cam như hén, ngu như bò, nhiều đó cũng nói không được, mau ra gỡ dây mũi cho tao, đi mau kéo trể.

Những câu đối đáp lanh lẹ như thế, kinh nghiệm cùng mình mới nói ra lưu loát như vậy, hóa giải hiệu nghiệm! Sau đó phải dời chỗ khác, ngày đó làm được mấy chuyến và tới đó cũng ở đó qua ngày hôm sau Taxi tiếp. Chiều đến tôi cũng có dịp xài tiền, ăn cơm đĩa sườn nướng, uống sinh tố, không dám uống bia, sợ xài lớn, tai mắt nghi ngờ, không nên. Sáng cà phê, hủ tiếu, thuốc lá, xài thoải mái, còn bao nhiêu tôi đưa bà Tám nhờ mua vàng để đến nơi có tiền gọi điện tín, bà mua cho tôi một nhẫn gần hai chỉ vàng.

Chiều tối mới xong chuyến Taxi cuối cùng chạy ra sông lớn tìm ghe bầu, nó cũng đổi vị trí liên tục, tìm hoài không thấy, bấm đèn pin làm hiệu một hồi mới nhận ra nó. Lên nó mới biết nó chỉ là ghe bầu trung gian, đang cập kè với ghe bầu khác lớn hơn, số bầu tâm sự, chuyên người từ che này qua ghe kia.

Trời đổ mưa lớn, tối om, nhưng tôi không vào trong mà đứng ở hướng mũi, giữa hai ghe, một chân bên ghe này, một chân bên ghe kia làm hàng rào, hai tay dang ngang miệng liên tục nhắc nhở coi chừng hụt chân, coi chừng kẻ hở. Không ai bảo tôi nhưng thấy người chuyên từ ghe này qua ghe kia trong đêm tối nguy hiểm quá nên tự động làm. Hai ghe kè

nhau chạy hơi nhanh, bị sóng chẻ mạnh, kẻ hở lớn ra, tôi cảm thấy vậy vì hai chân banh ra hơi rộng hơn lúc trước, đúng lúc một người bước ngay xuống... sông... phản ứng chớp nhoáng hai tay tôi chập lại ôm chặt, không hết một vòng tay, tuột dần, người gập xuống vì sức nặng, la lớn, cứu, cứu, có người sắp rút sông, những thanh niên kể bên, xúm lại phụ tôi kéo lên, không thấy mặt nhưng biết là một người đàn bà, hơi to con, nặng cân. Không khí hai bên ghe hỗn loạn trong trật tự, giày dép, túi bao ngổn ngang nơi cửa, ồn ào gọi nhau ơi ới, sợ lạc, sợ bị bỏ rơi. Không còn ai qua nữa tôi không vô phòng lái mà leo lên mũi ghe, có chủ trên đó, thì chủ nói liền:

- Việt, trong lúc hai ghe cặp nhau chuyển khách, tối quá, không thấy nên ghe bầu nhỏ húc mạnh ghe vượt biên nơi mũi làm thủng một lỗ hơi lớn, không biết ra biển có sao không, Việt ra xem xét rồi cho tôi quyết định sau cùng, tiếp tục đi hay ở hoàn toàn do Việt, tôi không dám có ý kiến về việc này, vì sau đó tôi sẽ quay vô với chiếc ghe nhỏ đang kéo sau lái.

Tôi ra trước mũi, nằm sát xuống đưa tay mò thì đụng vết nứt thủng khá to, cả bàn tay thọc vô được, nguy hiểm vô cùng. Chuyến đi từ Long Phú về Năm Căn, PCF của tôi chỉ một đường nứt nhỏ nơi mũi, một kẻ hở chớ không phải lỗ thủng mà vì đi sóng ngược nên như súc nước vào từ sáng tới chiều là đầy tàu, chạy không nổi, không nhờ PGM bơm ra là kẻ như chìm. Nhưng một lần nữa, nghĩ tới Triệt Thoái Cao Nguyên của Quân Đoàn Hai là tôi có quyết định liền. Hai ngày, hai taxi mới chuyển được từng này người lên ghe,

nhiều không biết bao nhiêu mà kể, lúc chưa đi chỉ nói khoảng năm chục người, bây giờ nhả ra là loạn liền, tiến dễ hơn lui nhiều, bài học chiến trường thâm sâu trong người nên tôi nói với chủ:

- Anh cho người lấy mấy bao nhỏ như bao cát bỏ gạo trong đó rồi lấy ván đóng đinh ép bao gạo vào chỗ thùng và chung quanh nó bên trong ghe, chạy tạm cũng an toàn, nước vô gạo thấm nở ra bít lại kín hơn, ra khơi tùy cơ ứng biến, chớ bây giờ tan hàng là bị bắt liền.

Chưa đánh mà hàng mới đầu! Chơi bạo họa may chuyển bại thành thắng, chết nhác chỉ đi tù như 30/ 04 mà thôi, những bài học quý giá sau ngày đau thương đó in sâu vào đầu, rút ra xài từ từ... để có những quyết định sinh tử... sáng suốt... nhưt chín nhì bù, không những cho riêng mình và nhiều người khác nữa... phiền não sinh勃勃 là vậy! Ghe chỉ còn một đường bình là tiến về phía trước, giang hành ra khơi. Ngang Mỹ Tho cũng quay đầu ngắm phố đêm xem... đèn Mỹ tho ngọn tỏ ngọn lu... thế nào. Trong mưa, thấy nó cũng... nhạt nhoà tỏ lu... như... thơ! Giây phút chạnh lòng, lãng mạn đưa hồn đi hoang, nhận diện quê hương, một lần cuối bỗng dung tràn ngập tâm hồn, hết thơ tới ca... từ nay mãi mãi không thấy nhau! Qua thành phố lên đèn là giờ hành động đã diễn, trở về thực tại đối diện khối đen khổng lồ trước mặt, mắt đăm đăm nhìn về phía trước, tai nghe rõ tiếng mũi ghe rẽ nước phía trước và tiếng chân vịt sạt sào khuấy nước phía sau. Có điều thắc mắc là sao ghe không chạy giữa sông mà ôm bờ trái, có lúc sát bờ, tránh đá phía trong như lúc đi ghe nhỏ dò đường, tôi nhảy xuống phòng lái nhắc nhở:

- Sao không chạy giữa sông, tránh đáy phải tránh phía ngoài, sao chạy bên trong sát bờ nguy hiểm. Bên trong phòng lái cũng không vừa gì:

- Chuyện của người ta, để người ta làm việc, im đi.

Tôi bỏ leo lên mũi thì chủ nói:

- Thôi kệ, để họ làm, thằng chỉ đường là thằng lái ghe nhỏ này, sẽ chở tôi trở vô, chuyển trước chính nó đưa ra êm xuôi. Tới biển là chuyện của Việt, lúc đó muốn làm gì thì làm.

Tôi im lặng nhưng tâm bất yên, mắt theo dõi kỹ hơn nữa, tránh chuyện quít làm cam chịu, ghe vén đáy là mình vướng búa vô rọ, nó làm mà mình chịu và cả đám chịu mới đau, yên lòng sao được, khôn ba năm đại một giờ.

Quả thật không sai, đứng trên cao thấy rõ ràng, hàng đáy hai đèn hai đầu mà lại lùi ngay vô chính giữa, Tôi hốt hoảng hét lớn:

- Đáy, đáy, đáy, ngưng máy, ngưng máy.

Ghe ngưng máy, nhưng quá muộn màng, không cách gì lấy lái qua trái hay phải để lách ra, đành để nó lùi tới theo trớn, tôi đứng tim nhìn, chờ đợi giây phút vén đáy lên coi, giang hành trên sông sợ nhứt giây phút này, tôi đã vén coi một lần nên biết... không đã mà đau... nhưng mũi ghe vừa rướn tới ngang hàng đáy thì dừng lại như chạy tới mức... một cách màu nhiệm... thì ra gặp nước lên... quá hên... không cần cho máy lùi cũng trôi xuống, nếu nước xuôi như lúc khởi hành, ngưng máy ghe sẽ trôi ngang, chân vịt cuốn lưới liền. Tôi không chút nhân nhượng nhảy xuống đến phòng lái sỗ hết tức bực trong lòng ra:

- Bộ đùi sao không thấy đèn, đã vậy không biết tránh đá, nói rồi mà không chịu nghe, may nhờ nước lên, chớ không dính đá rồi, sông rộng bao la mà chạy sát bờ như đi ghe nhỏ, ngu xuẩn, bây giờ trở đi chạy ngay ra giữa sông cho tôi.

Chủ thấy quá căng, quá găng, và đã được tôi rỉ tai cảnh báo trước, khi đứng bên nhau trên mũi, cũng xuống nói nhỏ nhẹ với đệ tử chạy giữa sông. Nếu tôi được hành xử quyền Thuyền Trưởng đứng đần như xưa, khỏi nói là tổng cổ nó ra khỏi phòng lái liền. Ngay nhân viên cơ khí tàu tôi cũng lái không tệ như vậy. Suýt chút nữa... khôn ba năm đại một giờ... vô rọ cả đám, chết trong trứng nước mới đau! Cái cao quý nhất trên đời của chính mình và biết bao nhiêu người khác trong tay một tay mơ làm sao mà ngoảnh mặt làm ngo cho được, giao trứng cho ác!

Kinh nghiệm vén đá, PCF đang chạy như bay, mãi mê lái bằng radar không ngờ hết bình, mất thần mù, mất thịt lò, chưa quen bóng đêm đúng lúc tới hàng đá, lùi vô, chân vịt cuốn lưới, hai máy khựng lại, chết liền, dân bu lại hù:

- Hàng đá này là của ông Tỉnh, ông Quận hùn.

Nam Lùn OC2 cũng lạnh miệng đối đáp:

- Tụi tui đi yểm trợ tiếp cứu tiền đồn bị VC tấn công, đến đây bị các người giăng lưới bắt, mau xuống gỡ cho tụi tui đi giải cứu phe mình, vừa đánh vừa đàm bơm dầu bắt đèn. Thọ lặn thứ thiệt xuống gỡ mà trên một tiếng đồng hồ sau mới gỡ hết, chuyện này mà vương là kể như... cá mắc câu biết đâu mà gỡ... liền, hàng đá có đèn là hàng đá đang hoạt động, vô rọ là cái chắc, không thoát một ai.

Chủ đi theo là giải quyết chuyện vén đá này, nhưng tôi

nghe cá vướng lưới rồi thì kéo lên, hốt cả ổ, có chủ trên đó như vớ được cá to, bán nhiều tiền hơn, gom một mẻ khổng lồ vừa vàng, vừa ghe lớn, ghe nhỏ, vừa tiền chuộc sau đó, ngu gì chỉ lấy vài cây rồi thả đi. Chuyến của Quân bị ghe Côn Đảo bắt ngoài khơi, chủ ghe thương lượng thả ra sẽ kêu gọi bà con dâng hết của mang theo nhưng tội nó không chịu, bắt vô tịch thu vàng được nhiều hơn, còn thêm chiếc ghe, vét cả chì lẫn chày, cộng thêm tiền chuộc thả ra, riêng Quân cũng năm cây vàng.

Ghe giang hành đúng ý, giữa sông.

Đến cửa lại một lần biệt ly bỏ túi, kẻ ở người đi, từ nay mãi mãi không thấy nhau, động lòng, cảm nhận khi chủ bắt tay thật mạnh, giữ thật lâu, chúc thượng lộ bình an rồi xuống ghe nhỏ sau lái, chạy ngược vào. Nhìn theo phục họ sát đất... thiên đảng địa ngục hai bên, ai khôn thời lại, ai dại thời xa... mà họ chọn... thời xa... mới hay mà lần này là lần thứ hai chớ không phải lần đầu tiên. Đúng là thiên đảng địa ngục trong tay họ, ra vô tùy ý, bất khả tư nghị, không thể nghĩ bàn! Nhưng kẻ ở người đi cũng đều can đảm cả. Đường lên Thiên Đảng cũng có cái giá của nó, cũng lắm chông gai cạm bẫy, đầy máu và nước mắt, chớ không phải đầy hoa thơm cỏ lạ, không dễ dàng gì vượt qua. Phải... vừa hay lẫn vừa hên... mới lên được. Mời các bạn thử đi một chuyến với tôi cho biết thử thách đó thế nào!

Tôi chưa vào phòng lái ngay mà nhìn những con sóng đánh vào bờ trắng xóa một lần cuối, nói một mình lời vĩnh biệt quê hương một lần nữa, cảm giác đó bây giờ vẫn còn nhớ chớ không phải... hư cấu. Tình quê hương có sức mạnh

mãnh liệt là vậy! Vì nó mà tôi khổ, vì nó mà tôi ú ớ khi bạn tù Bộ Binh hỏi: Hải Quân sao không đi, Hải Quân sao ở lại, Hải Quân sao vô đây? Không dám nói thật lòng mình... không đi, ở lại, là vì... tôi yêu quê tôi, yêu mãi, bây giờ càng yêu... thì cái lương chi bảo quá nên đành câm nín ca thầm... anh đã làm khi ở lại đây! Sau đó mới rút ra bài học, con tim ngu hơn cái đầu, tình cảm khờ hơn lý trí, bây giờ trở đi nếu có quyết định quan trọng nào trên đời thì phải để... cái đầu trên con tim... như vị trí nó trên thân thể mình vậy, như vậy mới là phải phải, như vậy mới là... thuận pháp! Giây phút phù du tĩnh lặng quay đầu vô bờ từ già quê hương đã qua, quay ra là đối diện biển khơi hã hùng liền, như hai đội banh trên sân cỏ và cả cầu trường sôi động trở lại, ồn ào náo nhiệt như muốn nổ tung lên sau một phút mặc niệm chám dứt! Nhìn vô phòng lái, anh Ba vẫn ôm lái, người theo ghe với anh chung quanh, tôi và Quân châu rìa hai bên cửa. Bỗng phía ngoài khách la:

- Bờ, bờ, bờ...

Tôi bước ra hướng mũi nhìn kỹ thấy mờ mờ bờ, bèn chạy vô bẻ bánh lái ra thì phát hiện chưa gấn la bàn, tôi nói Quân lo gấn la bàn cho thẳng hàng mũi tàu, rồi bẻ lái lấy hướng 150 độ, anh Ba vẫn đứng ngay vị trí lái nên trả lại tay lái cho anh và nói, anh giữ hướng 150 độ cho tôi. Rồi lại đứng châu rìa. Chẳng bao lâu khách trước mũi lại la:

- Bờ, bờ, bờ,

Nhìn lại thấy lủi bờ như trước nên hỏi lớn liền:

- Tại sao anh cứ lủi bờ vậy? - Anh sửa lưng lại:

- Khách hốt hoảng, anh cũng hốt hoảng theo họ nữa

sao?

Tôi không đối đáp lại nhưng vói tay lấy hương 150 một lần nữa, thấy đèn phòng lái sáng trưng, tôi ra lệnh cho tắt đi, vì không biết công tắc ở đâu, lấy đèn pin rọi tạm rồi nói Quân lấy bóng đèn của cây đèn pin khác nối với cục pin để có ánh sáng vừa đủ không chói mắt để trước la bàn, tưởng những thứ đó làm mờ mắt anh Ba, lái không đúng la bàn. Anh Ba chưa chịu nhả tay lái nên tôi phải buông và dặn:

- Anh giữ đúng 150 độ thì bảo đảm không còn nghe bờ, bờ, bờ nữa đâu.

Trời tối đen, vừa rời tay lái không bao lâu thì lần này tiếng hét bờ, bờ, bờ dồn dập hơn nữa cộng thêm tiếng chửi thề:

- Đ M tài công gì biển rộng bao la không chạy mà cứ lùi bờ.

Tôi vô phòng lái lớn tiếng lặp lại lời khách nói:

- Anh nói cho tôi biết tại sao biển rộng bao la anh không chạy mà cứ lùi bờ, để làm gì? Để làm gì? Anh nói cho tôi biết ngay.

Anh lớn tiếng đáp lại:

- Để tìm hàng đáy ngoài khơi.

Tôi hỏi lại câu cũ liền:

- Để làm gì? Để làm gì, kỳ vậy?

Anh trả lời:

- Để định vị trí cuối cùng trước khi lên đường.

Tôi vỡ lẽ hét lớn:

- Chết, chết, chết, anh học hàng hải ở đâu mà làm như vậy, - bèn sở giọng chỉ huy sấm sét:

- Ra, ra, ra, anh ra khỏi đây cho tôi, ra, ra, ra!

Rồi nhảy vô xô anh ra, cướp tay lái bẻ ngược lại ra khơi và lấy lại hướng 150 độ, ghe bầu lườn bằng mà mắc cạn, chỉ cần một vài con sóng là lăn tròn như trái trứng gà chết hết cả lũ ngay. Chuyện biển khơi chớ không phải chuyện giỡn chơi! Không có thì giờ giải thích anh, muốn tìm cái hàng đáy ngoài khơi trong đêm tối đen kịt này chỉ có mắt thần, radar, mới kiếm được mà thôi còn mắt thịt phải đợi tới sáng mai, mặt trời lên mới thấy. Mà cũng chẳng cần tìm nó làm gì, lấy nó làm *Fix* thì còn ngu xuẩn hơn nữa, nó đâu có trên Hải Đồ thì làm cái quái gì được. Đám đệ tử của anh cũng theo anh ra ngoài, chỉ còn tôi và Quân trong phòng lái. Anh đứng xớ rợ một hồi rồi ầm ức nói:

- Tôi lên đây làm tài công, theo ghe trên tháng nay mà anh đuổi tôi ra khỏi phòng lái thì tôi làm gì?

Tôi trả lời ngay không cần suy tư:

- Anh muốn làm gì mặc anh nhưng không phải trong đây, nhất là lúc này. Khi nào anh nghe khách la: bờ bờ bờ thì anh vô đây đuổi tôi ra!

Sau đó anh và đám đệ tử rút ra sau lái, đóng đô ở hầm máy.

Trong dự định tôi và Quân vẽ ở nhà là phải năm ngày năm đêm mới tới Singapore. Rút ra bài học chuyến bị bắt ở Côn Đảo, lúc đó tham khảo với nhau, hai thằng đã chọn đường ngắn nhất, cận duyên, chạy đường trong, tới mũi Cà Mau chạy giữa Poulo Obi và Côn Sơn rồi lủi vô bờ biển Mã Lai, cao lắm ba ngày ba đêm là tới. Vì lúc đó nếu tôi cũng đi chui ở Cần Thơ thì hai thằng cùng hải trình như nhau.

Lần này chơi viễn du, lấy cửa làm *Fix*, trên hải đồ lấy Côn Sơn làm tâm vẽ vòng tròn bán kính 60 miles, rồi vẽ đường bán ra khơi tiếp xúc với vòng tròn đó, bây giờ tôi vẫn còn nhớ là 150 độ, chạy xa Côn Sơn 60 hải lý cho chắc ăn. Trừ hao sóng gió, current đẩy đưa gần Côn Đảo, tôi còn kỹ nữa là cho chạy đúng một ngày một đêm rồi mới đổi hướng 230 độ đi Singapore. Rút kinh nghiệm chuyến đi của Quân... dục tốc bất đạt... chỉ sớm hơn hai ngày mà thành... trê! Sau này nói với Huỳnh Bình Đức, OC4, cùng khóa với tôi cũng làm như vậy.

Chỉ mới bắt đầu, chưa được một giờ hải vụ mà phòng lái lảm chuyện, to tiếng, hết đáy sông, tới đáy biển, tưởng nhỏ mà to, đáy nào cũng nguy hiểm cả, không tù cũng chết, phải đảo chánh mới tạm êm, không biết còn chuyện gì nữa không. Phải một ngày sau mới thoát được vòng trong, vòng ngoài tính sau, ra đó mới biết.

Đang sạt sào lướt sóng, bỗng nhiên mũi không thềm góc, xiù xuống, máy ngưng rầm rập, cầm cầm. Ghe ngừng lại, tim tôi như vỡ tan, đầu óc nổ bùng, chỉ biết kêu trời, trời ơi, trời ơi, sao lại chết máy lúc này nè trời. Chưa kịp nghĩ tới tù thì một ghe nhỏ nhưng lớn hơn ghe nhỏ taxi xuất hiện, một thằng trong phòng lái, hai thằng trước mũi quăng dây qua đúng ngay chỗ cột dây mũi tính kéo đi, tôi bước ra nói với những người trước mũi:

- Tháo ra, tuyệt đối không cho tụi nó thả dây hay lên ghe mình.

Lúc nằm ở Bến Đá, những ghe nhỏ như vậy ra khơi đánh gần bờ, được phát hai can dầu, tối ra, sáng vô, có khi có bò

vàng hay xả đội có AK mang theo. Biển động mạnh, sóng to gió lớn, chúng lại gần nguy hiểm cho chính tụi nó vì tụi thấy tụi nó phải lấy tay xô ra, sợ hai ghe bị sóng nhồi đập vào nhau, có súng là tụi nó hăm dọa rồi, loay hoay một hồi thì bỏ đi. Chúng bỏ đi hết chuyện làm, cái sợ mới đến, mới nghĩ tới tàn đời ngổ rộng biển khơi mà không có đường nào trốn chạy, thở dốc thở dài, chẳng thiết làm gì và chẳng biết làm gì để thoát thân. Linh bình chịu trận, thằng lợi giỏi nhưt cũng không dám nghĩ nhảy ghe lợi vào bờ, vô tù đỡ hơn vô bụng cá! Chắc chắn ghe đó không buông tha, sẽ trở lại với lực lượng hùng hậu, bò vàng, xả đội, AK.

Một hành khách hùng hổ chĩa miệng vô phòng lái hỏi:

- Tài công đâu?

Không ai trả lời, tức tụi đập ầm ầm, lớn tiếng hơn

- Tài công đâu, tài công đâu?

Tôi không phải sợ khi lên tiếng người ấy là tôi, nhưng chán đời không muốn lên lời, thế thôi, khách nhằm nhò gì, Chấp Pháp, Công An tụi nó hỏi cung mới ớn. Quân cũng im hơi lặng tiếng. Đến lúc thấy điếc tai quá, cứ tài công đâu, tài công đâu, miệng la, tay đập ồn ào, chịu không nổi nên lên tiếng:

- Tài công đây.

- Tài công làm gì mà bây giờ mới lên tiếng?

Tôi trả lời nhát gừng:

- Tài công ngủ.

Tay kia lớn giọng chửi thề.

- ĐM, tàu chết máy mà tài công ngủ, nói vậy nghe được không?

- Tàu chết máy ra sau lái xuống hầm máy hỏi Tài Cải, sao lên phòng lái hỏi Tài Công làm gì, lộn người rồi, chừng nào máy chạy, Tài Công ngủ mới lên đây hạch hỏi.

Hắn bắt qua hỏi chuyện khác:

- Còn chủ đâu?

- Vô bờ rồi.

- Sao kỳ vậy, sao anh biết, thiệt không?

- Tôi đứng trên mũi với ổng, đến cửa thì xuống ghe nhỏ kéo sau lái đi vô.

Nghe xong hắn mới đi để lại yên tĩnh cho phòng lái.

Nhờ vậy mà đầu óc quên đi chuyện cờ đèn học trong quân trường... *red over red, captain is dead*... khốn nạn cuộc đời! Đi biển ban đêm thấy tàu thả neo mà bật hai đèn đỏ, cái này trên cái kia trên cột cao có nghĩa là tàu chết máy, *engine out of order. Captain is dead* là vậy, có vắn có điệu với *red over red* cho dễ nhớ! Mà đêm nay, *Captain* muốn chết thiệt, không muốn sống thọ... trong tù! Sóng đánh tự do lên chiếc ghe chết máy trôi tự do như con thuyền không lái, có khi nước biển văng vào phòng lái. Đầu óc hoang mang tột độ, quên luôn... Nam Mô Đại Từ Đại Bi... khi lâm nguy, thờ dốt thờ dài khùng hoảng tinh thần chớ không phải... thờ thiên! Than thân trách phận sao thua sớm quá, đánh đâu thua đấy, đánh lớn thua lớn, đánh nhỏ thua to, đánh hoài thua mãi, càng đánh càng thua. Thua lần này là kể như thua luôn, vô phương cứu chữa. Những lần thua trước còn ở vòng ngoài, chưa bị bắt nên còn tắt đèn làm lại... thua keo này bày keo khác. Lần này kể như tiêu tủng, sạch vốn, hết gở gẻ, an phận tù đầy, giải nghệ tài công luôn!

Đang tuyệt vọng, sống dở, chết dở thì... cảm. cảm, cảm, ghe rung rinh hồi sinh trở lại. Mừng như chết đi sống lại, bật dậy ôm lái, đưa tay đẩy nhẹ cần ga từ từ về phía trước. Đội ơn Trời Phật, SOS cuộc đời chúng con, tiếng máy nổ màu nhiệm làm sao như lời của vị Thần cứu tinh đời mình vang lên trong hố sâu vực thẳm! Từ đó trở đi mới biết trân quý tiếng rầm rập máy nổ, hết thấy nó ồn ào điếc tai. Ngược lại còn nghe trong tỉnh thức, như nghe hơi thở và nhịp đập con tim chính mình. Có tiếng ầm ầm ngày đêm bên tai mới an lạc thân tâm, mới ngủ dễ!

Tôi và Quân thay phiên nhau lái và ngay tối đó cũng huấn luyện được một người mới một cách tình cờ khi tôi đang đứng ôm lái tự nhiên rút gục xuống như sung rụng. Anh ta đỡ tôi lên và nhỏ nhẹ nói tôi chỉ anh lái để tôi nghỉ. Tôi chỉ con số 150 độ trong la bàn và nói anh giữ bánh lái theo hướng này, nói với anh chỉ cần nhắm mắt nửa tiếng là đủ, có gì gọi tôi, là ngủ liền. Quân cũng rã rời như tôi, ngày đầu vạn sự khởi đầu nan không tài nào chia nhau thẳng thừng thẳng ngủ trong lúc dầu sôi lửa bỏng ban đầu này. Nhất là sau khi chính tôi cho... thê đở... đuổi một đồng đội ra sân, làm kéo theo cả ê kíp theo ghe trên tháng nay bất hợp tác, theo ông thầy ra sau lái tấp chày. Hai thẳng xuống ghe một lượt với khách, nên hơi chơi với, cái gì cũng mới lạ, tắt đèn cũng không xong. Nghiệm lại thì trên 24 giờ qua, không một phút chợp mắt, quần quật suốt ngày, nắng mưa, kiệt sức, trong miệng đang ngậm cục xam đắng nghét chủ cho lúc trên mui, không dám nhả ra để lấy sức vậy mà mắt sụp lúc nào không hay, đến lúc có người đỡ lên mới biết mình bất tỉnh rớt sàn

tại chỗ, cơ thể cần giấc ngủ chớ không cần gì khác. Ngâm tâm không nhằm nhò gì.

Đến lúc tôi thức dậy thì Quân đang ôm lái. Mặt trời ló dạng phương đông nơi chân trời... Hồng... hấp dẫn! Những chấm đen dày đặt trước mặt như một hàng rào phòng thủ chặt chẽ chặn đường chui ra, có chấm ngay trên hướng bắn ra khơi của mình. Đó là những ghe đánh cá nhỏ xuất phát từ Bến Đá hay kinh rạch gần đó, ra khơi trong đêm, giăng câu thả lưới gần bờ, đến trưa lũ lượt kéo về thành hàng tòi chứng kiến hằng ngày khi nằm ở đó. Một thất lợi lớn nữa là ghe bầu là ghe sông, ra biển không giống ai, là dấu hiệu nhận dạng ghe vượt biên, là thành thật khai báo... lạ ông tôi ở bụi này... liền! Tôi ôm lái, Quân ôm ống nhòm tường thuật chi tiết như Huyền Vũ tường thuật trận đá banh sôi nổi giữa Tổng Tham Mưu với Péru và TTM hiện đang dẫn trước với tỷ số 2- 1... Hải đăng Vũng Tàu bên trái đang chiếu sáng hoạt động bình thường, tất cả những chấm đen là những ghe đánh cá và không có ghe nào lớn hơn ghe mình, nhưng không có ghe nào có bụng... bầu... như mình. Tụi nó đang giăng câu, thả lưới, có cái linh bình tại chỗ, có chiếc chạy từ từ, kéo lưới phía sau, có chiếc có hai còng dăng lưới hình chữ V úi, súc cá phía trước. Bỗng nhiên Quân đổi giọng như Huyền Vũ tường thuật một pha tấn công bất ngờ gay cấn nguy hiểm của Péru khi một đường banh dài thọc sâu vào vùng cấm địa TTM, hàng phòng vệ thực mạng chạy theo trái banh khi còn trên không, chưa rơi xuống sân cỏ... Có một chiếc di chuyển ra khơi, đứng về hướng mình, nó xẹt khói đen, xả hết tốc độ, chắc chắn là rượt mình rồi. Tôi nghe vậy nhân cần ga tới đa,

xịt khói đen theo. Giọng Quân dồn dập hơn như trung phong Péru bắt được banh, vượt qua hậu vệ cuối cùng, chỉ còn lại thủ môn... Đó, đó, một thằng bò vàng trước mũi, nó đang sửa lại cái nón cối, nó đang đưa AK lên nhắm, sóng nhấp nhô, nó đang trong... thế bắn đứng thủ thế... bắn, nó bắn, nó bắn rồi đó, nó đang nhả đạn về hướng mình đó. Núp, núp, núp, tất cả núp xuống, coi chừng trúng đạn. Tôi như thủ môn Đực 2 đứng trong khuôn thành TTM đối diện với trung phong Péru... bất động ôm lái, chăm chú nhìn la bàn, nói:

- Mày núp được, cũng núp luôn đi, mình tao đứng lái được rồi, chừng nào tao trúng đạn thì nhảy vô.

Kinh nghiệm chiến trường cùng mình... đạn tránh người chớ người không tránh đạn được... nên tôi vũng tay lái, không nao núng. Thêm nữa, cuộc đua này mình lợi thế hơn chúng, mức đến của mình xa tít chân mây, một đi không trở lại, còn tụi nó mức đến là bờ, chạy theo bắt không được, hết dầu là hết vô. Tụi nó không phong độ, nhiều xí quách bằng mình vì mỗi ghe chỉ có hai can dầu, mỗi can 20 lít. Chắc chắn không dám thí mạng cùi chạy đua tới chân trời hồng với mình!

Khá lâu sau giọng Quân mới chậm lại, dịu dần... như Huyền Vũ xài tới chữ nhưng... nhưng trọng tài biên đã đưa tay phất cờ lên cao và vua sân cỏ Ticaro thối còi... việt vị! Quân tiếp tục nhiệm vụ phóng sự chiến trường... ghe tụi nó hết xịt khói đen lên trời rồi, dấu hiệu chậm lại, đứng rồi, khỏe rồi, nó quay đầu lại rồi, xịt khói trắng... chịu thua, bỏ cuộc đua... như Huyền Vũ văn hoa... chúng tôi đang ở những giây phút phù du của trận đấu và trọng tài đã thổi tiếng còi chung cuộc, kết thúc trận đấu với kết quả TTM 2- Péru 1. Nghe tới

đó tôi mới đưa tay kéo cần ga xuống, giảm tốc độ, dưỡng máy, giải tán nhiệm sở tác chiến! Nhìn phía trước biển đã đổi màu và không còn một chấm đen nào trước mặt.

Thì ra tụi nó cũng chỉ cốt rượt đuổi đến cùng, vừa chạy, vừa bắn quyết bắt cho bằng được đến khi vượt quá lằn ranh biên giới ngăn chia giữa nước biển vàng đục và nước biển xanh trong mới thôi... Việt Vị thấy rõ, không sai chút nào, đành bỏ cuộc quay đầu lại!

Chuyện chạy đuổi bắn theo kể lại tưởng như chuyện giỡn chơi giữa lính kín rượt bắt ăn cướp trên màn bạc, bắn gió không chết thằng Tây nào nhưng có khi là một thảm họa khủng khiếp, khiến một chuyến ra đi lên thiên đàng biến thành một chuyến đi vào địa ngục tang thương.

Tình cờ tôi gặp lại Bình mập, OC2, nó gặp ba tôi ở phi trường Tân Sơn Nhứt, một người rước con về, một người tiễn em đi. Qua ngày hôm sau nó đến nhà tôi liền, hai thằng đi uống cà phê, nó kể tôi chuyện vượt biên hy hữu của nó, hai anh em cùng đi một chuyến, thằng em nhận ơn mưa móc của anh, nhờ là Tài Công có điều kiện cho thêm một chỗ, nên được đi chùa không tốn tiền. Thế mà thằng em thì tới thiên đường còn thằng anh thì vô địa ngục bóc bốn cuốn lịch. Mười mấy năm sau em ở Canada về, anh ra phi trường rước, chuyện khó tin nhưng có thiệt với Bình. Số là trong chuyến đó, thằng em không quan trọng nên được cho xuống ghe trước, Bình là Tài Công nên được đi chung với chủ, đang trong bãi chưa kịp xuống ghe thì bị hốt trọn ổ, ngoài kia nghe động, nổ máy ra khơi đến nơi an toàn!

Bình còn kể tôi thêm chuyện đau lòng hơn nữa. Sau khi

ra tù, chim bị tên thấy làn cây cong cũng sợ, giải nghệ tài công, không muốn nhất quá tam, ở tù lần thứ ba. Buồn thì ra thăm thẳng bạn lính biển là Nguyễn thới Sơn OCS 4 với tôi, cũng an phận làm thẳng góc bán than ở xa lô, có chiếc xe ba gác chở than sống qua ngày bên vợ con. Khổ nỗi khi con hơi lớn mới thấy cỏ nhân chí lý... gần mực thì đen, gần than thì tối... tương lai tui nó mù mịt, có lớn mà không có khôn, nên tâm sự với Bình và nhờ Bình tìm đường đi giùm. Bình cười nói:

- Chuyện đó dễ ợt, tao lúc nào cũng có mối kêu đi, mày muốn đi thì tao giới thiệu, chớ bây giờ tao ê càng rồi.

Thế là Sơn mang vợ con xuống ghe và chui được ra khơi lướt sóng như ghe của tôi ngoài cửa Vũng Tàu. Cũng bị tui nó rượt đuôi bắn theo, xui xẻo thay bắn trúng ngay can săng để chạy máy đuôi tôm bốc cháy. Thằng con nhờ trên phòng lái nhảy xuống biển kịp thời, sống sót, hầu hết hành khách trên đó đều chết cháy thảm thương, trong đó có vợ con Sơn. Sau đó, Sơn dừng bước giang hồ, giải nghệ Tài Công luôn, bây giờ vẫn ở lại Việt Nam. Bình đi HO, tôi có gặp lại ở San José California. Bình cũng dân Pétrus Ký, trên tôi mấy lớp. Tôi cũng kể chuyện cúp cua trốn học cải tạo và chuyến ra đi hải hùng của mình cho Bình nghe. Nghe xong thằng con lắc đầu hỏi:

- Lúc đó mày dựa vào đâu để vượt qua những thử thách đó vậy Việt? - Tôi chỉ trả lời:

- Tao chỉ tin... ở hiền gặp lành... mà thôi.

Thằng con nghe xong ôm ngực, gục đầu nói nhỏ:

- Vậy hả mày - Rồi... buồn hiu... không hiểu tại sao? Và

lúc đó tôi cũng vô tư không thắc mắc... tại sao bạn buồn!

Khi về London rồi, ôn lại chuyện cũ, đặt mình vào vị trí của bạn khi nghe câu trên là ngộ liền: mây ở hiền gặp lành, chẳng lẽ tao ở ác gặp dữ hay sao?... là buồn thì buồn thiú liền! Từ đó về sau rút ra bài học là... nói phải cũng không phải, nói chi nói... không phải... với bạn lính thân thương sống chết có nhau của mình!

Chui qua được hàng rào chắm đen, chạy trốn chết khi bị rượt mới thấy mũi ghe lủi sóng chớ không phải lướt sóng mới nhớ lại vết nứt hôm qua, sợ nó súc nước vô ghe bèn giao tay lái cho Quân ra trước mũi xem xét thì thấy hai phuy dầu để trong khoang mũi thành thử nó ngóc đầu không nổi là vậy. Nhìn vào đám khách, chọn một anh chàng vóc dáng hơn người, mặc bộ đồ may theo kiểu áo bay pilot Không Quân trông rất nổi, đang tươi tỉnh nói với người kế bên, tôi đến bên giải thích:

- Hồi nãy bị rượt, ghe lướt sóng không nổi vì hai phuy dầu này, với lại mũi ghe bị một lỗ thủng lớn trong lúc chuyển người hôm qua, chạy nhanh như vậy như súc nước vào nguy hiểm. Vì an toàn của ghe, cũng là sinh mạng của chính chúng mình, nhờ anh tiếp tay với tôi huy động kêu gọi người chung quanh, mỗi người một tay đứng lên di chuyển nó ra sau lái. Anh trợn mắt trả lời liền:

- Hả, đưa hai phuy này ra phía sau trong lúc biển động như thế này à, bộ anh tính làm chuyện... lấp biển vá trời... hay sao mà nói như vậy!

Tôi phang lại liền:

- Anh nói sao? chỉ đem hai phuy dầu này ra sau lái mà

anh cho là làm chuyện lấp biển vá trời à.

Rồi tôi chỉ ra biển khơi và nói:

- Mình đang làm chuyện lấp biển vá trời đó đây. Anh nhìn xem, một ghe sông nhỏ bé, mong manh, còn nhỏ hơn một con sóng, trước đại dương bao la dậy sóng, không khác nào ngư ông và biển cả, khó hơn gấp trăm ngàn lần đời hai phuy dầu này. Thế mà tôi tin rằng chúng mình sẽ làm được chuyện đó, chúng mình sẽ đến được bến bờ tự do. Chuyện hai phuy này mà cho là chuyện lấp biển vá trời làm không nổi thì tôi nghĩ mình nên quay đầu vào bờ chấm dứt chuyến đi mạo hiểm này là hay nhất.

Nhưng nói thế cũng không thuyết phục được anh. Anh trả đũa lại ngay:

- Anh nói hay quá thì anh làm thử đi, không có tôi trong đó!

Những người quanh đó đều nghe đối thoại này nhưng khi chạm ánh mắt thăm dò, cầu khẩn của tôi đều quay đi hướng khác. Họ nghĩ chuyện an toàn của ghe là của riêng tôi, người có trách nhiệm trong chuyến đi chớ không nghĩ xa hơn nếu con tàu góc đầu không nổi, chui vào lòng đại dương không phải chỉ tài công theo nó xuống đó... một mình! Và họ không ngờ rằng vì sinh mệnh của tất cả mọi người trên ghe tôi dám làm chuyện đó... một mình! Nếu có chủ đi theo, tôi chỉ cần nói với hắn sai đệ tử làm là xong, công việc của tôi là trong phòng lái, điều khiển con tàu, đối diện biết bao hiểm nguy khác, chớ đâu phải xuống đây làm tạp dịch, đừng hòng tôi nhúng tay vào việc này! Bởi vậy tôi nói tôi bao sân, vừa chủ vừa chó là vậy. Đến bên một phuy tháo gút cột, dây vừa

nói ra không cần xô đẩy là một đợt sóng ngã nghiêng con tàu làm nó ngã theo xuống sàn ghe và khốn nạn thay lại lăn nhanh về phía miệng hầm mới chết, rớt xuống đó là phải vài người vỡ sọ, nát thân. Không nghĩ suy gì nữa tôi chỉ biết liều mạng nhào tới nằm ngang miệng hầm làm vật cản chặn nó rơi xuống. Mọi người đều chứng kiến mặt mũi tôi nhăn nhó, cắn răng chịu đựng trước bánh xe hủ lô sắp lăn qua người tôi, nhưng vẫn bất động, không một ai chịu đứng lên. Cũng may đúng lúc một con sóng khác làm ghe nghiêng ngược lại, sức nặng của phuy dầu tan biến ngay, nhờ lắc lư con tàu đi mà tôi thoát nạn bị bánh xe hủ lô lăn qua. Thừa thắng xông lên, tôi bật dậy chạy theo ôm phuy dầu, cố giữ nó lại. Khi ghe nghiêng về hướng hầm thì chạm mắt với anh chàng còn to con hơn anh trước, mặc áo thung, xà lỏn vì trong ghe hầm nóng quá. Thấy tôi đang khổ sở vật lộn với bánh xe hủ lô, châu chấu đá xe, đưa đùi ra chặn nó lại, như võ sĩ Nhu Đạo đang chơi đòn đê với một hung thủ vô tri vô giác, cố lựa thế khóa để kềm nó nằm im mỗi đợt ghe nhồi sóng và cắn răng chịu đựng sức cản đau của nó. Khi thấy tôi ngã ra thất thế, lưng gàn chạm sàn, bánh xe hủ lô nghiêng đùi sắp lăn qua thì anh lấy hai tay che hai mắt, không dám nhìn. Đau quá, tôi nhìn ngay vào mắt anh cầu cứu:

- Trời ơi, tôi lâm nguy thế này mà anh chỉ ngồi lấy hai tay bịt mắt lại như thế thôi sao, nở lòng nào? - Lúc đó anh mới chịu đứng lên, và những người chung quanh, người nhà hay người quen anh đứng lên theo. Chuyển bại thành thắng, tôi nhanh nhẹn đứng lên điều động liền, nói với họ mình chỉ cần đưa nó lên mui, rồi bán cái cho những người trên đó, tự động

họ sẽ biết phải làm gì với nó liền rời ra tay mở nút giây cột phuy thứ hai. Lần này thì... một cây làm chằng lên non, ba cây chụm lại thành hòn núi cao... tôi chỉ tháo gút, phần còn lại họ làm, trở về phòng lái tính chuyện khác. Mũi nhẹ đi hai phuy dầu, lái nặng thêm hai phuy dầu, tính theo toán học... mũi nhẹ đi tổng cộng bốn phuy, góc thấy rõ, lướt sóng chớ không còn lúi sóng như trước nữa.

Không kỷ luật quân đội, không quân phục, không ga lông lon lon lá một thổi rười vàng trên vai, mà... Lãnh Đạo Chỉ Huy... được chuyện này, đúng là làm chuyện... Lập Biên Vá Trời... bỏ túi!!! Không phải Chỉ Tay Năm Ngón mà phải Khác Phục Đẻ Lãnh Đạo, Tự Thắng Đẻ Chỉ Huy theo đúng ý nghĩa của nó bằng cách đem thân xác mình làm cục chặn, ngăn chặn thùng phuy đầy dầu 200 lít như bánh xe Hủ Lô lăn xuống miệng hầm đầy khách bên dưới, phải dẫn thân làm gương trước rồi mới kéo được đoàn quân ô hợp làm theo sau.

When the Going Gets Tough, the Tough Get Going! Tôi Tù Cơ Ứng Biến, Tù Duyên Thuận Pháp mà hành... bậy... vậy mà cũng xong!

Trở về phòng lái tôi bắt đầu lo việc nhẹ mòng chuyên môn... hàng hải phỏng định! Đo tốc độ ghe theo lối cổ điển, lấy sợi dây dài khoảng 20 mét có cột cái phao, ra sau lái thả xuống biển, bấm giờ, rồi theo quy tắc tam xuất tính ra chừng trên 3 knot, cộng với *current set and drift*, hướng và vận tốc dòng nước ghi trong Hải Đồ, vận tốc phỏng định tôi đo khoảng chừng 5 knots, xong trở lại phòng lái lấy hải đồ ghi vị trí phỏng định mỗi đầu giờ DR (dead reckoning) cẩn thận,

Fix nhà cửa Tiểu. Ghe sông, ghe bầu mũi tròn ra biển chơi Cận Duyên là xâm mình lắm rồi, đặng này chơi bạo hơn nữa chơi Viễn Duyên như tàu lớn mới ngẫu, đúng là chịu chơi hết mình! Làm Tài Công khổ sở, vất vả hơn làm Thuyền Trưởng Hải Quân nhiều. Xưa kia quân phục, lon lá trên vai, nổi bật nhất tàu, làm việc dễ dàng, nói lính nghe liền. Làm tài công thằng nào như thằng này, ăn mặc còn chìm hơn khách, đã vậy chuyến tôi đi không có chủ đi theo như những chuyến vượt biên khác nên trăm sự đổ vào đầu tài công. Trên bờ Quân là Tài Công chánh, ra đi có điều kiện, mang theo vợ con, chưa kể ông Tài Công chánh khác, ra đi cũng có điều kiện. Không hiểu ai là Tài Công chánh... chánh, tôi chỉ cà nhong, không chánh không phụ, cầu thủ phòng hờ, không trong first team, ngồi bench, chờ chừng nào có ai trặc giò hay đuối sức thì cho vô đá. Nhưng khi xuống ghe bắt tay vào việc, sau khi đảo chánh chỉ còn hai tay, dễ tính, tôi khóa 4 OCS, Quân khóa 8 OCS, tôi ra trường, nó mới vô, thành thử theo hệ thống quân giai tôi... dính búa... phải đứng mũi chịu sào. Quân làm phó, theo Hải Quy, là con chó giữ nhà... khỏe re như bò kéo xe. Nói vậy không phải vậy, tôi như bao sên, vừa là chủ vừa là chó... tài công chánh, lái chèo như vậy ai ham... cũng may nhờ độc thân là con công nên tả xung hữu đột xả thân đá hết mình không thấy tức tối, thiệt thòi, miễn sao gặp được Nữ Thần Tự Do sau đó là sướng rồi! Với lại hai thằng là đôi bạn thân, chung lớp từ Đệ Thất đến Đệ Nhất ở Pétrus Ký, chung MPC 3 Khoa Học nên rất hợp nhau, không thọc gậy bánh xe nhau, là điều tối kỵ. Trên tàu chỉ cần rấn một đầu chó không cần rấn hai đầu. Nhờ đảo chánh mới còn... một

chánh... thống nhất chỉ huy! Hai thằng như một, quyết định thằng này, thằng kia hiểu ngay, tôn trọng, không chống đối nhau nhờ chung một lò OCS. Ngâm phân chia trưởng phó, không nói ra, theo Hải Quy và Hệ Thống Quân Giai. Không thằng nào muốn nắm trưởng, biết thân biết phận Thâm Niên Quân Ngũ, thằng ra trường trước, lên lon trước phải đứng mũi chịu sào, ráng chịu, đừng than, thằng ra trường sau, núp bóng, khỏe re, đừng ganh, chớ không phải theo lệnh chủ ghe trên bờ!

Phòng lái tạm ổn định thì sau lái báo cáo hầm nước ngọt chứa trong ghe biến thành nước mặn khi ra biển, không xài được, bây giờ chỉ còn một phuy nước đem theo nhưng đã voi đi trên một phần ba. Chưa tới nửa ngày mà xài như thế, thiếu là cái chắc, tôi ra lệnh nước còn lại phải kiểm soát chặt chẽ, hạn chế tối đa, cấp phát giới hạn, kêu gọi mọi người chỉ uống khi cần và chỉ uống cho đỡ khát thì họa may mới đủ cho chuyến hải trình tối đa năm ngày năm đêm này. Trên ghe không biết bao nhiêu người mà kể, chỗ nào cũng thấy người, từ mũi tới lái, từ trong ra ngoài, từ trên xuống dưới, không tài nào điểm danh quân số nổi như xưa kia trong lính. Biết vậy, riêng tôi ngay trong ngày đầu đã tập sống khổ hạnh, có lon nước không dám uống chỉ nhấp miệng cho môi đỡ khô, đỡ khát. Không gì nghịch lý bằng thiếu nước giữa một biển nước mênh mông, chung quanh mình ngập tràn nước mà lại thèm khát nước mới khổ hơn nữa.

Mãi mê ôm lái tới tối thấy bụng đói mới hỏi: ghe nấu cơm chưa, sao cho ăn trễ quá vậy làm cả ghe xôn xao, có người lên tiếng liền:

- Trời ơi giờ này là giờ ngủ, cả ghe ăn no hết rồi, chỉ có tài công đói, sao có sức lái nổi đêm nay.

Nhà bếp thanh minh thanh nga liền, chính tôi xới một đĩa đây dành cho tài công rồi nhờ anh nào đó mang lên phòng lái mà. Thì ra trong lúc đem đĩa cơm từ sau lái lên phòng lái vị đó đã đem ra chỗ nào đó ăn một mình rồi. Cũng nhờ vậy mà tôi có một bữa ăn tối ngon lành, cơm lạp xưởng, lạp xưởng là của riêng của người khách nào đó mang theo chớ không phải của ghe, sau khi nhà bếp kêu gọi ai có gì cho tài công không, chỉ còn cơm thôi, thức ăn tươi hồi chiều hết rồi. Đĩa cơm tình, đăng báo cũng phải.

Đêm đó biển động mạnh, giữ đúng hướng 150 độ, đi sóng ngang khó chịu, khó lái, khó nằm nên tôi tạm thời đổi hướng 230 độ cho đi sóng xuôi cho êm, đến sáng thì lấy lại hướng ra khơi và bù trừ lại số giờ đã đi xuôi sóng tối qua.

Đi hướng 150 đúng 24 giờ mới đổi cấp 230 độ, đi Singapore, coi như đã ra hải phận quốc tế, thoát được vòng trong không còn sợ bị bắt bớ rượt đuổi. Còn vòng ngoài, hiểm nguy vô hình chùng nào gặp mới biết, trước mắt là cái khát và sóng gió biển khơi. Tối đó, thấy một đối vật đầu tiên có thể cứu vớt mình nhưng không phải trên biển mà là trên trời. Một trực thăng đang bay ngang đó, rất gần, liền bắn trái sáng cầu cứu và lấy đèn pin bấm SOS liên tục về hướng chim sắt trên trời hi vọng nó sẽ bay đi báo động cho tàu bè chạy gần đó đến cứu vớt nhưng không thấy gì, làm uổng một trái sáng mà không được gì. Chỉ còn một trái, dành riêng cho phòng lái, báo hiệu SOS, giữ nó coi như giữ quyền chỉ huy của tài công, và chỉ có Quân hay tôi có quyền xử dụng mà thôi.

Qua ngày hôm sau, trên hai ngày hai đêm trên biển, quá xế trưa mới gặp chiếc tàu sắt đầu tiên nhưng rất xa và đi ngược chiều về hướng Bắc, anh Ba lên phòng lái gặp tôi nói:

- Chạy tới nó cầu cứu xin vớt.

Tôi giải thích:

- Nó đi ngược chiều với mình về hướng Bắc, lỡ nó ghé Sài Gòn, Cam Ranh, Đà Nẵng hay Hải Phòng thì sao?

Rồi kể chuyện vui vượt biên cho anh nghe. Lúc mới tham gia vượt biên có nghe chuyện có ghe gặp bão được tàu vớt ngoài khơi, mừng như chết đi sống lại, say sóng nằm ly bì mấy ngày không biết trời trăng gì, đến lúc thấy êm, khoẻ lại, tàu chạy trong sông, ngồi dậy coi TV thì thấy nón cối và nói tiếng Việt mới biết tàu đang trên sông Sài Gòn, hướng về Thành Phố Hồ Chí Minh. Người cứu và được cứu không còn chọn lựa gì khác, thoát chết và được sống giữa phong ba bão táp biển khơi là mừng và may lắm rồi. Kể xong câu chuyện buồn vượt biên đó mới kết luận: Thà mình chậm mà chắc, vận mạng mình trong tay mình vẫn hơn. Tôi còn nói thêm chuyên môn với anh, nếu mình có *maneuvering board*, lấy hai *bearing* suy tính được hướng và vận tốc của nó sẽ thấy nó chạy nhanh hơn mình nhiều. Với cái nhìn nó thay đổi vị trí nhanh chóng trước mắt như vậy, ngay với PCF của tôi khi xưa nếu hai máy tiến full cũng theo nó không nổi hướng hò ghe bầu mình rùa bò. Lúc đó có thực tập xâm nhập, tàu Mỹ từ ngoài xa vào, thấy nó trước mắt mà chạy hoài không tới như dừng một chỗ... như Vô Nã chạy theo Đức Phật bảo dừng lại. Chưa kể chạy hết tốc độ chưa tới đâu đã chết máy

như mấy hôm trước thì chết cả lũ, nguy hiểm. Chùng nào gặp tàu nào đi cùng hướng với mình và nhất là phải gần mình mới cầu cứu nó được chớ xa tí chân mây như chiếc này cũng vô phương. Anh đuối lý nhưng gỡ nhẹ, theo Cốt nói là mình được vớt, chớ không phải tự mình chạy tới nơi. Tôi cũng đổi đề tài hỏi:

- Cốt nói gì với anh?

Anh trả lời liền:

- Tiền hung hậu kiệt - Và nhắc lại chuyện được vớt của chuyến trước. Tôi được biết chuyến đó người ta cũng toi boi hoa lá, bị chết mấy trôi dạt biển khơi mấy tuần mới được vớt chớ đâu phải trong tình trạng còn chạy được ngon lành như thế này, ai mà rước. Anh ở Rạch Giá cùng quê với Cốt và chủ, anh quen với Cô là nhà có bàn thờ Cốt. Nghe Cốt nói đề tinh thần lên cao cũng tốt nhưng tôi vẫn tin nơi Tôi hơn Cốt! Từ đó trở đi cũng gặp thêm vài tàu sắt nữa nhưng đều di chuyển về hướng Bắc và xa tí chân mây như chiếc đầu tiên và lần nào anh Ba cũng đến phòng lái nhắc nhở tôi có tàu đến nhưng tôi vẫn giữ lập trường... đường tôi tôi đi, đường nó nó đi, ngoại trừ trong tầm tay mình, cùng chiều chạy xuôi Nam và gần mình mới cầu cứu vớt.

Sau đó, Tỹ, một thanh niên nhiệt huyết, tình nguyện làm nhân viên tiếp tế cơm nước và những việc linh tinh khác trên ghe nói với tôi:

- Có bà khách nhờ em tìm dùm một người nào đó đã cứu bà ta trong đêm tối trong lúc chuyển người trong sông. Không có người đó là bà rớt xuống sông rồi, mà em hỏi khắp ghe, không thiếu chỗ nào, trước mũi, sau lái, trên mui, dưới

hầm cũng không gặp. Em nghĩ chắc là người của ghe bầu kia, ở lại, nên tìm hỏi hoài không được là vậy. Mỗi lần tiếp com nước cho bà, bà đều hỏi: thấy người đó chưa?

Tôi hỏi lại:

- Vậy hả? - Rồi trả lời luôn:

- Người ấy là tôi nè.

Tỷ mừng rỡ kéo tay tôi nói:

- Vậy anh theo em xuống hầm gặp bà.

Biết tôi là người đó bà ngồi lên quỳ lạy liền, làm tôi phải né qua một bên, đưa tay giữ tay bà lại nói:

- Thôi đi đừng lạy con như vậy, tôi nghiệp con lắm. - Nhưng bà nhất quyết phải lạy đủ ba lạy... trả ơn cứu tử... mới thôi! Bà là người Hoa, đi một mình, nói tiếng Việt không rành, hết lạy tới chấp tay xá, miệng cảm ơn, cảm ơn liên tục. Tôi cảm động quá ôm bà, cho bà hết lạy được rồi nói:

- Thật ra con rất vui khi làm chuyện đó, vui như đi vậy, bởi vậy đừng lậy con nữa làm con mất vui, biết chưa.

Bà rơm rớm nước mắt.

- Gặp con rồi, bây giờ đi an tâm rồi phải không, đừng lo nghĩ gì nữa, vui lên.

Rồi chia tay trở về công việc của mình! Chuyện đó tôi hoàn toàn quên, không nhớ gì cả. Trên ghe lăm chuyện, mỗi giờ qua là một chuyện động trời đến, chuyện tới lo bá thờ thì giờ đâu nhớ chuyện đã qua!

Qua ngày thứ ba thì vài chấm đen xuất hiện ở chân trời và trên hướng đi. Đến gần thấy giống mấy chiếc Côn Đảo đậu ở Cần Thơ, ghe đánh cá Thái Lan bị HQVNCH mình tịch thu trước 1975. Ở HĐ5DP, PCF của tôi có theo PGM đi

bắt một chiếc và áp tải về Năm Căn. Kiến ăn cá, cá ăn kiến, xưa mình Thuyền Trưởng PCF, nó sợ mình, giờ mình Tài Công ghe bầu sông, mình sợ nó. Chạy ngang vờ không thấy, giữ hướng chạy, đàn bà con gái lặn hết xuống hầm, cabin toàn đực rựa. Nó không tha, chạy ngang qua mũi ghe biểu dương lực lượng, thằng nào thằng nấy trần trùng trục, to con, xâm rông rấn tay chân mình mảy phát khiếp, có thằng xâm cọt vồ ngay ngực rất ngẫu. Tài Công cao lớn như hộ pháp mặc xà rông ra cửa đưa tay vẫy xuống ra hiệu dừng lại. Tôi dừng lại, cặp vào nó và mang hải đồ nhảy qua tới phòng lái chào tay theo lối nhà binh trước rồi mới bắt tay với Thuyền Trưởng và tự giới thiệu bằng tiếng Anh học thuộc lòng thật ngắn gọn như trả bài:

I am boat captain.

We from Việt Nam.

We left three days ago

We run out water, please help us.

Xổ tới đây là hết chữ. Hấn gạt đầu và mời tôi vào cabin.

Sau đó có thêm khách bên ghe nhảy qua nói với họ bằng tiếng Tàu. Thoạt đầu họ rất tốt, vui vẻ cho cá, cho nguyên một phuy nước đầy. Còn mời ăn cơm, bữa cơm toàn một màu trắng, cơm trắng, cá trắng. Thấy vậy tôi không cần bập bẹ tiếng Anh nữa mà kêu Triệu Minh là khách trên ghe vô phòng lái làm phiên dịch. Hai người nói tiếng Tàu với nhau rất là thân thiện. Trước hết Triệu Minh nói trên ghe có một em bé còn bú bị phỏng vì nước sôi pha sữa đổ lên người khi ghe chòng chành vì biên động. Thuyền Trưởng Thái bảo đem qua và chính tay mình chăm sóc. Phòng lái rộng rãi tiện

nghi, có hộp cứu thương lớn. Ông lấy ống nghe bác sĩ ra để lên tai khám bệnh cho đứa bé, rồi lấy thuốc chích vào mông như một thầy thuốc lành nghề. Xong còn cho thuốc thuốc bôi thoa rồi mới trả về ghe. Thấy nghĩa cử đó tôi rất khâm phục, gương mặt ông trông cũng hiền từ nhân hậu.

Sẵn mang hải đồ theo tôi nhờ ông định vị trí ghe mình, trên ba ngày ba đêm toàn DR nối tiếp nhau mỗi đầu giờ sau cái *Fix* ở Vũng Tàu. Ông check hải đồ mình, nhìn vào radar và chấm *Fix* vào hải đồ tôi đúng vào thời điểm đó. Chỉ cách DR cuối cùng của tôi khoảng 20 miles, ông gật đầu khen tôi bằng tiếng Anh:

- *Very good, 20 miles not much.*

Tính ra như chênh lệch giữa Biên Hoà và Sài Gòn, như vậy là quá hay, không phải cách nhau một trời một vực.

Sau khi làm việc nghĩa, cho nước, cá tươi, khám bệnh em bé, cho vị trí cuối cùng của ghe, ông nói một việc nghĩa khác với Triệu Minh là: nếu tôi lái vào Singapore hay Mã Lai sợ bị bắt và kéo ra khơi hay bị bắn. Vì lòng nhân đạo ông không thể làm ngơ như vậy mà kéo chúng tôi về trại Songkhla ở Thái Lan, một trại tỵ nạn của người Việt Nam ở đó, bù lại chúng tôi phải trả chi phí dầu nhớt và sở hụi mấy ngày không đánh cá được khi kéo chúng tôi đi. Triệu Minh phiên dịch lại với tôi như thế.

Tôi gật đầu cảm ơn, ông đưa tôi cái hộp như hộp bánh nói về ghe quyền tiền bỏ vô đó, có thêm mấy tên đánh cá Thái Lan đi theo. Khi trở về tôi có đưa hải đồ lại cho Quân giữ rồi trình bày hành khách những gì Thuyền Trưởng nói và kêu gọi bà con đóng góp. Trước hết là hầm mũi, đàn ông con

tra, đàn bà lớn tuổi chúng nó chỉ chìa nón chờ bỏ vô, đến thiếu nữ thì dờ dờ, khám kỹ hơn bắt cởi nút áo, mở xú chiên, kéo xì líp xuống coi, tôi vội vàng quay đầu qua phía khác. Thấy bị ối quá, và mồi cổ quá vì phải quay đầu chỗ khác, tôi bất mãn để hộp sắt ở đó và trở về Cabin ghe Thái Lan.

Một lát sau mấy thằng Thái Lan trở về và nộp hộp sắt cho Thuyền Trưởng, toàn tiền Việt Nam, chỉ vài nhẵn vàng nhẹ mỏng. Hấn nói, hấn cần vàng và đô la mà thôi, chớ không cần tiền Việt Nam. Thấy vậy, tôi mới lần trong gấu áo lấy ra nhẵn vàng hai chỉ, hai tay dâng cho nó một cách cung kính và nhờ Triệu Minh phiên dịch dài dòng cho văn chương hoa lá cành:

- Đây là chiếc nhẫn để tới nơi bán đi gửi điện tín báo cho nhà đến nơi an toàn. Tôi là Thuyền Trưởng như ông, lái con thuyền này tìm tự do, trọng trách trên vai, nhưng nhờ ông có lòng Bồ Tát ra tay cứu độ kéo về Songkhla, làm nhẹ gánh nặng trên đôi vai tôi. Để đền ơn tôi xin dâng hai chỉ vàng này cho ông, hi vọng ông sẽ đưa chúng tôi tới nơi an toàn và xin ông nhận tấm lòng biết ơn của tất cả chúng tôi.

Hấn gục gật cái đầu, có vẻ thấm thía cảm nhận được tấm lòng quá thật thà và chân thành tự đáy lòng tôi. Lấy thuốc mồi tôi hút và mở ngăn kéo lấy một bao nguyên tặng tôi. Sau đó nói với nhân viên bằng tiếng Thái, tôi với Triệu Minh như vệt nghe sấm.

Một lát sau nó ra hiệu cho Triệu Minh ra, tôi cũng đi theo thì hấn đưa tay ngăn lại. Đuổi tất cả những ai còn bên ghe Thái về ghe mình. Xong lấy giây cột mũi lần ra sau lái cột lại, kéo chiếc trước chiếc sau, trước khi hai ghe cách xa nhau

thì vài thằng nhảy lên ghe mình.

Nhìn lại chỉ còn mình tôi trên Cabin... lúc đó tôi mới biết mình là... Con Tin. Bên kia có chuyện gì thì tôi là thằng nó thọt đầu tiên. Tôi kín đáo liếc nhìn la bàn thì thấy hướng Đông, trong khi Songkhla ở hướng Tây. La Bàn trên ghe Thái rất lớn, đặt trên trụ cao trước bánh lái, mặt chỉ độ to cỡ một vòng tay ôm của tôi, ngồi trên phản gỗ dài rộng có thể nằm ngủ được của thuyền trưởng phía sau địa tới cũng thấy, không cần đến gần. Thì ra bây giờ tụi nó mới lộ chân tướng Hải Tặc Thái Lan. Suốt thời gian đó tên Thuyền Trưởng không nói năng gì với tôi, có vẻ ngưng ngưng tránh giáp mặt tôi. Bây giờ nghĩ lại quá khôn khi tự giác hai tay dâng nó hai chỉ vàng, nhờ vậy mà giữ phong cách Thuyền Trưởng với nó, không sợ hãi!

Sinh mạng mình trong tay nó mà tỉnh bơ dám nhìn nó, trong khi nó lại ngại ngưng tránh đụng ánh mắt mình. Khi làm chuyện cướp bóc xong, mấy thằng kia trở về ghe Thái, thì một thằng lấy dao, chỉ tôi ra thành ghe lúc đó hai ghe đã tách ra xa và chỉ xuống biển ra hiệu nhảy xuống, tôi tính nhảy vì mình biết lợi, nhưng tên Thuyền Trưởng đưa tay ra dấu ngưng nhảy và lái ghe ghé gần cho tôi nhảy qua!

Lấy của độ thân... là vậy, nếu tôi không biết lợi! Sau đó Tỷ biết tôi dâng hai chỉ vàng nói:

- Sao anh khờ và ngu quá vậy, nó đâu có xét anh mà anh cũng lấy ra đem nộp nó. Muốn lấy lại anh ra khoang sau lái mò, khách sợ quá, không dám được quăng xuống đó, em mới xuống mò sơ sơ cũng có được mấy nhần. Với lại lúc đầu anh bỏ về ghe Thái sớm quá, uổng ghê, coi... cời đồ... đã thiệt!

Tôi chỉ cười chào thua với thằng em dễ thương, dễ bảo, nhìn gần mà không thấy xa mới quen của mình.

Trở về ghe, biết không có ai bị hãm hiếp, tôi nhảy xuống hầm trấn an khách, tuy mất tiền nhưng mình mua được... nước... rất quý ngoài biển khơi này, bây giờ uống nước thoải mái khỏi sợ chết khát. Một niềm vui mới có từ trên trời rơi xuống từ ngày đầu ngoài biển khơi. Cái lợi thứ hai là nó cho mình vị trí chính xác, xác nhận mình đi đúng đường, đúng hướng, đi trên hai phần ba đường, chỉ cần tới đa hai ngày nữa là tới nơi. Thành ra trong cái hoạ cũng có cái phúc đi theo bù trừ, giữ vững tinh thần, chưa có chuyện gì đáng tiếc xảy ra. Coi như mình lấy vàng đổi nước, chính là sự sống của mình, một cái mát... đáng mát!

Hôm đó tới chiều chưa thấy com nước, tưởng vụ cướp bóc ảnh hưởng tới nhà bếp nào dè Dững Tài Công, một thanh niên nhiệt huyết, chắc tới lui phòng lái thường xuyên nên có biệt danh tài công trong khi Quân và tôi chỉ có tên mình có chớ không ai kèm theo hai chữ tài công. Đến nói với tôi:

- Sóng gió nữa rồi anh Việt ơi, ở dưới đó nói với em là anh xuống đó bàn chuyện với họ nếu không thì không com nước gì cả cho cả ghe. - Tôi nói mới có một phuy nước đầy thì com nước trở ngại gì, họ không nấu thì cho người khác nấu. Dững nói tại anh trên phòng lái nên không biết chuyện gì xảy ra, chớ sau lái họ nói rất nhiều về anh. Tôi trả lời:

- Anh trên phòng lái này đối phó với biển khơi ngày đêm muốn chết rồi cần gì biết thêm chuyện sau lái. - Nhưng Dững vẫn khấn khấn nài nỉ tôi ra sau lái nói chuyện với họ. Tôi thấy quá phi lý, nói với Dững, sau lái là cái Cầu Tiêu, nếu

họ muốn gì thì lên phòng lái nói chuyện cho đảng hoàng, em ra sau lái nói với họ như vậy. Một lát sau Dũng lên nói, bây giờ không những cúp cơm mà còn cúp nước nữa. Anh gắng với họ sẽ làm cho khách khổ. Tức tối quá nhưng tôi không nhượng bộ nói Quân ra sau tìm hiểu chuyện gì. Một lát sau Quân trở về nói:

- Tụi nó không chịu nói chuyện với tao chỉ muốn nói chuyện với mày thôi.

Tôi tức giận nói với Dũng xuống nói với họ có biết làm việc không, xưa kia đi lính họp hành ở đâu, trong phòng họp trang nghiêm hay trong cầu tiêu.

Dũng vừa xuống là chạy lên nói liền:

- Họ nói anh đừng lộng hành, ta đây, nếu cần họ cũng có người có thể thay thế được anh để điều khiển chiếc ghe này, đừng làm phách, làm tàng, không phải trên ghe này chỉ có anh và anh Quân là biết lái tàu đâu!

Được lời như mở tấm lòng, tôi chỉ ao ước bấy nhiêu thôi, hồi trưa thằng Thuyền Trưởng Thái Lan hứa hẹn làm chuyện đó cho tôi, kéo ghe về Songkhla, quãng gánh lo đi, trút được gánh nặng trên vai chưa được nửa tiếng đồng hồ là lại gánh tiếp. Bây giờ trong tình thế dầu sôi lửa bỏng này có người đứng ra đòi gánh vác thay thì đã quá trời. Như đòi ra nhận lãnh lèo lái con thuyền Quốc Gia những ngày cận 30 tháng 04 năm 1975. Nghe tới đó là tôi buông lái cho Quân rồi nói với nó:

- Tao mày sắp được giải thoát rồi, khoẻ re, rồi ra sau lái với Hải Đồ trong tay.

Ra tới nơi họ cũng lấy ván bày một cái bàn cho tôi ngồi

đổi diện với dàn tay to mặt lớn biểu dương lực lượng nhưng tôi coi như... *ne pas...* vì trưa nay gặp Thái Lan thì mấy ông kẹ này lặn hết, đâu thấy mặt.

Trước khi từ chức tôi trải Hải Đồ lên bàn và thuyết trình đường đi nước bước và tìm được cái *Fix* thứ hai là vị trí chính xác sau cái *fix* thứ nhất là cửa Vũng Tàu, chỉ cho họ tất cả DR là phỏng định, *dead reckoning*. Sau ba ngày ba đêm chỉ sai biệt 20 miles khoảng 30 cây số, khoảng cách giữa Sài Gòn và Biên Hoà, so với mệnh mông biển cả chẳng đáng là bao. Tôi còn giải thích thêm, theo *loran*, hàng hải điện tử thì bây giờ mình vắn *radio* đâu còn nghe nói tiếng Việt nữa mà nói tiếng gì mình không hiểu nổi nhưng rất rõ chứng tỏ mình đi đúng đường, đúng hướng, xa VN, vượt thoát vòng rào an ninh biên phòng tụi nó, đó là những gì mà người vượt biên đường biển ao ước. Chúng ta đang đi trên đường đó và được Thuyền Trưởng Thái Lan xác nhận. Họ có radar nên định vị trí rất chính xác. Bị cướp hôm nay, không ai bị hãm hiếp, mất một số vàng nhưng bù lại mình có nguyên một phuy nước đầy, không dễ gì mua được ở biển khơi này. Bởi vậy tôi thấy cuộc hành trình này đến đây thật là tốt đẹp chớ đâu có gì mà nội bộ phải xào xáo, phải đình công bãi thị, cúp cơm nước, đem khách ra làm con tin để buộc phòng lái làm theo ý mình, làm khổ lẫn nhau như thế này. Tôi không lộng hành, chính các anh xen vào lãnh vực chuyên môn của tôi ngoài biển khơi mới lộng hành. Đó là tất cả những gì tôi muốn nói với các anh trước khi bàn giao lại phòng lái cho các anh thay thế. Nói xong tôi đẩy Hải Đồ và tháo đồng hồ đo tốc độ đeo nơi cổ đẩy về phía họ. Một người trong họ đứng ra nói:

- Đó là anh nói, tui tui cũng có người rành về biển để đối đáp lại với anh - rồi kêu người đó ra, nãy giờ lánh mặt.

Khi người đó xuất hiện, tôi chung hứng và hiểu ngay tại sao có cái hội nghị ngu xuẩn ở cạnh cái cầu tiêu này liền... đó là anh Ba. Người đã bị tôi đuổi ra khỏi phòng lái ngay khi ghe ra biển, bây giờ anh đã có trong tay một lực lượng hùng hậu để phục thù, chơi lại tôi, dù tôi không làm gì sai trái, ngược lại còn đắc lực nữa là khác. Đứng trước mọi người anh nói:

- Theo kinh nghiệm những người đánh cá ở Rạch Giá kể lại cho tôi thì: Ra cửa Rạch Giá, queo phải chạy hai ngày hai đêm là đến Thái Lan liền, còn anh chạy ba ngày ba đêm chưa tới đâu cả. Đó là điều thứ nhất.

Nghe tới đó là tôi bật cười, không chờ nghe điều thứ hai, phang lại liền:

- Tôi là Sĩ Quan Hải Quân chớ không phải đánh cá, tôi chỉ lái theo la bàn từ 1 độ tới 360 độ, ngoài biển chớ không phải trên bờ mà có chuyện queo trái, queo phải Rồi hỏi mọi người hiện diện quanh đó trong màn đêm đen kịt:

- Tôi hỏi các anh bẻ trái, bẻ phải, đi về đâu, dân đi biển chỉ biết la bàn mà theo chớ không đi theo tay trái, tay phải nào cả. Chẳng hạn bây giờ mình đang đi hướng 230 độ, các anh thử nói tôi queo bên phải hay bên trái hay chính giữa, ngay trước mặt để đi hướng đó, không thể nào làm được chuyện đó. Ngay chính người đánh cá cũng vậy, xưa đi biển tôi chặn xét ghe họ cũng thấy ghe họ có la bàn. Với lại mình xuất phát từ Cửa Tiểu bên bờ Đông, chớ đâu xuất phát từ Rạch Giá, bên bờ Tây. Anh đem ra so sánh là sai hoàn toàn,

hai điểm khởi hành ở hai bờ khác nhau thì làm sao hai ngày hai đêm như nhau được.

Nhưng tôi không quên chuyện ra hạp ngay cái câu tiêu là để chạy đạn Tài Công, bán cái lại cho người nào khác gánh vác dùm nên nói ngọt với anh:

- Tôi xuống đây để bàn giao quyền tài công cho anh hành xử, anh đừng lo, tôi sẽ là thằng thủy thủ đắc lực cho anh, tôi chỉ muốn núp bóng anh để có hai chữ bình an, mấy ngày nay tôi khổ sở lắm rồi, tôi không phải là thằng tham quyền cố vị đâu, có anh ra gánh vác tôi rất cảm ơn và biết ơn.

Nhưng anh từ chối, nói mọi việc cứ giữ như cũ, tôi tức tối phang:

- Vậy này giờ mấy anh kéo tôi xuống đây để làm gì, tôi cần nghỉ ngơi để đêm nay lái tàu nữa mà, các anh làm phiền tôi quá.

Lúc đó anh mới nói thêm điều thứ hai là: Tôi quá độc tài, không nghe lời anh kêu gọi tàu vớt, dành quyền kêu gọi tàu vớt trong tay mình, không nghe tiếng nói người khác. Bây giờ tôi hiểu thêm... *Magister Posdium, Master under God...* trên Trời dưới Ta... không phải độc tài mà là nổi Cô Đơn tận cùng người Thuyền Trưởng giữa biển trời bao la! Nói làm sao cho họ hiểu được dục tốc bất đạt, hai ngày hai đêm, ba ngày ba đêm nhanh hơn năm ngày năm đêm ai chẳng biết. Nhưng khi vào thực tế thì thằng năm ngày chạy thoát, còn thằng ba ngày vô rọ, chậm hơn thằng kia nhiều, tìm đường gai góc mà đi, lầy khó vượt khó là vậy, nhìn rộng thấy xa là thế!

Ghe sông ra biển mà lại đi viễn duyên chớ không cận

duyên, những người ăn chưa no lo chưa tới làm sao thấy được điều này. Chặng được tàu sắt rồi được nó vớt, trên đường đi về hướng bắc nó không đến Hồng Kông mà ghé Hải Phòng thì sao?

Nói chuyện biển khơi với người bình thường cũng muốn khùng rồi, nói chi nói với người mù quáng tin Cốt, tin Đồng, vô minh ra biển quẹo trái quẹo phải còn điên hơn nữa. Lại một chuyện nhứt tim, tôi đã phân tích, giải thích cặn kẽ cho anh rồi, bây giờ nói lại chỉ hết hơi, hết sức mà thôi, chớ không..... chạy đạn tài công, bán cái cho anh được. Chán chường, mệt mỏi quá, nghĩ tới tối nay còn phải ôm lái tôi mới nói:

- Vậy thì khi nào thấy tàu vớt thì anh lên phòng lái, tôi cho anh làm chuyện đó, bây giờ tôi phải về làm việc của mình.

Không phải tôi buông xuôi, cả ngày hôm nay, không gặp bóng dáng thương thuyền nào cả, mình đang trong vịnh Thái Lan, cho anh cái quyền đó cũng như không, vì mình đâu trên trục hàng hải quốc tế nữa.

Anh mặc cả phải cho anh cái quyền đó cụ thể. Tôi hỏi lại: cụ thể là thể nào? Anh nói phải bàn giao anh lại cái trái sáng. Tất cả mọi người sau lưng anh đều đồng tình ủng hộ... đúng, đúng, mục đích của buổi họp đêm nay là chuyện này. Biểu quyết theo số đông như trong trại tù tập trung thì hành xử *Magister Posdium, Master Under God* cái quái gì được! Lời Cốt mạnh thiệt, bởi vậy thế giới đảo điên vì Thần Thánh là vậy! Họp hành tới sáng cũng không đi tới đâu, tôi đành chịu thua, nói Dũng tài công lên phòng lái lấy trái sáng giao

cho anh, kết thúc hội nghị Cầu Tiêu, tan hàng tự sát!

Cả quyền tài công tôi cũng không màng nói gì cái trái sáng! Làm việc chung với người vô minh khổ sở chừng nào? Nếu có chủ đi theo, tôi đâu gặp chuyện này!

Chuyến đi gian nan, khôn khổ thiệt, ngoài sóng gió biển khơi ra, tránh vò dứa vòng trong Việt Công, gặp vò dứa vòng ngoài Hải Tặc Thái Lan, tưởng hết, nhưng đó mới chỉ là ngoài da... Giặc Ngoài. Còn... Thù Trong nữa, nguy hiểm bội phần, giết chết cả ghe như không. Ra cửa, không phải tôi ham giữ chức vụ tài công mà bắt buộc đi phải đành lấy nó để giữ tự do và sinh mạng chính mình cũng như của biết bao người khác nữa trên ghe. Tính bàn giao chức vụ cho anh không phải tôi buông xuôi, giao trứng cho ác, vì vô phòng lái ôm vô lạng là anh vô quĩ đạo của tôi và Quân liền. Lái sai hướng là tôi chỉnh ngay, nhưng anh chạy độn, không dám đứng mũi chịu sào mà đứng vòng ngoài thọc gậy bánh xe!

Con Sư Tử, chúa tể rừng xanh không chết vì con mảnh thú nào khác bên ngoài mà chết vì Độc Trùng trong cơ thể nó. Tôi và Quân đang đối phó với con Độc Trùng đó, đang sanh sôi, nảy nở lớn mạnh ngày một nhiều sau lái, ngấm ngấm nhưng không biết, không ngờ.

Đó là: lời Cốt nói, chuyến này sẽ được tàu vớt như chuyến trước, nếu sai thì cứ đập đổ bàn thờ Cốt, đừng thờ nữa. Tôi và Quân đều biết chuyện này trong bờ thì Anh Ba cùng quê với Cốt làm gì không biết, và những người sau lái với anh được anh rỉ tai đương nhiên cũng biết theo thành thử nếu chúng tôi lái con tàu này đến nơi an toàn là... lời Cốt hết linh rồi! Bởi vậy anh Ba đứng ra dành cho bằng được cái trái

sáng cuối cùng để trợ duyên cho lời Cốt nói sớm thành tựu, để bàn thờ Cốt khỏi bị đập đổ ở quê nhà. Vô minh sinh phiền não là vậy!

Con rùa mà ráng chạy chận đầu con thỏ nhờ cứu vớt, chạy chậm hụt hơi chết dọc đường không sao, chớ chạy nhanh sắp bắt được con thỏ thì con thỏ sẽ xả tốc độ chạy nhanh hơn nữa vì tưởng là con sói đang rượt bắt mình. Cũng vậy, ghe bầu rùa bò chạy chận đầu tàu sắt ở chân mây, mình thấy nó nhưng nó không thấy mình vì mình nhỏ như con sóng, chạy không kịp, nó không sao, mình sao liền! Nhưng nếu mình chạy như bay chận đường nó được thì nó sẽ sợ hãi xả tốc độ chạy tránh xa mình vì tưởng mình là cướp biển, hải tặc hay hụ còi... ù ù... báo mình tránh xa hay bẻ hướng khác tránh mình.

Còn chuyện này nữa, chuyên trước được tàu vớt sau khi chết máy trôi dạt, đói khát trên biển khơi mấy tuần chúng tỏ tàu đến cứu nó, nó nằm ngay trên hải trình của tàu, chớ không phải ghe chạy đến tàu xin vớt như anh Ba chủ trương. Rất tiếc tôi chưa có kinh nghiệm đó để ngăn cản anh. Chỉ nói kinh nghiệm của tôi khi đi PCF, chạy như bay trên biển cũng không nhằm nhò gì với những tàu lớn ngoài khơi. Chạy hết dầu cũng không bắt kịp được nó khi thấy nó tít chân mây để anh buông bỏ chuyện chạy chận đầu Thương Thuyền ở hải phận quốc tế, khi nó đi ngược chiều mình về hướng Bắc, để tránh nó chở mình về địa ngục chớ không phải chủ trương không nhờ tàu vớt. Tôi còn mong được vớt hơn ai hết để trút nhẹ gánh nặng trên vai mình. Đến khi từng trải tất cả những chuyện đó, nhờ phép lạ trên trời rơi xuống, tôi có phương

tiện thử nghiệm được tất cả những món ăn chơi đó để biết những điều trên thì quá trễ để nói với anh Ba!

Anh không còn tin vào chiếc ghe bầu thương yêu mấy ngày nay đã đưa mình ra khỏi ngục tù và bây giờ đang tà tà tiến chậm tiến chắc đến bến bờ Tự Do. Trên bờ hay trên biển cũng vậy, xe mình lớn bé không cần biết, chạy được thì cứ chạy, ngoại trừ bị tai nạn thì chặn xe khác nhờ giúp đỡ, chớ không gì, có thể chạy tới nơi mà không chạy, lại chặn xe khác lại nhờ đi quá giang. Nó chạy luôn không sao chớ dừng lại chờ đi không phải để... cứu... mà để... cướp... thì sao? Anh không biết rằng, làm vậy là đem lại nguy hại cho chính anh, cho cả ghe, và cho cả tôi nữa, biết trước, nói trước mà không ngăn ngừa được. Như trong sông biết đi sát bờ sẽ lủi hàng đáy, nhưng cản không được, nói không nghe... mới đau!

Nhức đầu, nhức tim là vậy!

Nghe lời Cốt nói đề lên tinh thần ngoài biển khơi cũng tốt, tin tưởng khi lâm nguy, ghe chết máy sẽ có tàu đến vớt cũng hay. Giống như trên bờ, đi xe đóng thêm dịch vụ break-down, xe lỡ chết máy dọc đường, gọi là sẽ có xe đến cứu. Trở thành hội viên mình cứ yên chí chạy trên đường, chùng nào có chuyện mới gọi tới nó, chớ không phải xe đang ngon lành lại chạy tìm nó để nó cứu mình. Anh Ba đang làm chuyện đó... chạy tìm nó! Bởi vậy ra khơi anh chỉ muốn chạy tìm tàu vớt ngoài biển khơi chớ không phải chạy đến nơi! Đã vậy còn tìm cách ngăn chặn tôi và Quân lái đến nơi vì sợ... làm sai lời Cốt! Chuyện nói ra có vẻ tiểu lâm, khôi hài nhưng thật sự là như vậy!

Cũng nhờ vậy mà chúng tôi có một chuyến đi Bi Hùng

có một không hai trong lịch sử Vượt Biên. Phiền Nảo Sinh Bò Đê là vậy!

Qua hôm sau sóng gió lại nổi lên sau lái. Dũng Tài công báo cáo: anh Việt ơi có chuyện nữa rồi, hai bên sắp đánh nhau vì dành nước. Anh phải ra dàn xếp, nếu không em sợ đổ máu vì lần này là đụng độ lớn giữa người Việt và người Hoa chứ không phải thường. Phải có Chủ ở đây tôi đâu lo chuyện này. Nhưng mới họp hội nghị Cầu Tiêu tối qua, nghe chuyện sau lái là ngấy mang tai nên tôi xi Phó Quân lo vụ này. Quân đi một chút rồi trở lại sỗ bựa tức tôi nói:

- Tụi nó lớn hết rồi, muốn đánh cứ để đánh, chết đi còn một mới ra thái bình.

Tiếng la hét lớn hơn, tàu ngã nghiêng không phải vì sóng mà vì đụng độ Việt Hoa. Dũng tài công lại chạy lên báo cáo, đánh nhau rồi anh Việt ơi, để vậy dám có đổ máu lắm. Tôi giao lái cho Quân, leo lên mui, nhìn hai bên đang giọng nhau rồi gom hết sức lực bình sinh như lúc làm Sinh Viên Sĩ Quan Trực Nhật Tiểu Đoàn ở APL.. một ngày làm Tiểu Đoàn Trưởng... TĐT, TĐP, ĐĐT, ĐĐP của bốn Đại Đội và tất cả hàng quân 270 người nghỉ nghiêm rậm rạp theo tiếng hét của tôi. Thay vì Tiểu Đoàn: Nghiêm... thì tôi hét:

- Quăng tụi nó xuống biển!

Trận chiến ngưng ngay tức thì, thừa thắng xông lên tôi nói:

- Sao các anh, anh hùng rơm quá vậy, hôm qua Thái Lan cướp bóc, làm nhục phụ nữ sao không giỏi đánh lại tụi nó đi mà bây giờ hờ một chút là đánh nhau. Bây giờ trở đi vì an toàn cho cả ghe, có đánh nhau thì người ké bên cứ quăng

xuống biển, tôi chịu hết trách nhiệm khi lên bờ.

Tưởng từ đây mãi mãi không đánh nhau, nào ngờ hôm sau ghe lại ngã nghiêng và tiếng la hét vang lên không phải sau lái mà trước mũi.

Minh khảo, một thanh niên nhiệt huyết, trước 1975 cũng làm việc ở Hải Quân Công Xưởng, biết tôi và Quân là SQ HQ nên rất thân thiện như người một nhà đến nói với tôi giọng Bắc Kỳ dõn:

- Hôm qua ông bảo đánh nhau thì quăng xuống biển, lần này chúng đánh nhau trong hầm thì quăng thế nào được?

Lần này tôi không xỉ ai đi dẹp loạn mà chính mình ra tay. Tôi bảo: lấy cho tôi cái búa phòng tai. Có tiếng hỏi lại: búa phòng tai là gì? Tôi nói là cái búa Thạch Sanh bữa củi treo sau lái. Dững tãi công đưa tôi cây búa. Tôi sách búa ra miệng hầm nhìn hai bên đánh nhau, lựa thẳng mặt ngẫu nhất rồi cũng gom hết sức lực bình sinh thọc đầu xuống hầm thét lớn cho giống sư tử rống, tiếng thét vang vọng trong khoang sấm sét hơn hôm qua ngoài trời:

- Chặt Đầu nó!

Nghe tới đó như cả Tiểu Đoàn nghe tôi thét: Nghiêm! Tất cả đều ngưng tay đấm liền tức thì. Từ trên cao tôi nhảy xuống tay này nắm cổ tay kia đưa búa lên cao... dĩ nhiên là chỉ dọa nhưng hành như... thiệt... Tỹ đưa tay giữ lại búa liền vì người bị nắm cổ chính là anh nó. Quay qua thấy người kia là anh chàng nói với tôi làm chuyện lấp biển vá trời và bất hợp tác với tôi trong việc dòi hai phuy dầu ra sau lái. Thấy ghét tôi nặng lời xỉ vả liền:

- Sao anh tởm quá vậy, đã không làm được điều gì hữu ích cho ghe, lại còn đánh nhau, làm phiền người khác, đồ vô dụng, vô tích sự, ăn hại, đái nát, hèn hạ. - Rồi bỏ đi về phòng lái.

Bình mũi, dẹp lái, trong chặp, ngoài quăng, tưởng bình được thiên hạ, thanh thoi hưởng thái bình, nào dè Tổng Hành Dinh bị tấn công. Một giặc cái xông vào phòng lái gây sự trong lúc tôi đang ôm vô lăng:

- Anh có quyền hành gì mà dám vác búa đòi chặt đầu chồng tôi, anh dám làm chuyện đó không, tôi thách anh đó.

Quân vô ôm vô lăng thay tôi để tôi rảnh rang nói chuyện:

- Chị nói sao, tôi không dám làm chuyện đó à, tôi nói chị biết vì an toàn của tất cả mọi người trên đây chuyện nào tôi cũng dám làm cả. Bây giờ chị thử nói chồng chị đánh lộn nữa đi thì sẽ biết liền, không bị quăng xuống biển cũng bị chặt đầu liền. - Nói xong là tôi quát:

- Ra, ra khỏi nơi đây ngay, đây không phải là chỗ gây lộn, làm loạn. Những thanh niên thiện chí tống khứ ngay khỏi phòng lái.

Con giận chưa tan thì nghe một giọng ngọt ngào xoa dịu tâm hồn, lấy lại thăng bằng liền:

- Anh Việt làm vậy, em chịu quá! - Mà câu đó của một người khác phái mới đã.

Thì ra tôi không nói lời ái ngữ, đúng ra là thô bỉ... Ồi xá lị Bắc Mỹ Thuận một chục mười tám chớ không phải chục mười hai với Đàn Bà mà được Con Gái... đồng tình ủng hộ mới lạ, mới mát lòng lỉnh biển, lấy lại tinh thần liền!

Một lần nữa, nếu có Chủ đi theo tôi đâu gặp chuyện này. Chuyến này bao sân vừa làm tài công chánh vừa hành xử quyền Chủ ghe, biết vậy tôi đòi thù lao năm chổ. Vì đi bán chính thức, mỗi khách phải trả trên mười cây vàng, họ cho tôi đem theo hai người. Chuyến này đi không mà kiêm đủ thứ, lỗ quá trời!

Đến chiều thì nước biển trước mặt đổi màu, ghe từ vùng biển xanh trong vào vùng biển vàng đục. Trong bờ đi ra thì vàng trước, xanh sau, ngoài khơi đi vào thì ngược lại, xanh trước vàng sau, chúng tỏ điếm tới không xa. Chạy một lát là... đánh hơi được bờ... *smell the land*... nhờ thấy... rác... mà là rác bờ chớ không phải rác biển do tàu lớn quăng xuống như lon hộp, thùng carton không. Còn đây là lá chuối, bẹ chuối, lá cây, vỏ dừa, giấy báo, cành cây, rễ cây. Nhìn thấy rác mà mừng rỡ như thấy được vàng, có cả thùng phuy không trôi trên biển nữa. Khách trong khoang trên phòng lái, dành nhau thò đầu ra xem. Tin mừng thấy rác loan truyền xuống hầm, ghe như có sinh khí mới, hồ hởi phấn khởi, vui như mở hội Trăng Rằm!

Tôi lấy ống nhòm nhìn về hướng ghe đi tới thấy ánh đèn chớp tắt, không hiểu là Hải Đăng hay ánh đèn ghe câu nào đó ẩn hiện lên xuống nhấp nhô theo sóng nên cảm thấy nó chớp tắt hay do trí tưởng tượng quá mạnh trong đầu khiến thấy được... tia sáng le lói ở cuối nẻo đường hầm! Đưa ống nhòm cho Quân xem có phải là ảnh ảo? Quân nhìn cũng không thấy gì vì sóng biển nhấp nhô. Dù gì đi nữa sáng mai là tới bến bờ tự do, đúng lịch trình... năm ngày, thêm đêm nay nữa là năm đêm... như dự định, đẹp như mơ! Niềm vui không

phải của riêng hai thằng mà là khắp ghe ngoại trừ... sau lái!

Trời đen kịt thì Dũng tài công lên báo tôi:

- Anh Việt ơi, sau lái họ thấy có ánh đèn tàu, nói em lên nói với anh lái về hướng đó.

Tôi trả lời liền, sáng mai là tới nơi rồi, còn lái bậy bạ trên biển đêm làm gì nguy hiểm. Với nó đâu nằm trên hướng ghe mình đi đâu mà tới làm gì. Ra sau nói với họ như vậy. Dũng lên báo cáo tiếp:

- Anh Việt ơi, tình hình bây giờ em thấy còn căng hơn mấy đêm trước. Họ ra tối hậu thư bằng mọi giá phải đến mục tiêu đó, nói anh phải giữ lời hứa.

Tôi nói bển bờ, phương tiện trong tay mình, sao mình không tự lái đến đó, phi lý, chưa hẳn là nó tới trước mình. Hai ngày nay mình đâu gặp tàu lớn nào, chúng tỏ mình không trên trục hải phận quốc tế bây giờ trong vùng biển nước đục vàng phù sa cận duyên thì làm sao có tàu lớn được. Nhưng anh Ba đã xuất hiện ở ngoài cửa phòng lái và người của anh hỗ trợ phía sau, biểu dương lực lượng, lấy thịt đè người. Anh không nói nhưng đám đệ tử anh lên tiếng:

- Cứ tiến về phía đó, nó không vót thì bỏ đi, mất mát gì, với lại mình có quyền lựa chọn, không thích thì cũng bỏ đi, nó làm gì mình. Bữa hôm đó hạp thế nào, bây giờ phải tuân theo như vậy, đừng nhiều lời.

Nếu tôi đang có cây súng chỉ huy như xưa, thì đây là lúc tôi hành xử... *Master Under God*... đúng đắn nhất, sẽ nói với họ: Vì sinh mạng của biết bao nhiêu người vô tội trên ghe... tôi sẽ bắn nát óc bất kỳ ai bắt tôi làm chuyện đó liền! Tại một điều giản dị là... không cách nào nói phải trái với đám vô

minh này và áo mặc sao qua khỏi đầu, người lần đầu tiên mới ra biển vài ngày đòi chỉ huy sai khiến người có trên hai năm Hải Vụ trong HQVN CH, kinh nghiệm biển cả cùng mình mới uất ức. Hành động của họ không khác gì hành động của bọn không tặc đưa con tàu vào cỏi chết. Những người đó chắc sợ biển nên mới hành động ngu xuẩn như vậy!

Nhưng... Thời gặp thế thế thời phải thế... tôi phải tuân theo hội nghị Cầu Tiêu, tiêu tòng, tiêu tán đường, tiêu tan hy vọng mới có được cách đây vài giờ từ tháng 04 năm 75 đến lúc đó là tháng 11 năm 79, không phải của riêng tôi mà của mọi người trên ghe.

Đứng qua một bên để anh Ba điều động chỉ huy, trái sáng lặn bụng... Trợ Duyên Lờ Cốt Nói... tìm tàu vớt ngoài khơi! Khôn ba năm đại một giờ... là đây!

Trái ngược với tôi, đem hiểu biết Hàng Hải học hỏi Quân Trường cùng kinh nghiệm lần trải nghiệm Hải Hồ biển khơi ra cho chuyến đi sinh tử cuối cùng của đời lính biển mắc cạn, Tù Duyên Thuận Pháp, xuôi sóng, xuôi gió, tin vào chính mình lèo lái ghe bầu đến nơi!

Anh chỉ Quân lái về hướng đó, tôi nhìn theo thấy mấy chấm sáng chớ không phải một. Một hồi lâu sau mới nói:

- Nó đó, tiến tới đó.

Tôi nhìn lên cột cao thấy hai đèn Đỏ Trắng, đỏ trên, trắng dưới nhớ ngay hai câu thơ vần điệu đàng hoàng, tập tài liệu Lưu Hiền Sĩ OCS 5, cho tôi lúc gặp ở Cần Thơ, tờ rời của OCS, giờ cờ đèn, tôi nghĩ không biết nhớ đúng không, môn học CC (Casualty Control) *Red over red, Captain is dead* tôi đã nói ở trên.

Red over White, fishing at night. Là cái đang trước mắt tôi, tôi nói liền với anh Ba:

- Đó là tàu đánh cá.

Nhưng có bao giờ anh chịu nghe tôi đâu, anh chỉ nghe lời Cốt nói, rút trái sáng ra bắn lên trời, sáng rực một khúc biển. Y chang, không sai sách vở, một ghe đánh cá hiện ra trước mặt, nhân viên đang bận rộn làm việc, người kéo lưới, người gỡ cá. Khi ghe cặp vô thì tôi là người đầu tiên nhảy qua và vô cabin gặp Thuyền Trưởng ốm cao, da ngăm đen, trạc tuổi tôi, chớ không bệ vệ như TT trước, phòng lái nhỏ hơn nhưng cũng có radar, đang hoạt động. Tôi hỏi:

- What 's your Nationality.

Hắn trả lời:

- Malaysia.

- We're going to Malaysia too.

Nói tới đó là tôi chém về rút về ghe mình, gặp anh Ba ngắn gọn nói:

- Không êm rồi, - anh nói liền:

Vậy mình rút, rồi gọi người mình bên ghe đó đang đứng nói chuyện với họ bằng tiếng Hoa ở hai dây cột mũi và lái, tháo ra và về ghe mình đi gấp. Bây giờ anh mới sáng mắt ra, làm vậy là... Tạo Duyên Nghịch Pháp... đi tìm tàu vớt ngoài khơi để thực hiện lời Cốt nói là trái với lẽ thường, không khác gì xe mình có thể chạy về nhà nhưng không chịu chạy mà chặn xe dọc đường lớn hơn quá giang về, nó ngừng lại chờ đi không phải để cứu mà để... cướp... là đây!

Tôi nhảy vô phòng lái, tắt đèn hải hành và ra lệnh không được bật bất cứ đèn nào kể cả hút thuốc để... chạy trốn, lấy

hướng 220, đâm thẳng vào Mã Lai, cho máy tiến full. Nhưng biết chắc không thoát khỏi nanh vuốt nó vì thẳng tài công chỉ cần liếc qua cái mắt thần, radar là mình... chạy trời không khỏi nắng! Quả thật không sai, đang xả tốc độ tối đa thì bất thành linh một khối đen xuất hiện, lướt như bay sát mũi ghe, đánh một vòng chặn đầu thị uy. Mới thấy đó trước mắt quay đầu theo đã ra sau lái. Sóng cuộn cuộn phải ngưng máy ngay và lo tránh sóng, lái mũi ghe bừa chĩa thẳng vào sóng góc 90 độ, chém mấy con sóng dữ mới thoát quỹ đạo sóng của ghe săn mình. Còn mạnh bạo hơn sóng PCF lạng qua chặn lại xét ghe đánh cá Vũng Tàu hay Kiên Giang đánh cá xa ở mũi Cà Mau.

Nó tiến lại gần nói bằng tiếng Hoa nếu mình vô đó sẽ bị Hải Quân Mã Lai bắn, vì lòng nhân đạo nó sẽ kéo mình đi Singapore và đề nghị hai người mình qua đó. Hai người qua đó là Bình, là người tôi huấn luyện lái ghe đêm đầu tiên khi ngã gục vì kiệt sức, người thứ hai là Trần hữu Đức, cựu Thiếu Úy Thám Báo TQLC, xưa cũng dân Pétrus Ký, sau tôi vài lớp, rồi cột dây kéo đi chiếc trước chiếc sau. Tôi theo dõi la bàn, thấy không phải hướng 230 độ là biết nó dờ trò như chiếc trước liền.

Anh Ba lại xuất hiện nơi cửa phòng lái, tôi sôi máu nhưng vẫn im lặng. Anh lên tiếng:

- Anh chịu để nó kéo đi như vậy à?
- Không cho nó kéo thì làm gì? - Tôi hỏi lại.
- Chặt dây!

- Anh nói chuyện giỡn chơi, đùa giỡn với tử thần, chuộc giỡn với mèo. Bỏ chạy trước nó trên nửa tiếng trong lúc nó

bạn kéo lưới gỡ cá mà có thoát nó đâu! Vớ lại nếu mình làm được chuyện đó, thì hai con tin mình bên đó tính sao, chính thân nhân họ sẽ thanh toán người nào chủ trương chuyện này. Tôi nói cho anh biết, mình trong tay nó như khi xưa ghe đánh cá trong tay PCF tui tui, chạy như bay trên biển vậy.

- Vậy bây giờ anh tính làm gì?

- Tùy cơ ứng biến, - rồi nổi tam bành lục tặc:

- Anh đi chỗ khác cho khuất mắt tôi. Ai, ai, ai gây ra cảnh này, ai bắt phòng lái tui tui chạy tới nạp mạng nó, ai bắn trái sáng lên để... lạy ông tôi ở bụi này... ai, ai, ai gây nên nông nỗi này, giết chết niềm tin và hy vọng của tất cả mọi người. Tôi phản đối không chịu chạy tới đó thì người của anh hùng hổ đứng sau lưng anh đến phòng lái làm áp lực. Chính anh, chính anh chớ không ai khác, - tôi tức tối nói như muốn khóc:

- Anh đi chỗ khác ngay cho tôi, đừng đứng lái nhả những lời ngu xuẩn, quấy rầy tôi nữa, để tôi làm việc. Hiện giờ tôi đang theo dõi hướng đi của nó theo la bàn để biết nó kéo mình đi đâu. Anh cho tôi hai chữ bình an, đừng đứng đó nói bậy làm khùng hoảng tinh thần hành khách. Anh là thằng thợ gậy bánh xe của chuyến đi này. - Nói tới đó anh mới bỏ đi để lại sự im lặng sấm sét cho phòng lái!

Bây giờ chỉ Tùy Cơ Ứng Biến chớ không phải Tùy Duyên Thuận Pháp như những ngày qua! Sáng mai mới biết chuyện gì sẽ xảy ra, hiện tại chỉ còn... hồn ai nấy giữ! Tâm bất an làm sao trấn an người khác được!

Mặt trời vừa lên, hai con tin mình bên đó tươi cười ra sau lái nói bây giờ bên đó chuẩn bị để chuyển người qua bên

này sau đó sẽ chở hết đi Singapore. Có lẽ họ là hai người hạnh phúc nhất đêm qua. Tôi được bồi dưỡng cháo cá tươi mới bắt từ biển lên, ngon ngọt tuyệt vời, nhất là đầu óc thanh thoi cứ tưởng là nó đang chạy tới Singapore, tận hưởng giây phút thần tiên trên biển, có một giấc ngủ ngon lành từ lúc ra khơi tới giờ. Sáng còn khoe điếm tâm có cả cà phê sữa đá như trong bờ mới đã, coi như là mình hên lắm mới được biệt phái qua đó đâu biết rằng bên này coi họ là Con Tin như tôi đã làm trong chuyến cướp trước. Biển động mạnh, hai ghe trong thế cặp kè nhau, không còn chiếc trước chiếc sau mà thẳng Thuyền Trưởng không giảm tốc độ. Hai con cá theo sóng nhồi đập vào nhau, trúng chọi đá, chỉ vài phút sau ghe bầu hư hại nặng. Khách hốt hoảng tranh nhau qua ghe lớn. Một bà đầu tóc bạc phơ, đứng nơi cửa phòng lái tâm tình với tôi:

- Cậu Việt, đây là lần đầu tiên tôi thấy biển, tôi đi một mình, ở bên ghe bề nát như thế này rồi cũng chết, cậu làm ơn, làm phước giúp tôi qua bên đó, tôi sợ lắm, một mình tôi, tôi biết tôi không thể nào dám làm như những người khác được.

Nhìn hai ghe ngã nghiêng đập vào nhau, nhấp nhô, lúc cao lúc thấp tôi nói với bà:

- Bác thấy đó, người ta chỉ nhảy qua ghe đó khi ghe mình nhô lên cao, chỉ giây phút ngắn ngủi ấy thôi.

Bà gật đầu, sợ hãi, nước mắt rung rung: tôi biết tôi làm một mình không được, nhờ cậu giúp dùm, tôi mang ơn cậu nhiều lắm.

- Được rồi, bác ra đây, hai tay vịn chắc vào đây, là cây

dài trên mũi ghe để giữ hàng hoá không lặn xuống sông, khi nào ghe mình nhô cao thì hai bác cháu mình nhảy qua bên đó. Khi cháu hô buông, là bác phải buông liền, lúc đó cháu sẽ ôm bác nhảy qua bên đó, trên đồng lưới nên té không đau đâu.

Bà gật đầu.

- Nhưng bác phải biết một điều tối quan trọng sinh tử này: khi nghe buông thì bắt buộc phải buông liền, chớ bác vẫn nắm chặt thì hai người chết hết, không rơi xuống biển thì cũng là trái độn giữa hai ghe, nát thây. Bác biết chưa và bác nhớ kỹ chưa?

Bà gật đầu, Tôi dặn dò lần nữa rồi mới ra tay hành động.

- Nhớ đó nghe... Buông... mà... Bám... là chết hết, là trái độn giữa hai ghe.

Tôi nín thở nhìn hai thành ghe nhấp nhô, tập trung tư tưởng hô cho đúng lúc, nó xuống mà Buông cũng chết, phải đúng lúc... Lên... mới hét: Buông... rồi ôm bà... Nhảy... mở mắt ra thấy ôm bà già trên đồng lưới mừng hết lớn!

Trở lại ghe chưa hoàn hồn thì một cô gái trẻ thỏ thẻ:

- Anh ơi... ôm em với, em sợ lắm, em cũng mới thấy biển đầu tiên trong đời.

Con nọan lẻ loi này không đi một mình, nhưng hôn ai này giữ, thấy hai ghe theo sóng biển đập vào nhau hải quá, không dám ra ngoài, chỉ thập thò ở cửa nên những người thân qua bên đó hết rồi.

Tôi dặn dò kỹ lưỡng nghe buông đừng bám thì em trấn an tôi: em đã thấy và biết phải làm gì rồi. Nói vậy nhưng tôi

cũng dặn dò lại và cũng nín thở chờ... Lên... mấy lần mới la...
Buông! Mở mắt ra thấy ôm người đẹp nằm trên đồng lưới
muốn... ôm luôn... chớ không muốn ôm việc nữa. Nhưng còn
nặng nợ hải hồ nên buông không được, đành đứng lên nhảy
về ghe mình. Đó là hai cái ôm sinh tử, nhớ đời, một già một
trẻ. Già trẻ, xấu đẹp gì cũng phải ôm hết mình, trong Tinh
Thức, trong Chánh Niệm, Thất Niệm là nát thân liền. Trờ về
sợ nhất hoá tam, chỉ mong đừng ai dụ dỗ kêu ôm nữa!

Thấy người qua ghe quá nhiều một thằng Thái Lan đến
bên thành ghe đưa tay ra hiệu dừng qua nữa. Nhưng nó đi rồi
là tôi lại đốc thúc người mình qua ghe nó càng nhanh càng
tốt, càng nhiều càng hay. Thằng Thái Lan thấy vậy, đứng bên
ghé nó lấy tay chỉ về phòng lái nói:

- Tai cùn, tai cùn, - tôi nghe như vậy.

Dừng tài công phiên dịch lại với tôi:

- Anh Việt ơi, nó nói Tài Công, Tài Công là nó kêu anh
qua ghe nó đó!

Nghe vậy, tôi qua ghe nó, vừa nhảy qua là bị nó nắm
ngay ngực áo và cho ăn cú đấm ngay bụng, chưa chịu buông
ra, kéo mạnh lên nữa, mở mắt ra thấy con dao sáng loáng dơ
cao vọt vàng nhắm mắt lại, phản ứng tự nhiên hai tay cháp
ngay ngực theo thế búp sen, không dám nhìn, mở mắt ra thấy
mình rơi xuống sàn, thân thể toàn vẹn, mới bắt đầu biết sợ,
biết run! Tụi nó hiện nguyên hình Hải Tặc chớ không còn giả
đồ nhân nghĩa nữa. Theo những người qua trước kể lại, kể cả
hai con tin, nó lừa đàn ông con trai tạm thời xuống hầm lấy
lý do sợ tụi Singapore thấy không cho vô, để trên này cướp
bóc đàn bà. Chắc qua kinh nghiệm đàn bà có nhiều chỗ kín

đáo dễ dẫu nữ trang vàng bạc quý giá hơn đàn ông. Ở dưới đó lâu quá, ngộp mới nghĩ cách giả vờ cho người bị xiù bèn đưa lên để thở, nói bằng tiếng Hoa, rồi tất cả leo lên. Chính mắt tôi thấy, nó chĩa dao bắt một người đàn bà ngồi cách tôi một thước, mở quần ra xét, xui xẻo thay một túi nhỏ hiện ra, nó lấy dao cắt thì vàng trong đó, kéo mãi mới hết. Thì ra dây lưng quần của chị là sợi dây chuyền dài và dày, phải nói là một sợi mini lòi tói vàng mới đúng và phải trên chục lượng hay nhiều hơn nữa, vì lần đầu tiên trong đời tôi mới sắm chiếc nhẫn vàng hai chỉ, mà thấy độ dày của một khoanh dây chuyền dày hơn chiếc nhẫn của tôi.

Lâm nguy mới nhớ lời Mẹ dặn: lúc ở Cần Thơ, má tôi nhớ con quá bèn lặn lội ra đó thăm tôi. Tôi nghiệp bà già nghèo quá không có gì cho con, trước khi chia tay có đưa tôi một bảo vật và nói: Má không có gì quý cho con nhưng Má có lá bùa này, thỉnh ở Chùa hai Cô, khi nào lâm nguy thì con lấy ra bỏ vào miệng nhai nuốt, rồi niệm: Nam Mô Đại Từ Đại Bi Cứu Khổ Độ Nạn Quan Thế Âm Bồ Tát là tai qua nạn khỏi liền.

Bây giờ là đúng lúc lâm nguy sinh tử rồi còn gì nữa. Tôi bèn lặn lá bùa hộ mệnh dẫu ở gấu áo ra bỏ vô miệng nuốt. Vừa đúng lúc thằng Thái Lan phát hiện, tưởng tôi tẩu tán tài sản quý vào bụng, tiến tới chĩa dao bảo há miệng ra. Cũng may nhờ khô cổ họng không còn một miếng nước miếng nào để thấm ướt lá bùa cho nó mềm rồi mới nuốt được, nếu không là đứt cổ với lá bùa hộ mệnh này rồi. Nó móc ra còn khô ran, lá bùa màu vàng thiệt, nhưng là giấy màu vàng. Thằng con tức tối quăng lá bùa vô mặt tôi. Nhờ hết nước

miếng, chớ tay dính nước miếng năm ngày năm đêm không xúc miệng, chắc phải rửa năm ngày năm đêm mới hết hôi.

Anh Ba nghe lời Cốt mà bây giờ cả ghe chịu cảnh này, tôi suýt rước họa vào thân vì bùa hộ mệnh... cũng giống nhau thôi! Đối diện với biển cả hùng vĩ, con người cảm thấy mình quá nhỏ bé, quá yếu đuối nên mong Thần Biển cứu độ không lạ gì, cầu... Trời êm Bể lặng mới yên tâm lòng... là thế! Mẹ bảo uống, cứ uống để tai qua nạn khỏi, như uống tình thương của Mẹ mình, lúc đó thấy Mẹ mình kề bên, có chết cũng thấy Mẹ bên mình, gần mình! Mà không ăn dao là bùa... linh rồi... còn muốn gì nữa!

Không hiểu thằng Thuyền Trưởng Thái này tính gì, nghĩ gì mà giữa biển động mạnh như thế này vẫn chạy nhanh, làm hai ghe đụng nhau dữ dội, ghe bầu của tôi toi bời hoa lá. Trong đầu của tôi nghĩ là sau đó nó sẽ chạy tới một hải đảo hoang vắng nào đó rồi thả chúng tôi lên đó để mưu sinh thoát hiểm mới làm như vậy, còn nếu muốn trả chúng tôi về chiếc ghe bầu của mình thì phải dưỡng nó, nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa chớ đâu cho hai con cá không cân xứng nhau đá nhau không ngại trầy vi tróc vẩy thảm hại như thế này, ai dám trở lại, nhất là trên hai phần ba người của chúng tôi bên ghe nó. Chắc nhìn bề ngoài nhỏ bé nó không ngờ chớ đông như vậy, ghe nó gấp mấy lần ghe tôi mà chỉ bảy người, ghe tôi cho chứa gấp mười ghe nó là bảy chục người nhưng thật sự là trên 150 mạng mới là khủng khiếp, ngoài sự tưởng tượng của tôi, đừng nói chi nó, trong bờ chủ chỉ nói trên năm chục người. Bởi vậy nó ngưng không cho người qua nữa là vậy vì người qua như bắt tận. Lúc đó chúng vẫn còn cướp

bóc. Nhìn lưỡi dao sáng loáng, lấp lóe như gương dưới ánh mặt trời, rồi ngược đầu lên trời cao mà ca: Chúa đã bỏ loài người. /Phật đã bỏ loài người... thật rồi hay sao? Sao để lũ quỷ sống lộng hành giữa thanh thiên bạch nhật, trời cao biển rộng như thế này không cần bóng tối đồng lõa tội ác!

Và đây cũng là những gì thật sự... như nó là... lúc ấy, bây giờ nhớ viết lại chớ không phải... hư cấu! Nhạc Trịnh Công Sơn tôi đã nói nhiều lần trong những hồi ký trước, mỗi bài nó có một câu diễn tả đúng tâm trạng mình hơn bao giờ hết. Bài... Này em có nhớ... và hai câu mở đầu... Chúa đã bỏ loài người, Phật đã bỏ loài người... hát phê nhất là lúc đó, lúc thẳng hải tặc Thái Lan quát tháo, la hét, quơ dao dài nhọn, sắc bén, bằng thép sáng như gương lấp lánh dưới ánh mặt trời.

Vừa nghe ngao xong, nhìn xuống thì cái chĩa ba xúc cá, mũi cũng sáng loáng, lấp lánh như gương chĩa ngay ngực tôi là tôi biết... Chúa đã bỏ loài người, Phật đã bỏ loài người... thật rồi!!! Ngơ ngác không biết nó muốn gì, tôi vẫn ngồi, ngược đầu lên thì chĩa ba nâng lên ra dấu đứng lên, tôi đứng lên rồi đứng đó, biết nó muốn làm gì nhưng không chủ động làm trước, làm như ngây thơ không biết gì. Cây chĩa ba chĩa tôi tới thành ghe và chĩa mạnh vào người, hát đầu - ra hiệu trở về ghe củ. Đến lúc đó tôi mới chịu đi và tin đó là sự thật! Hấn biết tôi là Tài Công, đầu đàn nên tống về trước để cho người khác làm theo, những người ngồi gần tôi hốt hoảng la khóc và dồn về phía ngược lại. Tôi về ghe mình thấy trái cam dưới hầm, khát quá nhảy xuống cầm trái cam lên, đưa lên miệng cắn mút như con nhện hút con mồi bị mắc trên lưới

tơ. Một lúc sau là thành trái cam khô nước. Quãng đi thì ngạc nhiên thấy hầm trước, không có đèn mà sáng trung, nhìn kỹ lại thì con sỏ mũi ghe bị bung ra. Chiếc ghe bầu thành tàu... há mồm!!! Khiếp quá, vậy mà người mình vẫn bị ép buộc từ ghe nó qua. Tôi chạy lên, nói với thanh niên đứng ngoài:

- Qua nữa là chìm, tháo dây ra là nó hết cho qua được, nhanh lên!

Ghe tách ra, nghiêng qua một bên, há mồm thấy rõ làm mấy người bên kia khiếp đảm hơn, trở về là chết! Tôi vội tháo dây quãng bớt một phuy dầu bên phía nghiêng cho nhẹ được chút nào hay chút nấy rồi lái ghe chạy xa ghe Thái. Xong quanh đầu lại tiến về nó từ phía sau, bên phải của ghe Thái, không biết nói hữu gì như trên chiến hạm mình gọi là Hữu Hạm hay Tả Hạm. Anh Ba đang đứng bên phía đó. Hai ghe chạy xong xong nhau, kỳ phùng địch thủ, cách nhau hơi xa, châu chấu đá xe. Chạy một hồi thì Minh khào tới phòng lái nói:

- Ông ơi bên kia rủ chơi.

Tôi bật miệng liền:

- Chỉ có chơi mới sống, nói với họ như vậy.

Bên này đồng tình ủng hộ, đồng thanh dơ tay lên la lớn:

- Chơi, chơi, chơi.

Bên kia thấy anh Ba gật đầu, nhưng chưa ai tỏ thái độ, vì tay không.

Thu Hà, một khách nữ ngồi ở trên gần phòng lái hỏi:

- Chơi là gì vậy các anh, tôi nói liền:

- Chơi là đánh lại tụi nó, - nghe tới đó là oà lên khóc liền:

- Đánh hạ các anh, rồi có anh sẽ chết, Trời ơi sao khổ vậy, sao ghê vậy các anh ơi, mình đi để tìm sự sống sao lại chết!

Tôi ra lệnh lấy đồ chơi phân phối cho mọi người, ưu tiên dao cho bên đó, riêng tôi được cái tuộc nơ vít vặn đinh ốc lặn bụng. Minh Khào cầm búa Thạch Sanh đứng ngay cửa phòng lái hét:

- Chơi, chơi, chơi, - coi như lời tuyên chiến với thằng Thuyền Trưởng Thái Lan. Cũng đặng đặng sát khí, sẵn sàng liều mạng tử chiến với tụi nó, yểm trợ tinh thần bên kia, bên này khai chiến nhưng bên kia hành động! Ghe bầu bị thương, nghiêng hẳn qua một bên nhưng tôi ráng lạng vô cho gần ghe Thái để thấy đồ chơi qua cho phe ta. Chưa thấy được cái gì thì thằng Thuyền Trưởng đánh hơi, cảm nhận được nguy cơ liền nhấn ga bỏ chạy thật xa, trong chốc lát nó chỉ còn một chấm nhỏ. Chỉ còn Quân đeo ống nhòm là thấy mà thôi, tường thuật chuyện gì xảy ra:

- Nó ngừng rồi, hình như mình khai chiến rồi, đứng rồi, bùng nổ rồi.

Tôi nhìn về hướng đó thì thấy mấy chấm đen dưới biển. Tôi biết phải làm chuyện gì rồi, không còn nghe báo cáo nữa, chạy một chút thì thấy trong chấm đen có những vũng máu đỏ theo sau trên biển, biết chắc vết máu đỏ sau lưng là phe mình, còn những cái không có máu là tụi nó. Tất cả đều lợi trôi theo sóng nên đều đi về một hướng ghe tôi đang tiến tới, khi đến gần tất cả những chấm đen thì chỉ có người có máu sau lưng mới lợi về hướng ghe, còn tất cả những cái đầu đen khác lợi nhanh qua ghe không đếm là bao nhiêu vì lo cứu người mình bị thương dưới biển. Tới gần hơn tôi la lên:

- Thăng Tỷ, thăng Tỷ, nó bị thương, quăng nắp hàm cho nó ôm, - nắp hàm quăng xuống, Tỷ bơi đến bám, ghe còn cách vài thước thì Tỷ đưa một tay lên cao vẫy chào... vĩnh biệt... và trôi tuột khỏi miếng văng chìm vào lòng đại dương mang theo luôn dòng máu đỏ. Tôi ôm người đứng kế bên... khóc... tự nhiên như trẻ lên ba, người kia cũng khóc nức nở như tôi, nhìn lại là anh của Tỷ, người tôi nắm cổ đòi chặt đầu, người tôi đòi quăng xuống biển!

Khi lái ghe đến gần ghe Thái thì mình đã làm chủ được tình hình, Bình đang trong phòng lái, ôm vô lăng. Hai ghe cách nhau không xa, có thể nói nhau nghe được. Một người báo cáo:

- Ghe Thái không ngừng được, dù để cần ga ở giữa, point mort, cũng chạy tới và lái không được, chắc có lẽ tụi nó phá hệ thống lái rồi!

Tôi tính lái ghe bầu cặp vào ghe Thái, nhưng hai chiếc cùng di chuyển khi gần nhau thì chiếc ghe bầu nhỏ hơn lại nghiêng về một bên bị ghe Thái húc vào, hai bên đụng nhau mạnh và ghe bầu văng ra, người đứng trước mũi ghe bầu để quăng dây qua suýt chút nữa bị làm trái độn, nguy hiểm vô cùng, thử thêm vài lần nữa, cặp bên phải hay bên trái, bên nghiêng cao, bên nghiêng thấp cũng không được. Tôi đổi qua cách thứ hai táo bạo và nguy hiểm hơn là: Hai ghe chạy song song nhau, người bên ghe Thái đứng trước mũi quăng dây xuống biển, người từ ghe bầu chúi xuống biển chụp dây, bên kia phải kéo lên ngay, chậm là tấp vô lườn, nát thân với chân vịt của cả hai ghe, coi như đứng giữa hai lần đạn, hạ thủ bất hoàn, nhảy xuống mà chụp hụt là kẻ như nát thân,

lợi trái hay phải đều lợi vô chân vệt cả. Và người duy nhất phải làm chuyện này là tôi, không ai khác, dù có người dư sức làm chuyện này tình nguyện làm Lê Lai cứu chúa cũng không được vì phải là người biết lái tàu thành thạo, rành nghề. Mà hệ thống lái thật sự bị phá thì rành nghề cách mấy cũng như không nhưng dù sao đi nữa tôi phải là người thực hiện chuyện... mình nghĩ mình làm!

Đó chỉ là dám nghĩ, mới phân nửa, còn phải... dám làm nữa... mới trọn vẹn! Đứng bên ghe này, tôi nói với qua ghe đó kế hoạch của mình và bảo bên đó thực tập thầy dây trước. Cái thứ nhất, ngắn quá, không được. Cái thứ hai, dài quá, cũng không được luôn, cái thứ ba, được đó. Rồi dặn dò kỹ người ném dây ráng giữ như vậy và quan trọng nhất là khi tôi chúm chụp được dây là phải kéo lên liền, nếu không nó tấp vào lườn là nát thây. Xong dặn dò hai tay lái ghe ráng giữ khoảng cách như vậy. Vẫn chưa yên tâm, dặn thêm người quăng dây khi thấy tôi chưa chúm thì kéo lên ngay chớ không nó cuốn vào chân vệt cũng chết. Nhớ kỹ chừng nào cá cắn câu mới dứt sợi dây dài, cá người khác cá biển ở chỗ là phải cắn câu mới sống, huyệt là tới số, tàn đời.

Dặn dò đủ mọi thứ trên đời như vậy chỉ là... vòng ngoài. Còn chuẩn bị... vòng trong... lòng mình nữa, Có đủ bản lĩnh làm chuyện này không? Phải tự tin, không tự tin là tự sát! Không phải cho riêng mình mà cho tất cả mọi người hai ghe. Cái nhẫy sanh tử, đủ cả vị kỷ lẫn vị tha, mình vì mọi người. Nhưng khi nhìn ra sau lái thấy sóng cuộn cuộn của chân vệt hai ghe là lạnh giò. Rồi nghĩ bây giờ mà đồng bọn nó xuất hiện là chết chùm chết chém chết chìm cả lũ nên lại lấy lại

ting thần. Không nghĩ gì thêm, trở lại chính mình, nhớ lời Mẹ dặn, không nghĩ gì khác chi: Nam Mô Đại Từ Đại Bi Cứu Khổ Độ Nạn Quan Thế Âm Bồ Tát liên tục.

Người hai bên ghe đứng xem đứng tim, tôi nghĩ họ cũng đang cầu nguyện cho tôi cũng như cho chính họ vậy, bao trái tim như một là đây! Thấy lần thứ nhất, tôi đứng yên, kéo lên. Lần thứ hai, tôi cũng chưa dám động chân, lại kéo lên. Hạ thủ bắt huòn, nhất chín nhì bù, chụp hụp nát thây, mấy thứ đó làm tinh thần tôi nao núng, chưa đạt được... nhất tâm bất loạn... những tạp niệm sợ chết làm tôi phân tâm. Bây giờ ngưng niệm, mắt tập trung vào tay người thấy, khi dây quăng là chúm liền như khi ôm bà già và ôm cô gái trẻ, canh lên, hô buông rồi ôm nhảy, giản dị thế thôi. Thấy lần thứ ba, dây xuống nước là tôi chúm chụp liền, trong chớp nhoáng là tấp vô lườn ghe và được kéo tới thành ghe. Người hai ghe vỗ tay như phe mình tung lưới địch.

Tôi chạy ngay vô phòng lái, sát khí còn sặc mùi, máu đỏ chưa khô, anh Ba bất tỉnh nhân sự, đang nằm trên băng dài bên phải gần cửa, miệng há hốc, bong bóng máu nơi ngực phập phồng vỡ ra theo từng hơi thở thoi thóp. Nhưng tôi bản loạn tinh thần không phải cảnh chết chóc đó mà khi ôm vô lẳng quay thấy nó nhẹ bồng, quay bao nhiêu vòng không cảm thấy gì, mũi ghe vẫn trơ trơ, không rẻ trái, không quay phải, chứng tỏ không ăn lái. Lời của người báo cáo ban đầu tui nó phá hoại hệ thống lái ám ảnh trong đầu, nếu đúng vậy là tàn đời ngõ... rộng!

Miệng liên tục Nam Mô Đại Từ Đại Bi... không phải để xin Bồ Tát cứu độ, mà để bớt sợ, bớt run, đứng vững đôi

chân, đối diện sự thật phủ phàng, khắc nghiệt này mà thôi. Còn chuyện hoá giải nó hoàn toàn mù tịt như người mù mò lối đi mà thiếu cây gậy dò đường. Đẩy cần ga cho nó chạy nhanh, thì nó lỏng lẻo như thuyền không lái, ngã nghiêng theo sóng như tay mơ lái tàu, như cỡi ngựa hoang, bò rừng. Nó lái mình chớ không phải mình lái nó. Đành kéo lại *point mort* cho nó rề rề như trước tránh nó đảo điên lủi sóng hoang đại trước những làn sóng dữ.

Thuyền không lái như gái không chồng. Tôi không biết gái không chồng thế nào, nhưng lúc đó hiểu thuyền không lái hơn bao giờ hết. Như lái xe lửa trên đường... lộ! Đã vậy máy truyền tin bật lên tối đa, tuy không hiểu gì nhưng cảm thấy như đang trong phòng hành quân lúc đụng trận, tranh nhau nói, gọi nhau liên tục không ngơi. Cái *combine*, ống liên hợp để gọi nhau dính đầy máu chứng tỏ thằng Thuyền Trưởng đã lên máy báo động lâm nguy, cầu cứu tiếp viện cho tổng đài của chúng. Tôi chỉ muốn độn thổ, chui xuống lỗ nẻ trốn tránh cảnh này, khủng hoảng tột độ, từ trong ra ngoài, mặc dù trong đầu không lúc nào ngưng Nam Mô Đại Từ Đại Bi Cứu Khổ Độ Nạn Quan Thế Âm Bồ Tát nhưng không tài nào trốn tránh được sợ hãi... Vô Úy! Tôi ra lệnh: tắt máy truyền tin đi, nghe làm gì, chỉ làm bán loạn tinh thần.

Để chạy rề rề như từ lúc chiếm nó tới giờ chỉ linh binh không đi tới đâu nên tôi mò tiếp, nhấn ga, rồi quay bánh lái, có lúc cảm thấy nó ăn lái. Nhưng lúc đó vô lăng nặng vô cùng, đem hết sức lực bình sinh giữ nó ở vị thế đó cũng không kèm nổi đành buông ra cho nó quay ào ào như chong chóng. Ghe lại ngã nghiêng như thuyền không lái, lạng qua

lại tự do trên biển. Tim tôi như vỡ tan!

Khi nó rề rề trở lại, lại nhún ga, quay bánh lái chờ nó ăn lái thì hô hào Bình và người chung quanh vô ghì phụ hai bên. Bên kéo, bên đẩy, tôi ở giữa, lấy hai tay gồng giữ bên nặng, nhưng chịu không nổi đành buông. Bánh lái quay ào ào không thấy mấy cần quay nước mía luôn. Ghe lại như ngựa hoang, bò rừng, lồng lộng. Khách ngồi đầy sàn tàu phía trước ôm đầu, ôm ngực, sàu khỗ. Mũi ghe lủi sóng, đâm nhào vào sóng, nước biển bay bắn tung toé lên cao rơi xuống như mưa. Đầu óc quay cuồng theo sóng gió đại dương, nước trời bao la trước mặt.

Đội ghe bình thường trở lại, thử thêm cú nữa, tuyển lựa trai tráng khoẻ trẻ hai bên, phụ thêm cây dài thọc gậy bánh xe nước mía. Nhún ga, cảm thấy vô lăng ăn lái là tôi báo động liền. Bên kéo, bên đẩy, tìm thế thọc gậy bánh xe nước mía, còn tôi ở giữa đứng tấn, chân chùng xuống thấp để có thế hơn. Ra sức ghì, ôm lái cố giữ nó đứng yên, nguyên thân người muốn quay theo bánh lái, đầu gục vào nó như quỳ lạy van xin. Khi ngược lên lấy hơi để thêm sức thì bất ngờ thấy... hai sợi dây thòng lọng lơ lửng trên trần... mắt sáng lên liền! Như bật được công tắc tắt thấp sáng căn phòng, như thấy được phép lạ, như thấy được cứu độ của Bồ Tát Quan Thế Âm, như *Archimedes* hét lớn lên: tìm thấy rồi, tìm thấy rồi, chân lý của nước trào ra khi ngâm mình trong bồn tắm... ngộ liền!!!

Vội vàng đứng lên làm một chuyện nhẹ và mỏng là đưa tay lấy một dây thòng lọng móc vào một tay cầm bánh xe nước mía là xong, hoá giải khổ nạn sinh tử... thuyền không

lái... khoẻ re như bò kéo xe! Giải tán nhiệm sở vận chuyển ngay tức khắc. Tất cả thở phào nhẹ nhõm, tan hàng tự thắng, mừng như chết đi sống lại! Lấy tay nhấn cần ga, con tàu lướt sóng như ý mình, như cao bồi khuất phục được bò rừng, chế ngự được ngựa hoang, dễ dàng như cỡi ngựa, cỡi bò... nhà! Bây giờ muốn đi hướng nào chỉ từ từ chuyển dây thòng lọng, quay bánh xe nước mía đến khi lấy được hướng trên la bàn mình muốn đi thì thôi. Khách phía dưới cũng lên tinh thần.

Lẽ ra Bình phải biết chuyện này trước tôi. Con tin, nằm vùng, nội tuyến một đêm trên ghe địch, chỉ cần tinh ý liếc sơ vô phòng lái là biết liền. Vì hai sợi dây này giúp Thuyền Trưởng ngồi lái mà không cần ôm vô lăng thường xuyên như những ghe tàu bình thường, nó như hệ thống lái tự động trên xe hay máy bay vậy. Khi bị làm con tin trong vụ cướp đầu tiên, tôi ngồi xa la bàn, nhưng liếc mắt đưa tình lên mặt la bàn địa mấy chữ N, S, E, W trên đó khi thằng TT nhìn chỗ khác là biết nó không chở mình đến Songkhla liền. Nhưng nói vậy cũng oan cho Bình vì Bình đâu phải là một HQ Trung Úy của HQVNCH, có mấy năm Hải Vụ, kinh nghiệm biển khơi cùng mình nên mới có mắt thịt tinh thông như mắt thần vậy. Bốc thom lính biển một phút cho lên tinh thần chó đời nào dám tự cao tự đại ngủ quên trên chiến thắng. Đây chỉ là trái tung lưới đầu tiên chó không phải chiến thắng cuối cùng, mẫn trận đấu, trọng tài thổi còi tan cuộc.

Và đây là một chiến thắng hi hữu, chó ngáp phải ruồi vì thằng Thuyền Trưởng quá tham và quá ngu si so với thằng TT trước. Thường là chúng đi chung thành nhóm ít lắm phải hai hay ba chiếc với nhau. Như chuyện cướp trước, một

chiếc cướp thì tôi thấy mấy chiếc khác quanh đó trong tầm mắt. Chuyến này trong đêm tôi thấy tới mấy chấm sáng chớ không phải một, chứng tỏ cũng có vài chiếc khác đánh cá kế bên. Vì muốn một mình một chợ, không muốn chia chác với ai nên nó kéo ghe bầu từ đêm tới sáng. Theo dõi la bàn tôi thấy hướng 090 độ, nghĩa là ra khơi, thật xa với lúc ban đầu, về hướng Đông. Đã vậy còn tính sai lầm, ghe bầu nhỏ con mà cái bụng chứa của nó quá lớn, để trên trăm chớ không phải mấy chục. Người như bắt tận, để hoài không hết, ngồi đây sản trước mà bụng nó vẫn còn người. Chưa hết, cái ngu nhất là cho hai con cá đá nhau ngoài biển động làm ghe bầu bể nát thành tàu há mồm thì làm sao lướt sóng nữa được.

Bất họ về ghe cũ là đưa họ vào chỗ chết, dồn họ vào bước đường cùng, tức nước vỡ bờ. Nên khi thấy tôi bị tổng về ghe cũ và tôi tháo dây tách ra không cho nó đẩy người vào chỗ chết nữa thì chuyện vùng lên sống chết với chúng là chuyện đương nhiên. Lúc đó chúng kêu cầu cứu đồng bọn đến tiếp cứu thì quá muộn màng. Chớ nó chờ sáng và cướp tại chỗ như ghe trước thì đâu ai dám vùng lên, vùng lên là tự sát tập thể, ai dám làm! Và cũng chính nhờ lòng tham mà trước mũi loại trừ một thằng Thái Lan ra khỏi vòng chiến mà không tốn hao một mạng người nào, theo chiến thuật hi sinh, một đổi một tối thiểu của tay không chống lại dao. Theo lời kể của Đức, cựu Thiếu Úy Thám Báo TQLC, sau khi biết ác ý của bọn cướp là sẽ đuổi tất cả về ghe cũ, và thấy tàu há mồm nghiêng về một bên, hư hại nặng như cá bông lao bị lựu đạn hơi MK 3, giữa bụng nổi trên mặt nước, miệng há hốc ngáp ngáp chờ chết thì dứt khoát tư tưởng không trở về.

Còn chuyện ra tay hành động phải chờ cơ hội. Trong khi đàn bà con gái quanh đó kêu gào:

- Các anh ơi, về ghe đó là chết hết, các anh phải làm cái gì đi chớ, rồi chúng nó sẽ tống mình xuống biển, chẳng lẽ các anh khoanh tay chịu chết như thế này à.

Đức đáp lời liền:

- Vậy đàn bà, con gái, con nít già vờ sợ chết ra khóc la quỳ lạy, bu bám, cầm chân thằng quý sống này, đánh lạc hướng nó để đàn ông con trai chúng tôi chờ chỗ sơ hở mới ra tay. Chớ nó to con, khoẻ mạnh hơn tui tui mà lại có dao nữa, đứng lên là bị ăn dao liền, chết uổng mạng. Thử làm như vậy, các chị dương Đông, tui tui mới họa may kích Tây được...

Thì... Trời xui đất khiến... khiến thằng Thái Lan lại phát hiện một vòng ngọc quý trên tay của một bà lớn tuổi, nghe nói vòng ngọc này trị giá trên mười cây vàng. Đó chính là bà già tôi ôm nhảy qua từ ghe bầu sang ghe Thái trên đồng lưới. Vòng ngọc này thoát cặp mắt của tui cướp trước và mới đây nhờ tay áo dài che phủ. Vậy mà giờ đây nó lòi ra lọt vào mắt tham của thằng cướp biển này mới là mầu nhiệm, ngoài sự mơ ước của tất cả những người quanh đó. Thấy vòng ngọc là nó chĩa dao quát tháo bà già tháo ra đưa cho nó. May mắn thay bà già tháo hoài nhưng không ra bèn sợ hãi đưa nguyên cánh tay về hướng nó cho nó tháo dùm. Một tay cầm dao, tay kia kéo, dần co mãi mà vòng ngọc không chịu đổi chủ. Chạm tay vào ngọc, biết ngọc quý, thằng con từ Tham nhảy qua Si mê luôn, chỉ thấy vòng ngọc chớ không thấy gì khác. Bèn cầm dao xuống lưới để rảnh hai tay kéo vòng ngọc cho có thể hơn. Một dịp bằng vàng, cơ hội tuyệt vời đã đến.

Trong lúc chổng mông lo kéo vòng ngọc khỏi tay chủ nó thì Đức từ xa lao tới lấy vai húc vào mông nó làm nó chúm nhủi về phía trước, dao sắc dưới lưới rút ra nhào tới... dao mài đâm lưng mài... không ngại. Bà con chung quanh, đàn ông, đàn bà, con gái, con nít, mỗi người một tay có gì chơi nấy, tại chỗ thì có cây đan lưới đầu nhọn, còn tay không thì nắm tóc, ôm chân, béo tai, cào cấu, ngắc véo, bóp dái hay tẹt lăm cũng la hét cướp tinh thần nó! Thằng con mất dao như cua mất càng, bị đánh hội đồng, đưa lưng ra chịu, bò lê ra thành ghe tránh đòn và bị hất xuống biển mà không đánh đấm được cú nào nào trả đũa lại. Riêng Đức đâm say mê đến nỗi tay mình cảm thấy đau khi đâm nó. Nhìn lại chỉ thấy cán dao còn lưỡi dao cong vòng cuốn theo tay và cắt tay mình. Cái thớt quá cứng, dao đâm mạnh còn cong vòng, chứng tỏ nó khoẻ mạnh, cường tráng cỡ nào. Tưởng hết, nào dè thằng cướp đó lại xuất hiện nơi mũi, leo lên từ dây neo. Sấn đứng nơi cột cao có sợi dây dài thòng xuống, là dây cần trục kéo cá lên xuống hầm. Đức nắm dây lấy trớn và đu như Tarzan bay tới búng đôi chân ngay ngực làm nó văng lại xuống biển. Lần này nhìn theo thấy chìm luôn mới an tâm là nó... sẽ không sống lại! Tuyệt vời, loại được một địch thủ lợi hại như thế mà tốn vài giọt máu đứt tay của Thiếu Úy Thám Báo TQLC thì quá rẻ, chắc cũng nhờ phép màu của Vòng Ngọc Lên Nước.

Trận chiến coi như khai hoả từ đây, lan tràn khắp ghe thật khí thế. Mặt trận ở mũi nhờ phép màu vòng ngọc, và ưu thế bất ngờ, ra tay trước nên thắng lợi nhanh chóng ngoài sức tưởng tượng. Mặt trận ở giữa, gần phòng lái, khó khăn

và nguy hiểm hơn nhiều, địch đã ngưng cướp đi vào thế thủ, tập trung bên cánh phải, nương tựa, hỗ trợ nhau ven thành ghe chớ không dám đứng ở giữa, tứ bề thọ địch, khó phòng thủ, không sợ bị tấn công sau lưng. Có lợi thế một người xông tới tấn công không phải ăn một dao mà mấy dao cùng một lúc. Nhưng không vì vậy mà mặt trận này kéo dài lâu được, bị diệt nhanh chóng ngay trong đợt tấn công đầu.

Đó là đòn tấn công cũng có yếu tố bất ngờ, địch không nghĩ tới khi tập trung lực lượng ven thành ghe, nhưng rất bị thảm, ai cũng kiên cường đều tan nát lòng, khâm phục. Không tuyển lựa, không chỉ định, họ tự nguyện, không nói với ai, chỉ nghĩ trong đầu, đến lúc hành xong mới biết. Âm thầm một mình nhào tới với hết sức lực bình sinh sáng suốt chớ không cuồng tín, mù quáng, cho nó đâm bao nhiêu lát không cần biết nhưng ôm chặt lấy nó và nhào xuống biển. Hi sinh vì đại nghĩa, cái chết thật bi hùng, anh dũng! Tự sát để cứu người! Ngay trong đợt đầu đã loại khỏi vòng chiến hai thằng hải tặc ác ôn còn đó.

Tỷ là một trong hai thanh niên đó, nó lợi giỏi, bị thương nặng mà cũng lợi gần đến ghe bầu mới đưa tay chào vĩnh biệt. Còn thanh niên vô danh kia, trái ngược lại với Tỷ, không biết bơi cũng tự nguyện xung phong vô đội *Kamikaze*, nhưng cũng làm tròn nhiệm vụ một cách tuyệt vời, lao xuống biển với thằng Thái Lan ôm chặt trong vòng tay như phi cơ Thần Phong đâm vào đài chỉ huy của chiến hạm địch. Những lát dao của những thằng Thái vào lưng anh đều thừa thãi, vì một khi ôm chặt thằng quý sống đó nhảy được xuống biển là anh biết chắc một trăm phần trăm là mình chết chìm rồi, khỏi cần

đâm cho tón công... tạo nghiệp!

Anh Ba không trong đội tự sát Kamikaze nhưng nhờ hai phi vụ Thần Phong bắt ngờ yểm trợ, anh đã anh dũng chỉ huy đàn em đánh sập lá cà và hất hai thằng còn lại xuống biển nhưng xui xẻo thay bị thằng Thuyền Trưởng trong phòng lái chạy ra đâm một lát dao sau lưng thấu qua trước ngực, ngã gục trên ghe trước khi mình toàn thảng. Sơn đen, một thanh niên nhiệt huyết kể lại cho tôi:

- Thằng Thuyền Trưởng là thằng cuối cùng ở lại trên ghe, nó biết đời tàn của nó rồi mà không tự xử nhảy xuống biển bơi như các đệ tử mình. Nó chính là thủ phạm gây ra thảm họa này. Bị tấn công, nó bỏ chạy leo lên mũi ghe, tay chỉ một hướng nào đó rồi hét lớn:

- Singapore, Singapore, Singapore! - Ngụ ý tao sẽ chở chúng mày đến Singapore như đã nói đêm qua! Nhưng rất cả những người tập trung dưới sàn trước không ai bảo ai đưa tay chỉ về hướng nó đồng thanh hét lớn:

- Giết nó, giết nó, giết nó!

Ai cũng thấy chính nó trong phòng lái xông ra đâm sau lưng anh Ba. Sơn nói:

- Lúc đó em thấy một trái cầu bằng nilon, ròi ra không dính vào lưới, là trái cột vào dây bìa của lưới để thấy khi thả lưới xuống biển, Nó cứng nhưng vẫn nổi trên biển. Em cầm lên và gom hết sức chọi về hướng nó cầu may. Chó ngáp phải ruồi trái banh đó lại trúng màng tang nó, làm nó rơi xuống sàn. Khởi nói một trận đòn đòn hết cảm thù về nó, trong chốc lát bất động. Một người xốc áo khiêng nó trên vai và quăng xuống biển. Vậy mà một lát sau nó lội về ghe và

bám vào thành tàu. Cây sắt đập nát bàn tay này, buông ra thì bàn tay kia bám tiếp, đập nát luôn mới chịu buông, thế mà xuống biển lại lợi bám tiếp. Sau cùng chĩa ba xúc cá, chĩa vào mặt thẳng con mới chịu từ giã cõi đời.

Sự sống quý là thế, nó cố bám đến khi không còn bám được nữa mới chịu buông. Thế mà nó coi mạng sống của trên một trăm năm mươi người chúng tôi như cỏ rác, chưa kể đồng bọn nó.

Tôi là người cũng có ít lòng Nhân, thấy con chó bị giết dã man cũng đau lòng, thế mà nghe kể cái chết thảm thương của thằng Thuyền Trưởng, tôi chỉ thấy Nhân Quả chớ không có Nhân Đạo! Vô phòng lái thấy hình của nó chụp chung với vợ đẹp con xinh rất là hạnh phúc, tâm tôi dửng dưng... gieo nhân nào, gặt quả nấy... thế thôi!

Lúc mới qua, cách đây trên hai chục năm, anh chị Lê Quang Trúc có ghé London thăm gia đình tôi, đi cùng với một gia đình người bạn, em của một OC nào đó, tôi không nhớ tên, bằng xe nhà từ Germany qua. Tới đến bên bàn nhập bia Đức, người bạn đi cùng có tâm sự giống Hitler:

- Đồi lúc thấy giết người cũng là một nhu cầu thiết yếu.

Liên bị chị Trúc có nhiều lòng bác ái hỏi cho ra lẽ... làm sao giết người mà lại là một nhu cầu như thế, không hiểu nổi và không thông cảm nổi?

Người kia không trả lời được cụ thể nhưng vẫn cho lập trường mình không sai. Hai bên qua lại không tới đâu tôi mới kể câu chuyện vượt biên của tôi ngoài biển khơi lúc ngêu ngao... Nay em có nhớ: Chúa đã bỏ loài người, Phật đã bỏ

loài người... rồi kể lại cái ao ước, thèm khát lúc ấy:

Có khẩu Rouleau thì tuyệt vời, sẽ lên đạn đứng lên chĩa thẳng về hướng thẳng hải tặc Thái đang quơ dao hò hét dưới ánh mặt trời, khôn hồn nhảy xuống biển thì không bóp cò. Không phải vì thương tình mà vì sợ hao đạn, để dành để bắn thẳng khác. Chần chờ không chịu nhảy xuống biển là bóp cò liền, cứ thế cho đến khi không còn thẳng nào trên ghe mới thôi. Hay ít lắm có võ nghệ cao cường như Lý Tiểu Long đánh côn nhị khúc, đập vỡ sợ những thẳng vô nhân, giết nó như giết thú dữ, rắn độc. Lúc đó mình mới thấy cái cần thiết của giết người, chỉ là trừ gian diệt bạo giúp đời thế thôi.

Thêm chuyện vui bên lề chiến thắng này nữa thấy cũng ngò ngò hay hay là... chuyện ghe Thái đổi ngôi khác Sài Gòn đổi chủ ở chỗ là... Sài Gòn chỉ thay Thế Quyền, còn Thần Quyền vẫn như cũ! Còn ghe Thái thì thay toàn bộ, Thuyền Trường Việt nơi bánh lái, thì Phật Việt phải ở trên bàn thờ cao, không chấp nhận Phật Thái trên đó. Bởi vậy Phật tượng Thái trông thật đẹp, quý giá, từ bi, uy nghi, xứng đáng an vị trên đó cho trang nghiêm bàn thờ lại bị hạ bệ và quăng xuống biển, thay thế bằng Phật vải Việt bèo nhèo, nhả nhúm.

Phật gỗ Thái còn sợ, nói gì Hải Tặc Thái, sợ cùng mình cũng phải! Chỉ khi nào không còn ở trên ghe Thái Lan này nữa thì cái sợ đó mới tan biến!

Xem phim Trân Châu Cảng của Nhật quay, tài tử Nhật đóng, khi các Sĩ Quan trẻ của đội Thần Phong bay về ca khúc khải hoàn ôm nhau mừng rỡ trên sàn đáp của Hàng Không Mẫu Hạm thì mấy Đô Đốc Nhật già nua lại nhìn nhau buồn ưu tư. Họ có cái nhìn xa xa hơn, đất nước sẽ phải trả một

giá thật đắt cho chiến thắng này. Không sai, sau đó dân Nhật nhận hai trái bom nguyên tử xuống Hiroshima và Nagasaki. Tôi cũng có tâm trạng đó trong lúc này. Đứng trong phòng lái ghe Thái rộng rãi tiện nghi hơn nhiều so với ghe bầu nhưng tâm thần bất an hơn lúc nào hết, như sống trong dầu sôi lửa bỏng, như cầm một trái lựu đạn rút chốt mà không có chỗ nào quăng. Rồi cái ghe Thái này mới thấy được sự sống cũng như quăng được trái lựu đạn rút chốt trên tay vậy. Ở lúc nào, khổ lúc đó, ở ngày nào, khổ ngày đó mà thôi. Chiếm được ghe Thái mới thoát chết chìm, còn lấy nó để tìm sự sống thì chằm hơn trên ghe bầu nhiều. Con đường máu và nước mắt đang chờ trước mặt và chỉ mới bắt đầu mà thôi.

Đây là chiến thắng đầu tiên sau chiến bại 30/04/75 tan nát đời... Thủy Thủ và Biển Cả! Nhưng chỉ là chiến thắng nửa vời, chưa trọn vẹn nên vui trong lòng chưa nổi như mấy Đô Đốc Nhật già là vậy!

Công trình năm ngày năm đêm trên ghe bầu trốn chạy Việt Cộng tan theo mây khói khi sắp gần đến nơi, như đã tràng xe cát biển đông, nhọc lòng mà chẳng nên công cán gì. Bây giờ cốt Khi lại hoàn cốt Không. Bắt đầu lại từ đầu, đi vào một phiêu lưu mới, một cuộc trốn chạy mới!

Làm... *fugitive*... kẻ đào tẩu trên biển chớ không phải trên bộ! Kẻ thù kỳ này nguy hiểm hơn nhiều vì với Việt Cộng thì còn có thể... Hàng Sống Chống Chết... còn kẻ thù mới này thì ngược lại... Hàng Chết Chống Sống... khắc nghiệt, tằm máu là bắt buộc khi gặp lại chúng.

Nhưng đó là chuyện về sau, bây giờ phải trở về sát na hiện tại ngọn gang gò đồng kéo lên như một trái núi này.

Chuyện trước mắt là phải chạy đến ghe bầu để bốc người còn lại bên đó. Ghe Thái không ngừng lại được, không khó khăn gì. Tôi dặn người bên mình đứng trước mũi sẵn sàng sợi dây, tôi sẽ lái ghe Thái từ sau tới, khi sát bên thì quăng qua ghe bầu, người bên đó chụp và cột là xong. Hoàn tất việc chuyển người giữa hai ghe, Quân vừa từ ghe bầu qua hót ha hót hải chạy vào phòng lái nói với tôi như muốn khóc:

- Tụi nó tính thanh toán tao!

Trong phòng lái tôi thấy một người tay cầm dao nhào tới nguyên con như bay trên sàn, toàn thân nằm ngang, đôi chân duỗi thẳng hồng mặt đất, lưỡi dao như mũi tên đi trước lao về một người. Không ngờ người ấy là Quân và người bay đó chính là người tôi đòi quăng xuống biển và nắm cổ đòi chặt đầu, một tay anh chị ngoài đời, một lính thứ dữ đào ngũ, tay xâm... Sát Cộng! Tất cả những vụ đánh lộn thanh toán đều có tay này dính vào. Thấy bạn mà nghĩ tới mình, Quân chỉ là người thừa hành của tôi mà cũng dính ân oán giang hồ nói gì tôi. Khi ra lệnh quăng tụi nó xuống biển, không phải quăng một người, mà là hai người. Chặt đầu nó, không phải chặt một, mà là chặt hai. Đụng chạm không phải hai người mà là hai nhóm. Bởi vậy nắm cổ đòi chặt đầu người này mà vợ người kia nhào lên phòng lái đòi ăn thua đủ. Chưa nói một mình đương đầu với nhiều mình trong hội nghị Cầu Tiêu... tiêu tan hy vọng, tự sát! Ngay từ khi mới ra cửa biển đã gây thù chuốc oán với biết bao người. Không phải sợ, nhưng muốn yên tâm đối phó với việc khủng khiếp hơn nữa tôi mới kêu Triệu Minh và Bình giải quyết vụ này. Tôi nói với họ:

- Quân là bạn lính cũng là cánh tay trái của tôi trong

chuyến đi này, đừng tới nó là phải bước qua xác chết của tôi. Máu đổ chưa khô còn nằm đây và còn đổ nữa chưa hết đâu. Các anh nói với người của anh phải chấm dứt ngay chuyện này. Ân oán giang hồ bây giờ dẹp qua một bên, chờ tới đảo hay lên bờ tính sau, tui tui không sợ đâu, chơi cỡ nào cũng chơi được nhưng không phải lúc này. Bây giờ phải để dành máu để đối phó với kẻ thù độc ác nhất trên biển khơi này, còn nguy hiểm hơn sóng gió đại dương nữa. Việc làm vừa qua là không thể nào chấp nhận được, nó không phải vì đại nghĩa mà vì tư thù. Chúng tôi còn nhiều việc phải làm nhưng chuyện hoà giải nội bộ này tôi quan trọng, là sự sống còn của cả ghe, hai anh lo dần xếp dùm tôi để tôi lo chuyện khác. Triệu Minh và Bình hứa với tôi sẽ không có chuyện này xảy ra nữa và nói tôi yên tâm làm việc khác đi.

Chỉ Quân, truyền lại kinh nghiệm lái ghe Thái xong, tôi đem hải đồ ra sân giữa tính chuyện... đi đâu? Lần này cũng bày đặt đem chuyện... Dân Chủ... trong bờ ra khơi làm việc chớ không thềm... *Magister Posdium, Master Under God* nữa. Chọn và mời những người có vẻ sốt sắng với vận mệnh ghe. Nói với họ: Nhiều người góp ý vẫn hay hơn một người. Họ cũng nhiệt tình tham gia. Tôi trải hải đồ của Thái Lan ngồi giữa phân tích. Họ đứng ngồi chung quanh chú ý nghe:

- Bây giờ là mình không đi được Thái Lan, Mã Lai và Singapore được rồi vì tui nó khắp nơi. Đi Hồng Kông thì khỏi lo gặp Thái nhưng quá xa.

Vừa phân tích tới đây thì một người lớn tuổi nói với tôi:

- Đây là chuyện chuyên môn của anh, tôi không biết gì, và không phải là chuyện để bàn cãi, tôi xin rút lui để anh

rảnh tay làm việc, những người khác tôi không có ý kiến.

Nói xong, ông bỏ đi. Nhưng khi ông đi rồi thì những người khác cũng đồng tình rút lui có trật tự, để mình tôi trầm ngâm với cái hải đồ. Người lớn tuổi đó nói không biết gì nhưng tôi thấy ông ta sáng suốt vô cùng..... biết thì thừa thốt, không biết thì dựa cột mà nghe... mới là biết thật sự!

Bây giờ trở đi chắc không còn ai thọc gậy bánh xe nữa đâu, *Master Under God* trở lại! Trong tíc tắc tôi quyết định đi Indonesia liền. Cái hải đồ của nó chỉ có một phần rất nhỏ là Indonesia và tôi thấy có quẹt một dấu nhân bằng viết chì trên đó, chắc có lẽ nó cũng... tới đây! Đo độ thì hướng 150 độ. Vào phòng lái tính trực chỉ hướng 150 độ thì trên mui có người nói lớn:

- Thấy một chấm đen ở chân trời xa. Tôi nói với Quân nói với người thấy đó ra ngay trước mũi chỉ tay về hướng chấm đen đó làm... *look out... dọt... Man Overboard!* Nhiều người phản đối:

- Bây giờ, bất kỳ chấm đen nào còn thấy trên biển chỉ là Hải Tặc Thái Lan mà thôi, người của mình không cách gì tồn tại lâu như thế. Coi chừng mất thời gian tính. - Nhưng tôi vẫn để ngoài tai, nghĩ trong đầu không nói ra, lái tới nơi, nếu là Thái Lan muốn giết thì chạy tới và quay bánh lái qua một bên cho chân vịt chém nó là xong. Không giết thì bỏ đi nó cũng chết, còn lỡ là người mình thì sao? Chỉ tốn thêm vài phút có khi cứu một người... nên hành xử quyền... *Master Under God...* xem sao?

Ở OCS, hôm thực tập *Man Overboard* thì thời tiết quá xấu, mưa bão nên hủy bỏ, *cancel*. Thay vào đó cho coi phim.

Man Overboard là cái phao quăng xuống biển, tôi chỉ còn nhớ điều quan trọng nhất khi nghe *Man Overboard* là cho người ra đứng trước mũi làm *lookout*. Bây giờ mới thấy điều ấy quan trọng thiệt, trong phòng lái tôi chỉ lái theo dấu chỉ tay cho đến khi chấm đen hiện trong tầm mắt thì người trên ghe reo mừng la lớn:

- Dững tài công, Dững tài công, người của mình, không phải Thái Lan!

Lên tinh thần, nhìn lên cột cao xem gió thổi sợi dây trên đó bay về phía nào để biết hướng sóng gió rồi kéo cần ga ở chỗ thẳng đứng, *point mort*, cho ghe ngừng dưới sóng, dưới gió, cách người dưới biển hai con sóng.

Thằng con chỉ còn rảng bơi hai con sóng là tới Thiên Đường Dưới Đất chứ không phải Thiên Đường Trên Trời! Lợi cả tiếng đồng hồ dưới biển không sao vừa được kéo lên ghe thoát chết chìm thì chết giấc ngay lập tức như đóng kịch giả vờ ngất xỉu! Mâu nhiệm là thế, bất khả tư nghị, không thể nghĩ bàn là đây! Khiêng vô phòng lái mê man bất tỉnh mấy tiếng đồng hồ sau mới thức dậy... kể xưa kia coi... hồ bơi An Đông Chợ Lớn nên mới tồn tại trên biển lâu như thế!

Phải nói miễn châu Long Vương của Dững tài công ngoài biển mâu nhiệm hơn miễn châu Hà Bá của người đàn bà bước hụt chân giữa hai ghe trong sông một bực vì ngoài biển đòi hỏi hai H... vừa Hay là lợi giỏi và vừa Hên là có người phát hiện. Còn người trong sông chỉ cần một H là Hên... rơi đúng vào vòng tay tôi là đủ rồi! Rất tiếc sau đó tôi không hỏi vì sao lại rơi xuống biển, và rơi lúc nào!

Ghe chính thức lên đường từ đây, tốc độ không thua gì

PCF, đầm và êm hơn, lướt sóng hết sảy. Khá lâu sau thì người ngồi cạnh người bị thương la lớn:

- Anh Ba chết rồi!

Anh ra đi, lia đời, có hai thằng con trai nhỏ, trên dưới mười tuổi bên cạnh. Nghĩa tử nghĩa tận, đang lái nhưng tôi cũng quay về hướng anh nằm chào tay, theo lối nhà binh. Bao nhiêu bất hoà với anh đều tan biến hết. Xem anh là một anh hùng, ân nhân của chúng tôi. Cái chết của anh là sự sống của chúng tôi, chưa bao giờ tôi thấy cái chết vị tha, cao cả... mình vì mọi người... hiển hiện, thấy ngay trước mắt như một vật thể có thể sờ mó được chứ không phải chữ nghĩa bóng bẩy vãn chương trên tờ diếu vãn. Anh và hai người trẻ tuổi anh hùng kia chết để chúng tôi sống, không thể nào chối cãi được. Và không bao giờ chúng tôi quên ơn được!

Sau đó phải mang xác anh bỏ vào hầm nước đá!

Gần như từ lúc lên ghe bầu ra đi tới giờ lúc nào tôi cũng sống với sát na hiện tại... đứng tim, điên đầu! Qua rồi quên liền, như đợt sóng bỏ lại sau lái, có lớp sóng khác tiếp theo và sóng sau độc hơn sóng trước nên không bao giờ có chuyện nghĩ suy sóng trước trôi về đâu.

Chuyện anh Ba chìm trong quên lãng ngay tức khắc. Những cái mới sống động nối tiếp nhau liên tục xoá tan những biến cố khủng khiếp vừa xảy ra! Mới, mới và mới, đối phó một nghi luôn với cái mới không lúc nào ngừng!

Chạy tìm Tự Do trần ai thiệt, Nữ thần Tự Do đâu không thấy chỉ thấy chạy trốn... Thần Chết mà thôi! Hết Thần Chết Việt Cộng đến Thần Chết Thái Lan chưa nói Thần Chết Bão Tố! Thần nào cũng ghê gớm cả, không... Hàng Sóng Chóng

Chết... cũng... Hàng Chết Chóng Sóng... tránh vỏ dưa, gặp vỏ dưa, đường nào cũng máu và nước mắt cả!

Đến tối thì anh Diễm, cựu SQ Truyền Tin và Cường, thợ điện tử cũng mò và bật được radar, báo tôi biết, tôi coi thì thấy đường tin không nằm đúng chỗ và nói hai anh chỉnh cho nó nằm trên đường 000 độ là hướng của mũi tàu.

Sát na mới... đứng tim... lại đến với tôi! Thế là tôi lại có một... suốt đêm không ngủ bên cái... mắt thần... mới có! Nhìn vào radar thấy một echo rất nhỏ ở xa. Rồi nó thu ngắn cách biệt và lớn dần. Ra ngoài nhìn về phía sau bằng mắt thịt chỉ thấy khối đen khổng lồ, màn đêm đen kịt, không thấy gì. Vô nhìn lại mắt thần thì khoảng cách càng gần và echo càng to hơn nữa. Chạy một thời gian dài thấy khoảng cách không tăng không giảm chứng tỏ nó đang bám theo mình. Tăng tốc độ bỏ nó một đoạn dài thì một lúc sau nó thu ngắn cách biệt lại. Muốn chắc ăn trắc nghiệm một lần nữa đổi hướng 0 độ đi lên hướng Bắc và tăng tốc độ. Chỉ một lát sau là nó lại bám theo. Biết chắc là nó rồi chứ không ai khác bèn trở lại hướng 150 độ và giảm tốc độ tối đa chạy rề rề cho nó qua mặt. Thằng con buộc lòng phải lộ diện chạy song song, bên phòng lái này thấy được đèn điện tử máy truyền tin và radar phòng lái bên kia và hình thù của nó... quá quen thuộc.

Tôi trấn an mấy người chung quanh:

- Hai thằng ngang cơ nhau, đụng nhau là chết hết, nó không dám lạng trước mũi ép dừng lại cho mình tránh sóng như ghe bầu. Với mình lợi thế này nữa là mình đang tiến về Indonesia, xâm nhập hải phận một nước bất hợp pháp sẽ bị Hải Quân nước đó chặn bắt, đó là điều mơ ước của mình.

Nhưng đó chỉ là những điều hiểu biết trên lý thuyết, còn trên thực tế thế nào đến nơi mới rõ!

Thấy đảo trước mặt, không phải một đảo mà là quần đảo Nam Dương mới đúng, vậy mà thằng con vẫn bám sau lưng không sợ Hải Quân Indonesia chặn bắt, tịch thu ghe mới lạ, mỗi nước một khác, suy Ta ra Người cũng sai! Ở đây không có chuyện... Việt Vi... như bị ghe Việt Cộng đuổi ở ngoài cửa Vũng Tàu!

Cùng lúc đó có những echo khác trước mũi, tôi liền lái theo lối chặn đầu, hi vọng nó sẽ dừng lại vớt mình. Nhưng khi còn khá xa là nó hụ còi Hù Hù hay Ù Ù nghe văng vẳng rất nhỏ và đổi hướng khác, tăng tốc độ, chỉ trong thời gian ngắn là echo đó cách xa mình liền. Hết echo này đến echo khác, cứ thế lọt vào mê hồn trận rượt đuổi tàu buôn trong mắt thần. Rất tiếc anh Ba không còn nữa, nếu không anh sẽ thấy những lời tôi nói với anh không sai, để dầu gì nó dừng lại cứu mình khi mình có khả năng chạy chặn đầu nó! Làm như các tàu sắt này liên lạc vô tuyến báo nhau biết, tôi thấy những echo đều chuyển hướng từ xa, nhìn hình thù của nó trên mặt radar là biết liền.

Ngày đã tới nhưng không thấy mặt trời lên, mây dày đặc, trời mù mờ không phân biệt được sáng sớm tinh mơ hay chiều tối, bình minh hoàng hôn lẫn lộn! Có lúc bằng mắt thịt cũng thấy chạy qua một chiếc ca nô màu trắng đang thả neo. Từ bỏ chuyện chạy tới tàu buôn nhờ cứu vớt, nhắm một đảo to nhất, gần nhất lủi vào, chỉ còn cách vài trăm mét thì ghe chết máy!

Quăng neo xong chưa kịp tìm hiểu vì sao ghe lại chết

máy, dưới hàm máy chỉ biết bấm nút đề cho máy khởi động lại.

Thật sự thì ghe không có thợ máy, chỉ những người nhiệt huyết tự động vô hàm máy làm việc mà thôi. Đề mãi một hồi chỉ nghe cạch, cạch, mô tơ kéo máy không quay nổi vì hết bình... thì... ghe lạ xuất hiện, chạy vòng vòng quanh ghe, chữ viết bên hông trước mũi có hình thù như những con lăng quăng. Nhìn cò trên ghe nó không biết là nước nào nhưng một người trên ghe mình nói có giữ một lá cò của ghe mình chiếm đoạt được. Bèn đem ra nặn như nặn... bài cào! Hồi hộp nín thở như làm cái đánh bài, chỉ mong nó khác! Từng màu nói ra theo thứ tự đều giống màu cò phát phới trên cột cao ghe bên kia bèn kết luận hai ghe một nước. Chạy trời không khỏi nắng, trăm phần trăm ghe trước mặt là ghe Thái Lan! Mãi mê lo chuyện chặn đầu tàu buôn cầu cứu xin vớt, quên hẳn đi chuyện echo chạy bám mình trong đêm. Tới khi vừa chết máy là nó xuất hiện liền!

Không cần tuyên chiến cũng chiến liền! Bên này tự động hạ còi miệng hô hào huy động tất cả ra nhiệm sở tác chiến! Khổ thiệt, mới đụng độ nẩy lửa đổ máu hôm qua, chưa kịp dưỡng quân thì hôm nay ra quân đánh tiếp! Dế thật sự càng, chỉ còn gáy nồ! Nhưng sẵn sàng *tapi* cuộc đời, đánh chơi chết thiệt, đàn bà con gái thì... giặc đến nhà đàn bà phải đánh... la hét, yểm trợ... đàn ông con trai tử chiến trong tình thần... Hàng Chết Chống Sống! Nhìn những thằng Thái Lan vạm vỡ, xâm mình, thằng đứng mũi lúc nào cũng sẵn sàng sợi dây nơi tay là tôi biết tính quăng qua kéo đi, liền báo động cho người trước mũi tuyệt đối không cho nó thấy qua

trụ cột dây và huy động người lấy chai không vô hãm máy châm đầy dầu, lấy vải làm tim, đốt làm bom lửa, ghe nó lại gần thì quăng qua. Người thì tập trung bên thành ghe, đàn ông thanh niên dao búa, vật nhọn trên tay, giờ cao sẵn sàng tử chiến, đàn bà con gái la hét yểm trợ tinh thần, truyền khí thế cho nhau. Thấy một anh sợ hãi quá, ôm con nhỏ dựa lưng vào thành ghe khóc rống lên, nước mắt dàn dựa tôi đến bên hét theo:

- Trời ơi, giờ phút này mà anh ngồi ôm con khóc như vậy là tự sát, là chết sớm, có khóc cũng ráng đứng lên đưa tay khóc để nâng tinh thần người khác, để tụi nó sợ tinh thần tử chiến muôn người như một của mình. Chỉ có đánh mới sống được, anh biết không, giao con cho vợ, đứng lên, không vũ khí cầm tay thì đưa nắm tay lên cũng được, la hét như những người khác khi ghe nó lại gần, góp gió thành bão!

Ghe Thái không vừa gì, chạy vòng vòng, có lúc sát mũi, thẳng trước mũi vẫn lăm le sợi dây. Đòn độc của chúng không phải nhảy qua đánh sập lá cà mà quăng giấy qua kéo đi. Vậy mà cũng có chai bom lửa quăng qua được ghe nó, tụi nó lượm lên quăng xuống biển. Cứ thế mà cầm cự, không cho tụi nó đến gần, ồn ào một khúc biển, át cả tiếng sóng rì rào chung quanh.

Mỗi lần ghe nó đến gần thì tiếng hò hét, gào thét, tiếng đé gáy nổ lại lớn hơn, bên công bên thủ, bắt phân thắng bại.

Đang đánh bỗng nhiên cơn ngủ ào tới, không cách gì gượng nổi, đứng nữa sẽ tự động rớt như đêm khởi hành, mất khí thế. Đầu đàn mà như thế, lọt vào mắt địch không nên. Nghiệm lại không phải suốt đêm không ngủ mà trên một

ngày không ngại. Chịu không nổi, đang hăng say hò hét, chạy tới lui chỉ huy đánh nhau, tôi nói với Quân:

- Mà y điều động chỉ huy dùm tao, tao buồn ngủ quá, tao phải ngủ, - Nói xong là nằm xuống ngủ tại chỗ liền. Tai văng vẳng nghe:

- Tài công đâu, tài công đâu. Bà già tôi ôm nhảy, ngồi kể bên trả lời dùm:

- Tài công ngủ rồi. Anh ấy ngủ rồi. Cho anh ấy ngủ một chút!

Tôi có thể chống lại Thái Lan nhưng không chống lại được... con ngủ! Lúc đó nếu bại trận, bị tàn sát, tắm máu chắc có lẽ tôi là thằng sung sướng nhất, vì chết mà không biết sợ hãi là gì!

Khi thức dậy thì đêm xuống, tĩnh lặng, mọi người chìm vào giấc ngủ lúc nào không hay, trận chiến ngưng lúc nào không biết. Hướng mắt về phía lái, nhìn những ánh đèn pha đằng xa, di động, di chuyển hình như theo một trật tự nào đó với nhau. Chiếc có đèn pha thật sáng, thật cao, quét những làn ánh sáng dài trong đêm, hướng dẫn cho những làn ánh sáng đèn pha nhỏ hơn tiến tới, chớp tắt liên tục, hết chiếc này đến chiếc khác làm sáng rực, sôi động một góc biển... mà suy diễn một mình trong đầu... chiếc cao to là Soái Đỉnh đang điều động những Chiến Đỉnh khác vào đội hình hàng dọc, để sáng mai ra lệnh: tất cả bên phải quay là biến thành đội hình hàng ngang chĩa mũi thẳng tiến về hướng mình thì... tắm máu là cái chắc!

Đến gần một nhóm thanh niên tụ tập khá đông sau lái nghe lén họ bàn đề với nhau:

- Chắc chiếc hời chiều gọi viện binh tụi nó đến rồi, chiếc có ánh sáng mạnh và sáng hơn hết là chiếc chỉ huy, những chiếc kia nhỏ hơn, đèn pha yếu hơn là dưới quyền, tụi nó đang tập hợp để đến sáng tấn công tụi mình. Mà sao tụi nó kéo đến đông thiệt, này giờ mà thằng chỉ huy vẫn chớp tắt đèn pha nhận thêm quân. Chắc điệu này thì mình... chết hết!

Họ nghĩ và bàn với nhau không khác gì những gì tôi đang nghĩ một mình trong đầu. Trí tưởng tượng và nhận định hai bên như nhau... thấy vậy sẽ vậy... có khác là tôi xài chữ Hải Quân Soái Đỉnh, Chiến Đỉnh, còn họ xài chữ Bộ Binh Chỉ Huy, Dưới Quyền nhưng kết cuộc sau cùng đều bi thảm như nhau. Tôi thì... tẩm máu, họ thì... chết hết! Vậy mà tâm hồn tôi vẫn bình thản chai đá dù biết mai này không khá! Vì chỉ còn một đường binh là Chống Sống mà thôi, và tôi chỉ cần góp xương máu như những người khác chớ không đòi hỏi trách nhiệm chuyên môn tài cán tài công gì cả! Không nao núng, khủng hoảng, bấn loạn tinh thần, sợ hãi tột độ như khi mới bước vào phòng lái ghe Thái, ôm bánh lái thấy nó quay ào ào như chong chóng, chóng luôn cả mặt. Một mình ôm một trọng trách quá nặng, không lèo lái được con tàu là chết hết, bao gánh nặng đổ dồn vào một người, bao nhiêu cặp mắt khổ đau trông ngóng vào tôi, nên sợ hãi tăng lên tới đa là vậy! Còn mai này sanh tử chia đều cho tất cả mọi người, mình chỉ góp máu vào là làm tròn nhiệm vụ, người ta sao mình vậy, khoẻ re như bò kéo xe!

Và tôi cũng tính đường rút lui nếu bị tràn ngập, không bị ăn dao như anh Ba, không chống cự nổi thì phải biết khôn nhảy xuống biển. Chắc chắn là không áo phao rồi, nên tôi

cũng nghĩ trước trong đầu hai ống quần dài là cái phao để ôm nổi được phút nào hay phút đó trên biển nếu không bị chân vệt tụi nó chém nát thây. Không phải anh hùng bất khuất gì mà sợ một cái chết đau đớn chậm chậm, từ từ, tra tấn trả thù vì tội làm Tài Cùn, phát âm đúng theo một thằng Thái Lan gọi tôi qua ghe nó! Đường nào cũng chết cả, chọn cái chết nhẹ nhàng, bớt đớn đau vẫn sướng hơn. Nghĩ vậy không biết có được vậy hay không, mặt trời lên sẽ biết! Đó là tôi đã chuẩn bị tinh thần từ A tới Z cho cuộc đời mình sáng mai! Một chuyến đi tìm Tự Do biến thành một chuyến đi tìm Cái Chết bớt đớn đau! Không phải chỉ riêng tôi bị quan nghĩ vậy mà những thanh niên sau lái cũng nghĩ thế!

Mới đó đã qua ngày thứ bảy, năm ngày năm đêm trên ghe bầu, hai ngày trên ghe Thái. Đây là lần đầu tiên đầu óc rảnh rang lo nghĩ vu vơ đến những sát na chưa tới, không sống với những sát na hiện tại như sáu ngày trước. Nhân cơ hội bất tiện là vậy! Nhìn vào bờ cũng thấy ánh đèn xe di chuyển trong đó, nghe văng vẳng tiếng máy nổ đều đều của một nhà máy hoạt động ban đêm, sự sống trong đó. Nếu ghe chỉ chạy thêm vài phút và nếu không chạy chặn đầu tàu lớn để thực hiện lời Cốt nói chắc giờ này đã ở trên đó rồi!

Thiên đàng cận kề, trong tầm tay mà với không tới, đã vậy sáng mai này sẽ rơi vào lại địa ngục mới đau!

Trái ngược với lúc chưa đi, thiên đường là biển, địa ngục là bờ, phải ra biển mới thấy Tự Do!

Bây giờ đi rồi, sắp đến nơi thì trái ngược lại, thiên đường là bờ, địa ngục là biển, phải lên bờ mới thấy Sự Sống! Cái nào cũng quý cả, muốn có nó phải trả bằng cái chết! Định

mệnh gì quá khắc nghiệt, đường nào cũng từ chết đến bị thương!

Hôm qua mình... biển người... diệt nó! Ngày mai nó... biển ghe... giết mình! Kiên ăn cá, cá ăn kiên, vay trả, trả vay, vòng đời quanh quẩn! Có chơi, có chịu, đừng than đừng khóc diệt nhau người hời!

Thấy vậy, không phải vậy và thấy vậy phải vậy, đảo điên đầu tôi! Ghe Thái Lan chỉ lén bỏ lưới ngoài xa là bị chiến hạm PGM phối hợp với chiến đình PCF của Hải Quân VNCH dí bắt đem về Năm Căn về tội xâm nhập bất hợp pháp hải phận láng giềng. Thấy vậy phải vậy, với nước mình!

Hôm qua tới giờ tôi cố tình xâm nhập hải phận Indonesia mong Hải Quân nó chặn bắt để hoá giải những hiểm nguy hiện tại. Vậy mà thả neo sát đảo lại chẳng thấy an ninh trên đảo ra hỏi thăm anh vừa từ đâu đến, làm sai tất cả dự tính trong đầu! Thấy vậy, không phải vậy, với xứ người...mới chết, làm như Indonesia không có Hải Quân!

Viết đến đây nghiệm lại Indonesia đâu có ty nạn Việt Nam. Chạy trốn Cộng Sản Việt Nam nếu chạy về hướng nam thì chạy tới South East Asia, Đông Nam Á, Thái Lan, Mã Lai, Singapore là được rồi, ngu gì chạy tới Indonesia làm chi cho xa xôi trắc trở, thêm cả trên năm trăm hải lý nữa chớ đâu phải ít. Còn xa hơn khoảng cách từ Việt Nam đến Mã Lai, chỉ có Tài Công khùng mới làm chuyện đó. Chắc chỉ có chuyến đi của tôi là chuyến duy nhất phiêu bạc tới Nam Dương vì chạy thêm một ty nạn nữa là ty nạn Hải Tặc Thái Lan!

Mặt trời vừa lên là tôi đeo ống nhôm nơi cổ leo lên mũi

nhắm về hướng điều quân tôi qua. Nó bắt đầu động quân, ghe nổ máy, chân vịt quạt nước, khói trắng phun lên cao nhưng không phải tất cả bên phải quay chuyển sang đội hình hàng ngang tiến quân về phía tôi như tôi và những người khác tưởng tượng tôi qua mà là đằng sau quay, vẫn giữ đội hình hàng dọc đi ngược lại hướng về những đảo gần đó. Thì ra đó là những ghe câu, ghe lưới, ban đêm lũ lượt ra giăng câu, thả lưới, bắt cá, đánh cá, rọi đèn để tránh đụng nhau, đến sáng thì rủ nhau vô như lúc tôi nằm ở Bến Đá Vũng Tàu, những ghe nhỏ tôi ra, sáng vô như vậy!

Thế là tất cả đều bé cái làm trong... thấy vậy, không phải vậy!

Vậy mà cũng mừng hết lớn như thoát được bản án tử hình, thở phào nhẹ nhõm, thoát chết trong tâm tưởng, có người nói thật lòng mình: vậy mà mình cứ tưởng những ánh đèn pha đó là viện binh tụi nó kéo đến trong đêm để sáng nay đánh trả thù mình.

Đỡ lo giặc ngoài, bắt đầu tập trung mọi nỗ lực vào chuyện trên ghe. Sau đó tìm hiểu ra mới biết ghe chết máy vì hết dầu mặc dầu hầm dầu đầy dầu mới đau! Máy ghe Thái khổng lồ, to cao gấp mấy lần máy PCF. Nhưng máy không chạy bằng dầu trực tiếp trong hầm mà phải bơm tay từ hầm lên một thùng phuy trên cao và dầu trong phuy này mới chạy máy. Trong đêm đầu trên ghe Thái tôi có xuống hầm máy tính hỏi thăm nâng cao tinh thần anh em trong đó thì bị Thiện, cựu Thiếu Úy Quân Đoàn 1 hùng hổ chụp dao nạt nộ liền:

- Ai, vô đây làm gì.

Tôi trả lời liền:

- Tôi, Tài Công đây, xuống đây để biết tình hình thế nào!

Sau đó Thiện lên phòng lái báo cáo phát hiện một thằng Thái Lan rất trẻ, núp trong kẹt nơi bơm dầu lên phuy. Nó sợ quá nhào ra cửa sổ bay xuống biển trong đêm tối. Nghĩ cũng tội nghiệp cho nó, nó vô tội. Sau này Thiện nói chơi với tụi tôi nhưng bây giờ nghĩ lại có lý là: Chắc có lẽ nhờ thằng đó mà ghe đủ dầu chạy gần như suốt ngày đêm. Trong đó thằng con quen tay cứ ngồi bơm để có gì để làm cho đỡ sợ! Bởi vậy khi nó nhảy xuống biển rồi thì mấy tiếng đồng hồ sau ghe hết dầu. Nghĩ lại hứ vớ, nói theo con nhà Phật thì nhờ Phật độ, con nhà Chúa thì nhờ Ông Trên. Bất khả tư nghĩ, không thể nghĩ bàn, chớ chết máy ngoài biển khơi là... tẩm máu, chết hết!

Ghe neo ở vị thế tính ra khá tốt, trên bờ là một đảo có sinh hoạt trong đó chớ không phải hoang đảo. Còn phía mặt biển là trục hàng hải quốc tế, ngay sáng hôm đó là thấy vài chiếc tàu buôn chạy ngang, rất gần, có chiếc gần khoảng dưới trăm mét, thấy cả người trong phòng lái trên cao. Trên ghe vội vàng lấy vải ra viết chữ Anh cầu cứu như: *S O S, No Food, Vietnamese refugee, Starving, Please Help us, Engine out of order*. Mỗi lần thấy ghe sắp chạy tới thì tất cả tập trung ra sân trước đưa mấy tấm vải về phía tàu buôn kêu gào: *Help, help*, cứu, cứu, mạnh ai nấy nói, như lúc đánh nhau với Thái Lan vậy. Còn bà được tôi ôm trong sông thì lúc nào cũng ra trước mũi, ngày cũng như đêm, khi có tàu đến là kêu gào bằng tiếng tàu:

- Cao Men, Cao Men, - tôi nghe người ta nói nghĩa là

cứu tôi, cứu tôi, từ đó về sau tụi tôi đặt tên bà đó là bà Cao Men!

Nhưng lần nào cũng vậy, chúng tôi chỉ kêu gào mỗi miệng, tàu buôn nào cũng ngoảnh mặt làm ngơ. Lấy ống nhòm nhìn vô phòng lái thấy nó chẳng buồn quay đầu qua nhìn, phớt tỉnh như... chó sủa, đoàn bộ hành cứ đi! Ngay ngày đầu tôi đếm cũng gần mười chiếc. Khác với trên ghe bầu, năm ngày năm đêm chưa hết bàn tay năm ngón mà lại xa tít chân mây, không gần như bây giờ. Một lần nữa, rất tiếc là anh Ba không có đó, nếu anh vẫn còn thì dù bắn hết thùng trái sáng nó cũng không thềm dừng lại!

Bây giờ nghiệm lại chuyện đưa người ra hải phận quốc tế rồi trở vô làm chuyến khác ở Nha Trang là đại bịp, đại láo, đại lừa, làm gì có chuyện đó ngoài biển khơi. Vậy mà vì quá khao khát Tự Do cũng có lắm người tin mà mất của! Phải trải nghiệm rồi mới biết, chận tàu ở hải phận quốc tế không dễ như chận xe đò trên đường lộ, cũng có luật lệ... quốc tế... của nó! Cũng phải trải nghiệm đau thương mới biết chuyện này!

Ám ảnh hải tặc chưa tan trong đầu, dễ ta, dễ người. Mình nằm đây cả ngày được thì tụi Thái Lan cũng đến đây bất cứ lúc nào cũng được, đầu sợ bị bắt bớ, tịch thu ghe. Với lại trong hải đồ của ghe Thái có đánh dấu bằng viết chì một chấm nhỏ gần đảo, đầu có chấm thứ hai nào khác chứng tỏ ghe này có đến đây! Nên một mặt đang lo sửa máy, một mặt tôi cũng để mắt lên bờ. Quãng một trái nổi xuống biển xem nó trôi về đâu, chắc ăn thấy thêm hai trái nữa rồi theo dõi, một lát sau ba trái đều trôi vào bờ. Tôi đem chuyện ba

trái nổi ra tính chuyện mạo hiểm phiêu lưu, làm bè đổ bộ lên đảo, tuyển ba người tình nguyện, với tôi là bốn. Nhìn lại người tình nguyện không phải là những tay lợi giỏi mà toàn thứ liều mạng, dân nhà binh, Đức, TQLC, Thiện, QĐ 1, tôi, HQ, và một thanh niên nữa tôi không nhớ là ai. Phải tốn thời gian làm bè, là tám ba lét, chung quanh cột phao lưới, khi làm xong, hạ thủy, thì nó theo current, trôi theo dòng, chớ không phải như trái nổi, nhẹ, theo gió trôi vào bờ. Bè vẫn còn cột dính vào sợi dây dài, Đức và tôi nhảy xuống trước, biển động, nước chảy mạnh, bè trôi ra xa, Đức vội vàng kéo sợi dây leo lên, tôi cũng lên theo, hủy bỏ cuộc đổ bộ quá nguy hiểm! Sau này đọc báo mới biết, những người còn sống sót trong những chuyến vượt biên bi thảm đều là đàn bà, con gái chân yếu tay mềm, những thanh niên xông xáo, khoẻ mạnh, mưu sinh thoát hiểm giỏi là những người... chết trước. Biển khơi khác đất liền là vậy!

Trở lại phòng máy, toán sửa chữa cho biết hết bình đề máy thì muốn cho máy nổ chỉ còn quay tay, mà phải quay hai đầu vì máy quá lớn, trong khi chỉ có một cần quay. Còn một cần quay nữa là cần quay máy phát điện, nhưng muốn xài được phải có một miếng thép nêm vào, to bằng ngón tay cái. Trong thùng sửa chữa có một thanh thép dài và một lưỡi cưa không có cán. Sự sống chỉ còn hi vọng trong cục thép nhỏ bé đó. Đành phải kiên nhẫn cưa tay theo lối cải tạo, ở tù. Hai người, mỗi người cầm một đầu lưỡi cưa, kéo qua lại, hết cặp này, đến cặp khác, luân phiên nhau kéo cưa nhỏ xíu như đốn cây bằng dao rọc giấy vậy. Nhờ vậy mà quên hải tặc Thái Lan đến quấy rầy. Kiến tha lâu đầy tổ, trên hai ngày sau

mới thấy có công mài sắt có ngày nên kim, thanh thép dày cứng mới chịu đứt lia ra, tốn biết bao nhiêu công sức, nhưng chỉ mới bắt đầu việc quay máy. Đám đàn ông con trai bị huy động vào việc quay máy này, hùng hục như trâu như những nô lệ da đen trên những thuyền chèo. Mỗi lần tám người, bốn người mỗi đầu, quay đến khi nào hết sức mới thôi. Toán khác tám người mới xuống thay thế. Những người chỉ huy khích lệ, bơm tinh thần, được đó, nghe nó sắp nổ rồi, ráng lên, mạnh thêm chút nữa là nổ liền. Toán nào xuống cũng quay hết mình, máy nổ mình mới lên bờ được, nó nổ mình mới sống, coi như sự sống của mình. Toán chỉ huy cũng có sáng kiến, tháo nắp cu lóp ra, vừa quay, vừa lấy lửa mồi, hơi cho nóng piston. Quần quật, kiên trì tới trưa hôm sau cũng nghe được tiếng... cầm, cầm, cầm, máy rung rinh, khói đen bắn lên trời, trong ngoài toàn ghe lên tinh thần, chưa kịp vỗ tay thì tiếng cầm cầm im bật. Thất vọng nhưng hi vọng loé sáng, mấy người cầm đầu nói lời lạc quan, nó nổ một lần rồi thì nó sẽ nổ nữa. Rả rời thân xác nhưng cũng mãn nguyện những nổ lực bỏ ra mấy ngày nay, hi vọng ngày mai nghe cầm cầm trở lại! Vậy mà nguyên ngày mai vật lộn với nó mà nó vẫn không chịu hồi sinh đành quyết định cho nó chết luôn, giải tán nhiệm sở hầm máy cho thân xác nghỉ ngơi sau mấy ngày trâu bò với nó, tiêu hao biết bao công sức.

Tính lại năm neo cạnh đảo cũng trên năm ngày năm đêm. Trong bờ không ra bắt, ngoài biển tàu buôn không dừng lại vớt, gạo hết, bắt đầu chỉ ăn cá luộc, ngày một bữa. Ngày nào cũng la hét, *help help* mỗi khi tàu chạy ngang qua, như tiếng thét trong vô vọng, trong hư không. Hét khản cổ họng,

nhằm chán đến độ có lúc chỉ nghe Cao Men, Cao Men lẻ loi một mình. Không biết phải làm gì để họ cứu mình và tự hỏi không biết ở đây làm gì? Lúc ở Cần Thơ, nhìn lục bình trôi sông, có lúc cũng tấp vào bờ, tôi bèn quyết định làm lục bình trôi biển hi vọng nó đưa mình đến một đảo nào gần hơn có thể lội lên được! Nói với mọi người kéo neo lên đường phiêu lưu trôi dạt theo dòng nước! Khi nào trôi gần đảo nào nhất, có sự sống trên đó thì thả neo. Thế là bắt đầu một cuộc hành trình mới vô định nhưng cũng có trong sách vở... *Duton Navigation...* đó là phần *Lifeboat Navigation, Abandon ship*. Ghe là bè, tất cả những chuẩn bị đã có sẵn trên đó, chỉ thiếu duy nhất là cuốn Thánh Kinh, *Bible*. Tôi cũng nghiên cứu kỹ phần này trước khi đi và nhớ *Bible* là một trong những hành trang cần mang theo khi đào thoát, *abandon ship*. Phần này lại xài nhiều nhất trong cuộc hành trình trôi dạt ngày đêm này, cái khổ là không biết trôi về đâu nên có lúc cả ghe cùng nguyện cầu bên nhau, người Thiên Chúa đọc kinh Cầu Chúa trước mũi, người theo Phật thì đọc kinh Phật ở giữa, còn người Hoa đọc kinh tiếng Tàu ở khoang sau phòng lái để tinh thần bớt hoang mang.

Khi lên đường rồi mới biết lục bình trôi sông khác lục bình trôi biển, cứ giữa dòng mà trôi chớ không trôi gần bờ. Mình trôi theo nước, chớ nước không trôi theo mình... tưởng! Trôi qua những đảo mới, mới thấy cái đảo mình bỏ đi là cái đảo to nhất, lý tưởng nhất, nghiệm lại nó là cái đã được chắm và chọn lựa bằng... mất thần! Bây giờ đâu còn mong cầu gì nữa, một ngày như mọi ngày, như nước chảy qua cầu. Phải chi nó trôi một tháng nữa tới nơi cũng mừng, cũng cho là

nhanh đừng nói chi năm ngày năm đêm như trên ghe bầu mà cho là quá lâu. Vì nó có thì có chung, có ngày tới, chớ hiện tại, bây giờ là trôi mút chỉ, trôi đến khi nào hết trôi nổi nữa mới thôi. Trôi rồi mới biết... trôi mà nó cũng mệt, cũng hết xí quách, hết trôi nổi nữa như người! Bởi vậy mới thấm thía hai chữ trôi nổi, nó có ý nghĩa thật thâm sâu, muốn trôi phải nổi, muốn nổi phải tát nước ngày đêm, bất kỳ thời tiết, biển động, biển êm... với cái bụng đói!

Trên ghe có hai la bàn, một cái gắn trước bánh lái, một cái cầm tay mà không cách nào định được mình trôi hướng nào, nói gì trôi về đâu. Không có hải đồ thì mù tịt, hướng trôi của ghe là hướng hải lưu vùng đó, *current, set and driff*, hướng và vận tốc dòng nước ghi trên hải đồ.

Bây giờ vận mệnh mình không còn trong tay mình nữa mà tùy thuộc vào lòng Nhân Đạo của con người trên biển và lòng Từ Bi, Bác Ái của Phật, Trời, Chúa trên cao.

Trên cao vời vọi thì... thì thăm kinh kệ cầu nguyện, cầu xin! Trên biển gần bên thì la hét, hò hét, càng to càng tốt, trái ngược hẳn nhau mới lạ. Chắc Thần Thánh có Thần Nhi nên nói nhỏ nhẹ cũng nghe, còn Con Người thiếu Tâm Nhi nên hét lớn cũng không nghe. Không biết chừng nào tiếng thì thăm, tiếng khóc la mới động lòng Trời, mới động lòng Người!

Xui xẻo thay, lúc trôi thì ghe vô nước và nghiêng hẳn về một bên, không hiểu tại sao. Tập hợp và dời người qua cho nó thăng bằng thì nó trở mình nghiêng mạnh về phía ngược lại, tưởng lật úp nên không dám dại dột cân bằng lại lần thứ hai, cứ để nó nghiêng về một bên. Từ đó, bên cạnh cái đói

phải chịu thêm sóng mạt thặng bằng trọng lực, chân nặng, chân nhẹ, đi như nhảy cò cò, sàng qua một bên, con người lúc nào cũng bị kéo về một phía rất khó chịu. Đã vậy tàu bị vô nước, phải tát ngày đêm. Ban đêm bị gọi dậy tát nước là một cực hình. Mỗi lần tới phiên xuống tát chỉ thấy nước dâng lên chớ không voi xuống. Nhọc nhằn mà chẳng nên công cán gì, mệt quá muốn buông xuôi nhưng kẹt tục ngữ mình có câu... còn nước còn tát... nên không dám bỏ!

Có điều bất công là, không phải đối đồng đều mà có người cũng có ăn. Những người không có ăn lập luận rằng, đến bây giờ những người có ăn là nhờ lấy đồ của tập thể làm của riêng mình. Đòi hỏi một san bằng bất công nếu không họ sẽ đình công tác nước. Trâu buộc ghét trâu ăn, đa số những người Việt trước mũi đòi hỏi chuyện này. Không tát nước sẽ chết chìm nhưng quan trọng nhất là sự đoàn kết, hoá giải nội bộ xào xáo nên tôi đành ra tay... San Bằng Bất Công... bằng cách lục xét hành lý của mỗi người, cái nào của tập thể trả về tập thể!

Bị chống đối là điều đương nhiên, nhất là người Hoa, tập trung nơi khoang giữa cạnh phòng lái.

Tay anh chị đứng ra thách thức: thăng nào đầu xỏ chuyện này, tụi tao không chịu cho xét thì làm gì tụi tao.

Một bà lớn tuổi người Hoa tiếp lời:

- Trên bờ, Ngô bị Việt Cộng kiểm kê, cướp đoạt tài sản, chịu không nổi, sợ quá ngộ phải bỏ nước ra đi. Ra biển, Ngô bị Thái Lan dí dao lột đồ, lục túi, cướp bóc. Bây giờ bị các nị đòi lục soát nữa. Các nị làm giống như tụi nó, chớ có khác gì. Tránh vô dưa, gắp vô dứa, các nị là Việt Cộng, các nị là

hải tặc Thái Lan, là quân cướp cạn, cướp biển!

Nghe thắm, xoáy, Thiện nhật liền, hỏi tôi:

- Sao ông, bà nói vậy, ông tính sao?

Lạng quang một lúc mới lấy lại thăng bằng, tôi nói với đám thanh niên nhiệt huyết:

- Mình lục soát đây là để lấy lại những thực phẩm của tập thể trả lại cho tập thể chứ đâu phải tìm kiếm vòng vàng, tiền bạc để tích thu như Việt Cộng và cướp Thái Lan. Việc làm của mình là quang minh chính đại, san bằng bất công, đem lại sự sống cho tất cả. Lục soát để xoá tan nội bộ xào xáo, nghi kỵ lẫn nhau, đem lại an toàn cho ghe, để toán tát nước vui vẻ làm việc trở lại với cái bụng đói là việc nên làm, phải làm. Cứ bắt tay vào việc, những người bất hợp tác tính sau.

Thế là đám cô hồn chúng tôi bắt đầu làm chuyện nhay cảm, chọc trời khuấy nước. Được làm anh em, thua làm anh chị!

Người Việt vui vẻ tự giác đưa túi sách ra cho lục soát trước, vài người Hoa đứng đó xem. Đang lục soát thì một người Hoa nhận dạng được một món đồ của mình trong túi sách người kia bèn đứng ra nói rõ đặc tính xuất xứ của món đồ đó và đòi trả lại. Người kia không chối cãi được nên trả nó về cho khổ chủ. Thu Hà thấy hộp kẹo của mình được bày ra bèn nói phía dưới cái hộp có đánh dấu hai chữ T và H viết tắt của tên em nên bịch kẹo cũng... châu về Hợp Phố! Thấy vậy người Hoa trong cabin kéo nhau ra xem lục đồ người khác để xem có đồ mình bị cầm nhầm trong đó không. Số tui cũng ăn mày, túi sách mang theo chỉ có một bộ đồ nhưng đây chuối khô mua ở bắc Mỹ Thuận với tiền chùa chủ cho. Mua

đến khi không còn chỗ nhồi nhét nữa mới thôi chớ không phải hết tiền. Tôi còn nhớ lúc ở ghe nhỏ qua ghe bầu tôi có quăng nó vô phòng lái rồi mới ra đứng làm hàng rào. Phải chi nó xuất hiện lúc này thì đỡ đói biết mấy. Đến lúc đó mới nhớ mình có mang theo cái túi sách!

Khám hết người Việt thì những thanh niên nhiệt huyết mới nhỏ nhẹ nói với người Hoa:

- Nãy giờ mấy nị coi đồ của mình trong túi người ta bây giờ phải cho người ta coi đồ của họ trong túi của mấy nị chớ, có qua có lại mới toại lòng nhau.

Thế là... *the going gets tough, the tough get going...* lục soát toàn ghe mà vui vẻ cả làng, không bị si vả, nhieếc mắng là Việt Cộng, hải tặc Thái Lan, cướp cạn, cướp biển!

Những gì của tập thể trả lại cho tập thể. Tập thể lấy lại được mấy hộp sữa, vài bịch bột gạo, bột sữa và hai bịch đường, mỗi bịch nửa ký. Tất cả đều nhãn hiệu Thái Lan.

Không là bao nhiêu, nhưng lấy lại, vực lại lòng người. Sữa và bột thì giao cho nhà bếp giữ, ưu tiên cho người già và con nít, còn đường thì chia đều tại chỗ cho 151 người. Mỗi người được hai muổng cà phê nhỏ xíu. Đến lúc chia đường mới biết trên ghe lúc ra đi là 154 người, mất 3 khi đánh nhau với hải tặc, còn lại 151.

Miếng khi đói bằng gói khi no. Việt Hoa đề huề, kẻ chống người theo đều như nhau, được hưởng hai muổng đường nhớ đời trên biển khơi, ngọt như chưa bao giờ thấy ngọt như thế.

Tôi tìm một góc liếm tay, liếm chậm chậm từ từ tận hưởng hương vị ngọt lịm của đường, đã hơn căn cục đường

thè trong trại cải tạo. Sau đó tôi còn được Thu Hà dúm vào tay một cục kẹo, thưởng công.

Ghe như có một sinh khí mới, như được bơm thêm sức lực, nghi kỵ trong đầu vỡ toang, sau đó đám thanh niên gọi nhau xuống hầm tát nước lại như cũ.

Sau màn lục soát toán nấu ăn cũ từ chức, Đức đứng ra nhận lãnh trách nhiệm này. Giữ mấy hộp sữa, vài ký bột không sung sướng gì, nguy hiểm như coi một kho đạn, mất mạng lúc nào không hay!

Ghe trôi tự do trên năm ngày năm đêm cũng vẫn còn đảo nhưng chưa chắm được đảo nào bằng đảo ban đầu mới đến thả neo! Ngày nào cũng gặp tàu chạy qua, ngày nào cũng gọi còn hơn hò dò qua sông nhưng không dò nào chịu ngừng rước khách giữa dòng. Bây giờ tôi xài đơn vị năm ngày năm đêm để tính số vì con số năm này bị cho là quá lâu khi trên ghe bầu. Không hiểu cách đếm như hồi nhỏ chơi năm mười chạy trốn này sẽ qua được mấy lần năm?

Trôi đến một quần đảo hơi lớn, tuy nhỏ hơn đảo ban đầu nhưng thấy khói trắng loang toả trên những ngọn cây xanh, chắc bếp hồng nhà ai đang bập bùng trong đó. Lấy ống nhòm nhìn xa về phía trước thấy lưa thưa toàn đảo đá nhỏ thiếu màu xanh cây cỏ bèn quăng neo dừng bước nổi trôi, ngắm sự sống trên bờ, hi vọng tiếp xúc được loài người. Từ lúc tới quần đảo Nam Dương này chưa gặp một thổ dân nào!

Mỗi ngày xuống hầm lấy cá gặp xác anh Ba, toán nấu ăn gọi ý Thủy Tán cho hợp vệ sinh. Thấy có lý nên tất cả đồng ý. Tôi là thằng phải nhảy xuống đầu tiên làm gương để kéo người khác xuống khiêng xác anh lên. Sau đó cột anh vào

thanh sắt nặng, trước khi đưa anh vào lòng đại dương đắm lính tui tui cũng đứng nghiêm chào tay theo lối nhà binh cho đến khi xác anh chìm xuống.

Mấy ngày sau một người nữa ra đi vì tiêu chảy. Tôi lại trong đám khiêng xác. Thủy táng xong, thấy cái quần dài mình dính dơ, tôi cũng quăng nó xuống biển xỏ xui! Hôm sau cũng thấy nó trôi quanh quần gần đó. Không biết hai cái xác thủy táng ở khúc đảo này có nổi lên hay vướng lưới không mà chiều hôm đó có một ghe ra nói với chúng tôi bằng tiếng Hoa, hỏi han có cần họ giúp gì không? Nhờ họ kéo vào bờ, thì họ nói ở đây không có chánh quyền địa phương nhưng họ nói bây giờ họ lên đường đi Singapore mua sắm nhu yếu phẩm, nếu muốn, họ sẽ kéo tới đó. Nghe là chịu liền, vội vàng kéo neo và quăng dây qua cho họ kéo đi.

Mừng quá quên luôn hỏi xin họ ít gạo nấu ăn cho đỡ đói sau nhiều ngày không có hột cơm nào trong bụng. Tôi cũng chẳng thèm theo dõi la bàn xem nó kéo mình về hướng nào như hai lần trước vì không có Hải Đồ thì biết đi hướng nào cũng như không. Khi đêm xuống, bên ngoài đen kịt thì bỗng nhiên ghe giựt lên một cái mạnh rồi chậm lại hẳn. Những người trước mũi la hét bằng tiếng tàu chắc có lẽ là: dừng lại, dừng lại, đứt dây rồi! Tôi chạy ra thì thấy bóng dáng của chiếc ghe trước lao nhanh vào khối đen trước mặt. Kéo sợi dây kéo lên thì không phải là dây đứt mà là dây chặt, chỗ bị đứt gọn gàng vết chặt của dao bén! Thì ra nó lừa mình, kéo ra xa nơi họ đang sống mới chặt dây cứu rồi. Chung quanh đen kịt không thấy gì, chỉ thấy sóng gió mạnh hơn, phải đợi sáng lên mới biết.

Cốt khi lại hoàn cốt không! Quói nhọn ra tay nghĩa hiệp... bằng lời! Dem con bỏ biển chó không phải kéo con vô bờ!

Chắc mới neo vài ngày mà biển khúc biển êm đẹp của người ta thành nơi thủy táng. Ở lâu nữa làm ô nhiễm môi trường, không phải thả rác mà thả xác nên họ buộc lòng phải kéo ra biển xa, trả lại cuộc sống trầm lặng yên lành nơi đó!

Sáng ra thì thấy biển trời bao la, đảo nhỏ mù mờ ở chân trời xa. Bắt đầu một cuộc hành trình trôi... mới! Trôi trong buồng xuôi, nhẹ nhàng thân xác, không màng chuyện thường tình thế gian... còn nước còn tát! Trôi nổi, trôi chìm gì mặc kệ, giải tán nhiệm sở tát nước, chỉ duy trì nhiệm sở la hét khi tàu đến gần.

Nhưng tàu qua lại gần ít gặp hơn, đa số là xa xa như trên ghe bầu. Có đêm gặp du thuyền, cruise, đèn sáng chung như thành phố nổi. Có đêm một chiếc tàu không bật đèn hải hành, chạy sát bên chạm vào thành ghe nghe rõ tiếng cọ sát khô khan rợn người, đứng gần thành ghe có thể sờ được... bức tường sắt di động đó! Nhìn theo thấy nó tắt đèn tối thui chạy nhanh qua như một tàu ma. May chỉ chạm, chớ đụng với tốc độ đó là ghe chìm liền.

Có ngày thấy một đồng rác trôi đến, có nhiều đồ hộp trên đó, liều mạng lội ra đón, lấy tay quơ nhanh, đụng toàn lon không, may vớ được nửa trái dừa khô, nhỏ như bàn tay là vội vàng lội về ghe ngay, như lúc nhỏ chơi giặt khăn, chậm là theo dòng hải lưu trôi theo rác. Đến núp sau lái ăn thoải mái dưới nước phân nửa, còn phân nửa lặn lưng, leo lên kín đáo đem cho thằng em. Chuyện mưu sinh trên biển lúc đó cho là may vớ được nửa trái dừa, bây giờ viết lại thấy có thêm hai

cái may nữa, thứ nhất là không gặp rấn biển trong đồng rác, thứ hai là không cá mập kiếm ăn gần đó.

Ghe lại qua con số năm ngày năm đêm trên cuộc hành trình trôi dạt mới này, tiếng hét cầu cứu càng ngày càng yếu mặc dù số tàu qua lại càng ngày càng thưa. Nhưng ngày nào cũng có la. Có lúc chỉ nghe: Cao Mèn, Cao Mèn lẻ loi trong đêm, gờ gió cho mây ngàn bay đến *Cruise Ship* sáng rực như thành phố nổi bồng bênh! Thiên Đàng, Địa Ngục hai bên trên biển khơi đêm ấy cách nhau không xa, thấy nhau được mà chênh lệch nhau một trời một vực... người đang chơi, người chờ chết!

Hành trình vượt biên bảy giờ trải qua giai đoạn ba.

Giai đoạn đầu trên ghe bầu là tìm Tự Do, gần tới nơi, chỉ còn một đêm nữa thôi thì bị kéo ra xa.

Giai đoạn hai trên ghe Thái, lúc mới chiêm được là tìm Sự Sống, chạy cũng gần đến nơi, mấy trăm hải lý cũng vượt qua, chỉ còn mấy trăm mét nữa thì chết máy nên coi như chưa tới mức đến, phải trở lại từ đầu.

Giai đoạn ba là nổi trôi theo hải lưu tìm Nhân Đạo. Chạy tìm Tự Do, tìm Sự Sống có lúc gần tới nơi, cận kề trong gang tấc. Còn trôi giữa dòng tìm Nhân Đạo, tìm tình thương đồng loại giữa biển khơi như tìm trăng đáy nước. Thấy đó nhưng lấy không được, xa vời vợi, chưa lúc nào cảm thấy gần tới nơi như hai lần trước. Tìm Tự Do, tìm Sự Sống có mức đến rõ ràng trên đất, trên đảo, thấy được, sờ được. Tìm Nhân Đạo có mức đến vô hình, vô tướng trong lòng người nên mò không ra!

Dò sông, dò biển, dễ dò.

Máy ai lấy thước để đo lòng người!

Từ lúc ra đi tới giờ hai lần gặp hải tặc, một lần gặp dân hải đảo, lần nào hải nào cũng nói lời nhân nghĩa, thấy người hoạn nạn thì thương, ra tay nghĩa hiệp mà ra nông nỗi này! Vậy mà muốn thoát khỏi nông nỗi này chỉ trông nhờ vào Nhân Đạo mới... ra... được!

Làm sao để thấu lòng Trời, làm sao để thấu lòng Người, làm sao để mấy chữ S.O.S nhập tâm người đi biển qua đây. Mạng người trông vào tình người không khác gì như chỉ mảnh treo chuông! Thiêu Nhân Đạo trên biển, sự sống trên trăm người chúng tôi chỉ còn đếm trên một bàn tay năm ngón chứ không phải hai tay mười ngón. *Master Under God* của mấy thương thuyền qua lại mà không... *Opening The Door Of Your Heart...* Mở Cửa Trái Tim... là kẻ như không bao lâu nữa chúng tôi đồng ca bài... Mùa Thu Chết... Từ nay mãi mãi không thấy nhau!

Trầm tư suốt đêm đến sáng tôi mới tâm sự với những thằng bạn bụi đời lính tráng cô hồn:

- Trên trăm người la trên chục ngày nay không nhằm nhò gì, như lọt lỗ tai trâu, muốn lọt lỗ tai người chắc phải thêm thuốc... bồi! Hay là mình leo thang chiến cuộc, chơi bạo, chơi đòn... hoà công... lấy lửa mồi cho tiếng la thêm mạnh, lấy khó vượt khó, xem có thể chuyển Chết thành Sống không?

Thà một phút huy hoàng rồi chợt tắt.

Còn hơn buồn le loi suốt năm canh!

Muốn... tự thiêu... không phải dễ, phải xuống hầm máy ngập nước lấy dầu, xong đem lên mui, tốn bao công sức,

trong khi ai nấy đều kiệt lực, một hai người không làm nổi, phải nhiều người góp sức mới thành.

Vậy mà mới gợi ý mà nhiều người đòi chơi liền như đáp lời từ ghe này qua ghe kia rủ nhau chơi hải tặc Thái Lan vậy. Thế là chúng tôi đồng lòng... chơi với lửa... xem Thần Lửa như vị cứu tinh đời mình! Hùng hục suốt buổi mới chuyển được can đầu từ dưới hầm lên sàn và từ sàn lên mui ghe rồi canh chờ như câu cá. Phải canh chiếc nào đi về hướng mình, gần như thẳng hàng từ mũi tới, hay từ lái lên. Khi hội đủ điều kiện này thì phải đốt từ xa, đến khi nó ngang qua mình thì lửa phải bùng bùng cháy như thiệt, họa may nó mới thương tình dừng lại.

Hi vọng đánh động được lương tâm con người, cho họ thấy trước mắt: chúng tôi sắp chết chìm, nhưng ngay bây giờ sắp chết cháy, không chết vì nước, cũng chết vì lửa, không hoả táng tập thể, cũng thủy táng hội đồng... S.O.S... dừng lại cứu chúng tôi, chỉ có lòng Nhân Đạo của các ông chúng tôi mới sống còn được! *Master Under God* hành xử lúc này là đúng hơn bao giờ hết! Thay Trời ban phước cho những người khốn khổ, *les misérables*, thật sự là đây, giữa biển trời bao la này! Cứu vớt trên trăm sinh mạng, già trẻ trai gái, người lớn, con nít, bụng mang dạ chửa, em bé bị phồng, em bé chưa sanh cũng đều có cả, không thiếu một ai, như cứu vớt cả một ngôi làng, một Đại Phúc, xây cất trăm ngôi Chùa, nhà Thờ cũng không bằng.

Và giây phút màu nhiệm, mong chờ ấy cũng đến, đẹp như mơ, như dự định. Một tàu lớn xuất hiện thẳng hàng từ sau tới, khi tàu cách ghe khoảng 400 mét là bắt đầu đổ dầu,

300 mét là tôi ra lệnh... khai hoả! Trời nắng nóng, diêm thấy vô là lửa bốc cháy liền. Tàu ngang qua là lửa cứu tinh trên mũi phùng phùng theo gió. Trước kia, mỗi lần huy động người ra sân trước gào thét, tôi biết bao hơi mới bẫy được mấy người Hoa trong cabin ra la. Lần này khỏi nói gì hết tất cả ra tập hợp ngoài sân không thiếu người nào, đã vậy còn la khóc thật tình hơn bao giờ hết, có người còn quay về hướng tàu chấp tay quỳ lạy. Còn tôi thì leo tít lên cột cao, cởi áo làm cờ phát lia lịa. Mắt đăm đăm nhìn về sau lái, khi tàu chạy ngang qua thì thấy chân vịt nó ngưng quay, tàu không chớ khẳm nên thấy một phần chân vịt nhô lên khỏi mặt nước. Tôi mừng rỡ thét lớn:

- Nó ngừng rồi, chân vịt hết quay sóng rồi, nó cứu mình rồi.

Tiếng gào, tiếng thét tiếng khóc, *help, help* vang động một khúc biển. Bên kia thấy người ra lấy ống nhòm nhìn, có người chụp hình. Hi vọng cứu rồi trong tầm tay, dâng lên cao độ, tràn ngập lòng. Họ chịu nhìn, chụp hình là thấy Nhân rồi, chỉ còn Đạo nữa mà thôi chớ còn gì khác nữa. Lần đầu tiên mới thấy tàu ngừng sao không mừng cho được.

Rồi tất cả người đứng ngoài nhìn bỗng nhiên vô trong, hành lang vắng tanh. Rồi sau lái nổi sóng, chân vịt quay mạnh, cánh quạt nước nhô lên khỏi mặt biển như những lát dao của một máy chém, chém nát tình người.

Chúa đã bỏ loài người.

Phật đã bỏ loài người... này anh xin chớ nhiều lời!

Một phút huy hoàng rồi chợt tắt, có đến rồi đi liền, có mừng mà không có vui, có chịu mà không có ăn. Bây giờ đối

diện với buồn... le lói... đang hoành hành dữ dội trên mũi, tiếng khóc, tiếng thét sợ chết cháy càng to hơn nữa, càng hãi hùng hơn trước. Trên cột cao tuột xuống là vội vàng chạy lại cabin leo mũi liền, khỏi nói cũng biết sẽ làm gì rồi. Thế mà lại bị một... anh hùng rơm... đơn thân độc mã, đứng ra chặn đường leo lên mặt sát:

- Mày, mày, mày là thằng đầu sỏ giết người, bà con cô bác tụi tao chỉ còn chiếc ghe này làm bè để nương thân mà mày lại đốt. Mày là thằng phải chết trước, trước khi chết, tao phải giết mày trước rồi mới chịu chết sau để trả thù cho bà con.

Chưa đã, anh còn quay xuống đám thanh niên nhiệt huyết quát tháo:

- Còn tụi bay nữa, theo nó đốt ghe, tụi bay cũng là lũ sát nhân, bây giờ còn khoanh tay đứng đó nhìn, mau lên còn chờ gì nữa mà chưa chịu chữa lửa.

Thì ra anh muốn chữa lửa cho nhanh mà lại đứng ra làm... kỳ đà cản mũi... tôi làm chuyện đó!

Đám cô hồn nghe những lời thấy ghét đó lên tiếng liền:

- Anh Việt đừng lo, thằng nào đụng tới anh là thằng đó rơi xuống biển trước liền.

Người khác tiếp theo:

- Thằng đó sợ chết mới ra mặt ta đây vào lúc này. Chớ lẽ tàu đó cứu mình thì sao?

Người nữa bồi theo:

- Thằng đó có mang theo dao nhưng gặp Thái Lan lại nộp cho tụi nó để đâm tụi mình, còn dao đâu nữa mà đòi đâm.

Bị chặn đầu, mặt đối mặt, buộc lòng tôi phải gằn giọng

hỏi ngược lại:

- Anh nghĩ lại coi, nhìn lại coi, ở giờ phút này, ai giết ai, ai có thể giết được ai mà dám lộng ngôn như vậy, - nói xong là lách qua một bên leo lên làm chuyện cấp bách hơn.

Đứng trên mũi cao, nhìn cả trăm người phía dưới há hốc miệng khóc la, lửa nóng hừng hực sát lưng, tôi ngẩn ngơ:

- Tất cả chú ý, mình chơi đèn... Hoả Công... để tàu cứu mình, bây giờ nó bỏ đi rồi, ngọn lửa cứu tinh này không còn cần nữa. Thôi bây giờ anh em mình tắt đèn để lúc khác làm lại!

Đám thanh niên nhiệt huyết bắt tay vào việc liền, đám đông cũng đứng lên tiếp sức, những thùng nước múc từ biển chuyền lên liên tục, nhanh chóng, một cây làm chẳng nên non, ba cây chụm lại thành hòn núi cao, đồng sanh đồng tử, vui cùng hưởng, khổ cùng chịu. Chẳng bao lâu ngọn lửa bị dập tắt!

Chơi với lửa, đem ghe làm đuốc, trăm sinh mạng oằn oại trên đó mà không đánh động được lòng thương hại đồng loại trên biển khơi thì còn biết làm gì hơn được nữa để hóa giải hiểm nguy hiện tại chỉ trông nhờ vào Nhân Đạo mà thôi!

Tự thiêu, nhưng chỉ là lửa thường, chưa biến thành lửa... Từ Bi... ban vui, cứu khổ cho mọi người. Cũng may sau đó không biến thành lửa hận thù!

Tôi tìm một góc gặm nhấm niềm đau một mình. Không phải vì bị ăn dao... bằng lời! Mà vì lấn cấn trong đầu cái nhìn mới thấy của chiếc tàu dừng lại bỏ đi. Thấy cánh quạt chân vịt của nó như lát dao của một máy chém, chém nát Trái Tim của mây *Master Under God* thật rồi.

Dễ dàu gì mấy ông Trời trên biển khơi này chịu hay nói đúng hơn là dám dừng lại cứu người. Họ đi buôn kiếm tiền chớ đâu phải chạy rong kiếm tình!

Mỗi ngày, ngày đêm trung bình thấy trên mười chiếc. Trôi dạt trên mười ngày thấy trên trăm chiếc. Minh mắt thịt còn thấy họ, đương nhiên họ mắt thần phải thấy mình. Chỉ cần một phần trăm trong số đó dám làm theo lương tâm thấy người hoạn nạn thì thương là được rồi, trải nghiệm như thế quá đủ rồi. Lạc quan trôi theo ngày tháng, đến đây gần như cạn kiệt. Sống còn là nhờ lòng nhân đạo mà mất niềm tin vào tình người thì biết bám vào đâu để sống. Cái khôn khổ của những người khôn nạn chúng tôi là thế!

Lúc kéo neo thả trôi theo dòng không biết trôi về đâu, bây giờ thì thấy mờ mờ mức đến của nó là bên kia... thế giới!

Chai đá, dừng dưng nhìn tàu qua lại, ngay bà Cao Mèn cũng không thềm Cao Mèn luôn! Không biết ai chán ai, mình chán tàu hay tàu chán mình trên biển khơi. Buông xuôi, quãng gánh lo đi để chờ chết, còn hơi còn thờ chớ không còn... còn nước còn tát! Quên hẳn luôn lời Cốt nói: Chuyến này cũng được tàu vớt như chuyến trước!

Sau đó những sinh hoạt giựt gân là những chuyện không hay nội bộ. Đức bị thanh toán, quãng xuống biển với nguyên nôi cá, không mất mạng chỉ mất cặp kính cận... mù... nên giải nghệ đầu bếp luôn. Người ra tay không nói cũng biết là ai rồi. Quản lý mấy hộp sữa, giữ mấy bịch bột như coi một kho đạn, nổ banh thây bất cứ lúc nào là vậy!

Chính tôi cũng không yên, trăm dâu đổ đầu tằm, tàu chết

máy, *red over red, Captain is dead*, không sai chút nào, Thủy Sư Đô Đốc cũng bó tay nói gì tôi. Vậy mà bị xài sể trước đám đông mới đau:

- Tài công dỏm, không biết gì, chạy hoài không tới, lái mà không biết mình lái đi đâu!

Còn độc hơn câu: Mày là thằng giết người.

Lèo lái con tàu mà đưa trên trăm người tới chỗ chết thì làm sao tha thứ được. Mà nói trong tình thế chớ không phải hốt hoảng sợ chết như người kia nên buộc lòng tôi phải làm... Tài Cải... không phải sửa máy mà cải lại người không biết gì về biển mà nói người sáu năm lính biển không biết gì.

Tôi không dùng kiến thức Hàng Hải ra tranh cãi mà dùng những gì học hỏi ở Tiểu Học ra nói với người đó trước đám đông:

- Anh nói gì, Tài Công không biết gì, lái mà không biết mình lái đi đâu à. Trước khi khởi hành, tôi có nói cho mọi người biết là đi Indonesia, máy tàu chỉ chạy thêm vài phút là lên đảo rồi. Ở Tiểu Học, giờ Địa Lý, Lớp Nhì, Lớp Nhất gì đó học thuộc lòng... quần đảo Nam Dương gồm 3200 đảo lớn nhỏ. Nó đang ngay trước mắt mình nè. Trôi cả chục ngày trên biển vẫn chưa hết đảo thì không phải Nam Dương quần đảo thì là ở đâu? Biết thì thừa thốt, không biết thì dựa cột mà nghe, ngu như bò mà còn phát ngôn bừa bãi trước đám đông.

Không phải đụng chạm nghề nghiệp, tự ái cá nhân mà tôi lên tiếng bào chữa như vậy. Nhưng vì câu nói quá độc ác, giết người không gươm không đao nên buộc lòng phải lên tiếng tự vệ, giữ mình, tránh ăn dao. Ở Nha Trang tôi nghe kể

Tài Công lái tàu lên còn mắc cạn không đi được cũng ăn dao nói gì đưa trên trăm người vào chỗ chết!

Trăm dâu đổ đầu tằm. Nhưng đổ không đúng người, mà người đáng đổ nhất lại không có trên ghe mới chết. Đó là thằng chủ tham lam gian ác, đem con bỏ chợ. Trên ghe có trên một trăm năm mươi người ra đi ngoài biển khơi mà không có một thợ máy rành nghề đi theo. Nếu có chủ đi theo như những chuyến ra đi khác, hay có một Tài Cải giỏi là tất cả đến bên bờ Tự Do từ lâu rồi.

Vắng chủ nhà gà mọc đuôi tôm nên mới có chuyện ngược đời, làm loạn. Sau lái đòi điều khiển phòng lái. Cái đuôi đòi hướng dẫn cái đầu. Dốt đặc cán mai, dốt dài cán cuốc về biển, lần đầu tiên trong đời ra biển mà đòi chỉ huy người sáu năm lính biển. Không khác gì người mù đòi chỉ đường cho người còn đủ hai mắt sáng.

Chuyến đi có một không hai. Khôn chết, dại chết, biết cũng chết luôn là vậy! Chung quy là không có chủ ghe đi theo, rấn mắt đầu. Một trăm năm bốn người được đi trên đó đều do quyết định của nó, quyền hành vô cùng. Lúc đang tiếp xúc với hấn thì một phụ nữ đến nói:

- Em có người bạn rất đẹp.

Chưa nói hết câu thì hấn nói chận đầu liền:

- Bây giờ giới thiệu để đi ngủ hotel thì dất đến đây, còn để đi lên ghe... thiếu chịu qua bên đó trả... thì không muốn nghe nữa.

Cũng như Quân dất tôi đến giới thiệu là hấn nói phủ đầu liền: Tài công sông, tài công biển đủ cả rồi, đi một mình thì được, không điều kiện gì cả. Trong khi lên ghe ra biển

không những tôi làm Tài Công không công, mà còn làm... Chủ Ghe... thay hẳn không tiền. Quyền uy như vậy thì có mặt trên đó đương nhiên ở phòng lái chớ đời nào chịu ở cạnh cầu tiêu. Nhà bếp thì người nhà mình lo thì làm gì có chuyện đình công bãi thị hội nghị Cầu Tiêu. Có vợ con theo lúc đó hẳn phải mượn thêm Tài Cải rành nghề độ thân. Chưa kể phải đem theo tay chân bảo vệ an ninh cho mình thì Quân và tôi khoẻ re, chỉ lo làm việc chuyên môn mà thôi. Bao sân, đứng mũi chịu sào, đối phó thù trong giặc ngoài, điên đầu, mà đi một mình mới tức. Nói chơi cho vui, có phương tiện tìm Tự Do là nhứt trên đời đối với tôi lúc đó. Được đi solo là phúc bấy mươi đời rồi!

Tuy nhiên cũng có cái cao thượng xảy ra đáng ca ngợi.

Một con chim se sẻ bỗng nhiên xuất hiện, không biết từ đâu đến. Tội nghiệp, trời bao la, đảo quá xa, đôi cánh nhỏ, sợ người đông. Bay đi rồi lại bay về, đôi cánh mỏi, đành theo ghe, khe khẽ kêu chiêm chiêm xin... ty nạn. Ngay người dữ nhứt ghe cũng kêu gọi:

- Đứng đừng tới nó, mình như nó, nó như mình, thân phận như nhau. Đồng cảm với chim, mình theo dòng, nó theo gió, không biết đi về đâu, cùng trôi dạt như nhau giữa biển trời. Còn tiếc là không còn hột gạo nào thả cho nó mổ cho đỡ đói.

Con chim bay nhảy yên lành trên mấy cột cao, có khi đậu trên nóc cabin, gần gũi với người.

Sau đó không thấy nó nữa nhưng không để lại một sợi lông chim nào chứng tỏ nó không bị... thịt. Chắc đói quá, ở lại cũng chết đói nên con chim âm thầm theo gió bay đi

không lời chiêm chiếp từ biệt để người cùng cảnh ngộ chúc nó tai qua nạn khỏi, suôi gió tung cánh chim tìm về tổ ấm bình an. Rồi ước mình được như chim!

Tôi mừng vì không thấy sợi lông chim nào khắp mọi nơi trên ghe, dấu hiệu tốt của chết đói không sợ ăn thịt... nhau! Tình chúng sanh vẫn còn trong hoàn cảnh này thì tình người không cạn.

Còn thêm một chuyện màu nhiệm này nữa, Bất Khả Tu Nghi, không thể nghĩ bàn!

Một cặp vợ chồng trẻ ra đi với cặp con trai sinh đôi còn bú mớm. Chia đều mỗi người ôm một đứa. Vậy mà chồng không chịu đồng sanh đồng tử đi trọn bên nhau tới hơi thở cuối cùng cho tới mức đến của cuối cuộc hành trình trôi nổi là bên kia thế giới mà lại xé lẻ đi trước... ôm con nhảy xuống biển! Vợ hốt hoảng khóc thét kêu gào thảm thiết. Tôi vội đứng dậy xem chuyện gì xảy ra thì thấy hai cha con đang ở dưới nước, trôi lơ lờ theo dòng, lơ lửng chớ không chìm mới lạ.

Chưa kịp ra tay thì như ánh chớp một người nhanh nhẹn nhảy ùm xuống biển, nước tung toé, đẩy con vô gàn ghe trước rồi mới cha sau. Tôi và những người khác trên ghe chỉ việc kéo lên mà thôi.

Bình thường, người yêu đời chỉ lỡ trượt chân té sông hay rớt biển mà không biết lội là châu Hà Bá hay Long Vương ngay. Vậy mà tự tử ôm con nhảy biển lại không chìm, không chết được, bị người khác nhảy xuống kéo lên bắt sống tiếp. Chắc lúc đó ghe trôi gần Xích Đạo, nước biển quá mặn, tỷ trọng cao, lớn hơn một, sức đẩy *Archimette* mạnh hơn bình

thường, nên hai cha con mới lơ lửng.

Tôi không thấy một sự vùng vẫy chống trả gì hết với tử thần. Như người đứng nước phè cánh nhận, buông xuôi hai tay, hai chân. Người lợi giỏi nhất cũng không làm được chuyện đó nếu ở vùng biển thường. Có lẽ kiệt lực, yếu sức quá, uống cũng uống không nổi, thở cũng thở không vô nên kéo lên không thấy ho hen, sặc sụa, ói mửa, nôn oẹ. Sau đó thằng nhỏ ngoan ngoãn, không khóc đòi sữa nữa. Hai cha con ôm nhau ngủ giấc ngủ bình thường chớ không phải giấc ngủ Thiên Thu, *Happy Ending*... Phiền Nãi sinh Bồ Đề! Nhớ lại cách đó không lâu, tôi có lợi ra đồng rác trôi kiếm ăn, phải bơi mới nổi. Nếu anh tự tử lúc đó, bảo đảm toại nguyện, nhảy xuống là chìm liền!

Thấy người ta muốn chết mà chết không được làm tôi mừng thầm trong lòng. Lên tinh thần, khi Thọ Mạng chưa hết thì chưa chết được, cứ ca... Anh không chết đâu anh... thoải mái! An trú hiện tại, bây giờ, ngay đây, ghe còn nổi là còn thở, còn sống, giản dị, thế thôi, đừng nghĩ xa, ngày mai ghe chìm mà nhảy biển đi trước như người chồng, người cha đó!

Người ra tay nghĩa hiệp, nhảy xuống biển cứu hai mạng người là người... đánh nhau hai bận, thanh toán nhau hai lần trên ghe. Anh Chị trở thành Anh Hùng, đáng ca ngợi.

Điều đáng nói nữa là... tôi là người đụng chạm với anh nhiều nhất, dùng bạo lực đối xử với anh.

Hét: Quăng tụi nó xuống biển!

Thét: Chặt đầu tụi nó! Trong hai chữ tụi nó đó, đều có anh trong đó. Chưa nói lựa riêng cái đầu anh, tay này nắm

cổ, tay kia đưa búa Thạch Sanh lên cao nhá như muốn chặt thiệt. Và nhiều chuyện khác nữa.

Thế mà anh không để bụng tư thù gì với tôi!

Chắc có lẽ nhờ giây phút, tôi, anh, đứng trước mũi ghe chúng kiến Tý bơi tới, hai tay ôm được nắp hầm rồi mà không chịu bám lấy, lại đưa một tay lên làm gì để tuột khỏi miếng ván, chới với, chìm dần xuống biển khi chỉ còn cách ghe chừng vài mét. Khi nhận ra đó là cái vẫy tay cuối cùng, từ già cõi đời thì quá muộn, chưa kịp vẫy lại thì Tý đã biến mất, không còn đó nữa. Anh, tôi, chung hừng, chỉ còn biết ôm nhau khóc nức nở. Những giọt nước mắt chân tình, tự đáy lòng tôi tuông trào chảy vào... tim anh. Em người ta mà cũng đau lòng như em mình. Nước mắt chảy xuống của anh là thường tình, tự nhiên vì Tý là... em anh!

Động lòng trắc ẩn, nên anh xoá tên tôi khỏi danh sách ân oán giang hồ xin tí huyết trong anh từ đó. Nếu có danh sách đó, tôi phải là người đứng đầu sổ bia đen thanh toán này! Và anh làm chuyện này dễ dàng, bất cứ lúc nào như đã làm những người khác. Anh chị, anh hùng, anh em, đều có trong anh. Tên anh tôi quên nhưng hành động anh tôi nhớ.

Tôi được hưởng đặc quyền bất khả xâm phạm, được miễn ăn đấm, ăn dao từ những giọt nước mắt đó!

Tình thương xoá lấp hận thù là vậy!

Từ lúc ghe chết máy, phòng lái không của riêng ai, tới đến ai vô ngủ cũng được, quá chặt. Tôi ít ngủ trong đó mà tìm được một chỗ ngả lưng bằng phẳng lý tưởng, chỉ mình tôi biết, đó là khoang chứa lưới trước mũi. Xuống đó ngủ vừa êm, vừa tỉnh, trải lưới ra là nằm thẳng lưng, ít bị ảnh

hưởng trọng lực tàu nghiêng vì gần mặt biển hơn. Mỗi lần xuống ngủ là mở nắp hầm, thòng dây đu xuống. Sợ người khác kéo dây đẩy nắp hầm lại nên tôi cũng dặn thẳng em nếu không thấy tôi thì đến mũi mở nắp hầm, thả dây xuống kéo tôi lên.

Tôi đó thòng dây nhảy xuống là đu dây leo lên liền, vì nước ngập đến mắt cá. Cứ điểm an toàn nương thân cuối cùng của tôi bị nước tấn công như Việt Cộng tiến quân gần đến Sài Gòn. Di tản về phòng lái tìm chỗ ngã lưng là thân tâm bất ổn, trong ngã ngoài nghiêng như nằm thả nổi trên mặt biển nhấp nhô. Sáng ra tôi không cho ai biết chuyện này mà âm thầm lo việc... Hậu Sự!

Việc đầu tiên là may cờ SOS. Những ngày đầu trôi dạt bận rộn với công việc nặng nhọc trâu bò, quay máy, tác nước và biết bao việc không tên khác nữa nên tôi không nhúng tay vào SOS. Để việc đó cho phái yếu và người nhiều chữ nghĩa, nhất là chữ Anh. Nhưng họ làm theo lối người thường trên bờ. Dùng Chữ, Alphabet, để kêu gọi SOS trên biển. Lấy mực, sơn, kiếm được trên ghe viết lên vải, giấy bìa dày, ván gỗ mỏng, những chữ như: *Help, S O S, Save our Souls, Save our ship, Engine broken down, Engine out of order, No food, Starving, Hungry, We are Vietnamese refugees*. Mỗi lần tàu đến thì đưa lên cao về hướng đó và la hét như đi biểu tình.

Ngoài biển, ban ngày thì ra dấu nhau bằng Cờ, ban đêm ra hiệu nhau bằng Đèn chớ không có chuyện dùng lời nói, chữ nghĩa liên lạc với nhau.

Bây giờ mới có thì giờ nhúng tay vào S O S cho giống người đi biển thứ thiệt, chớ dùng Lời, dùng Chữ báo hiệu

lâm nguy như trên bờ bấy lâu nay không hiệu nghiệm gì. Tôi giao cho Hạnh đảm trách việc làm cò, vẽ và ghi rõ màu sắc nào cần phải có để may cò S O S. Đến bây giờ tôi hoàn toàn không còn nhớ màu sắc cò S O S là những màu nào mà chỉ nhớ một màu duy nhất, một trăm phần trăm bắt buộc phải có, đó là màu xanh dương. Không phải vì nó là màu biển xanh làm tôi dễ nhớ mà vì phải trải nghiệm nắng mưa trong đó với nó mới nhớ màu đó đến tận bây giờ và đến chết cũng không quên.

Trước khi làm tôi có gợi ý là lấy mấy bao gạo không Thái Lan bằng ni lông màu trắng làm nền, rồi kiếm vải màu khâu chông lên đó.

Bắt tay vào việc khá lâu, Hạnh mới đến bên tôi nói:

- Anh Việt ơi, em hỏi khắp ghe, từ người Việt đến người Hoa cũng không tìm ra được màu xanh dương thì mình có cần làm chữ kia không anh?

Chưa kịp trả lời: thì giải tán nhiệm sở may cò thì... một thanh niên tới gần lại mặc đúng áo màu xanh dương mới màu nhiệm. Mừng quá tôi nói với anh ngay:

- Anh có thể hi sinh cái áo màu xanh dương đang mặc trên người để may cò S O S cầu cứu tàu bè qua lại theo đúng luật lệ Hàng Hải Quốc Tế được không? Đây là việc tối cần và cả ghe chỉ một mình anh có màu này mà thôi. Anh trả lời liền, không nghĩ suy:

- Em chỉ còn một cái áo duy nhất này để mặc.

Tôi trả lời liền không suy nghĩ:

- Tôi cũng vậy, nhưng anh có thể đổi nó lấy cái áo của tôi được không?

Anh hỏi lại liền:

Vậy anh mặc gì?

Tôi trả lời:

- Tôi không cần, chỉ cần cái áo của anh mà thôi rồi tự động cởi áo ra và đưa cho anh, anh cởi áo ra và đưa cho... Hạnh! Vui vẻ cả làng, thế là cờ S O S được may đủ cả ba chữ.

Sau đó tôi có một cái áo mới tinh, có một không hai trên đời chứ không phải trên ghe. Đó là cái bao gạo Thái Lan bằng nilon màu trắng khoét ba lỗ, một lỗ ở đáy bao cho đầu và hai lỗ hai bên cạnh cho hai tay, hữu dụng cả trong nắng, mưa!

Làm cờ và thượng cờ lên cột cao, ở xa cũng thấy, yên chí lớn, tôi mới làm chuyện thứ hai, sống động hơn nhiều, cả ghe tham gia chứ không phải may cờ chỉ vài người phái yếu, đếm chưa đủ chục.

Đó là giải tán nhiệm sở nấu ăn. Trước hết ưu tiên cho những người có gia đình đông con được quyền xuống hầm cá lấy đủ cho nhu cầu mình. Lần lượt nhiều trước, ít sau, sau cùng mới tới đám độc thân.

Thả dàn, hồn ai nấy giữ, cá ai nấy làm, muốn nấu nướng kiểu nào cũng được, tùy ý, tùy thích. Trổ tài chế biến, phù phép sao cho cá ngon thành... cá ăn... có thể giữ lâu dài, để dành ăn từ từ cho tới... chết! Không khí nhộn nhịp khác hẳn như những ngày qua, nằm ngủ li bì, chẳng buồn ngồi dậy, giờ ăn không buồn đi lấy. Như sống... tiềm sinh... hạn chế nhúc nhích tới mức tối đa để bảo tồn năng lượng. Có người hoạt động trong ngày chỉ là đôi mắt nhắm mở, ngay cả mở

miệng ăn nói với người bên cạnh cũng tiết kiệm, sợ hao hơi, tổn sức.

Toàn ghe như có sinh khí mới, mọi người tụ tập đông đủ trên sàn trước như hôm đốt ghe. Lần này cũng đốt khắp ghe nhưng với nhiều ngọn lửa nhỏ chứ không phải một ngọn lửa lớn trên mũi.

Gày lửa, gày xòng, gày nhóm, gày tụ, bận rộn *barbecue* nấu nướng bên nhau như chuẩn bị ăn Tết. Chũ chính xác trung thực nhất... như nó là... để diễn tả cho buổi nấu nướng cuối cùng đóng cửa nhà bếp chiều hôm đó là chuẩn bị ăn... Chết!

Một chị ôm con khóc nức nở, thấy vậy, tôi hỏi:

- Sao chị khóc?

Chị không trả lời trực tiếp mà chỉ nói:

- Tôi chỉ đi có hai mẹ con, chồng tôi trong cải tạo, rồi nước mắt lại chảy không nói gì thêm.

Tôi hỏi tiếp:

- Vậy chị có muốn lấy cá để làm như những người khác không, để tôi xuống lấy lên cho chị.

Chị gật đầu, tôi nhảy xuống đem cho chị một thùng cá.

Nhìn mọi người bận rộn cho cái ăn, tôi nói với Thiện đứng gần đó, khoanh tay nhìn, không thử một thùng cá phòng thân như những người khác:

- Ăn đi rồi chết, tình hình bây giờ như Sài Gòn bỏ ngõ, Củ Chi tràn ngập, Long Bình thất thủ, T 54 xuất hiện trên xa lộ Biên Hoà.

Thằng con có cái nhìn khác, xác thực hơn:

- Ghe đang chạy ngon lành, trong tay mình vài ngày

là tan hoang như Sài Gòn trong tay Việt Cộng sau ngày ba mươi, tức thiệt!

Chị Ánh, vợ Quân bụng mang dạ chửa, sắp tới ngày sanh để kéo tôi về thực tại:

- Anh Việt, mình cũng phải lo cho mình nữa chứ.

Tôi bèn nghe thăm quyền nhảy xuống rinh lên một thùng. Rồi cùng Quân lo gầy lửa, bận rộn như những người khác, không còn thì giờ nghĩ bậy. Biến thùng cá hôi tanh thành cá chà bông. Không bỏ một thứ gì, đầu, bụng, thịt, xương, da, vẩy, sau khi chà nguyên con trên miếng sắt lớn đốt bằng lửa dầu ở dưới một thời gian dài cho hôi tanh biến mất là biến thành tro than, bụi bột, nát vụn, đen xì, khét lẹt.

Một lần nữa nói Cá Chà Bông chỉ gượng gạo, cho dễ ăn, như ăn Tết với ăn Chết. Chà Bông hay Chà Bột gì đều không ỏn. Đúng nhất là... Cá Hoả Thiêu hay Cá Hoả Táng! Bảo đảm hợp vệ sinh, vi trùng chết hết, ăn không sợ Tào Tháo đuổi. Bỏ thử vô miệng ném thấy dễ nuốt hơn muối hoa. Được cũng đầy một bao nilon nhỏ, giao cho chị Ánh giữ, yên chí lớn, tích trữ lương thực đủ cho năm miệng rười ăn, ăn cho đến hết... sống!

Tối đó tôi ra trước mũi tìm chỗ ngả lưng vì trong phòng lái phải nằm co quắp, không duỗi thẳng được đôi chân. Hầu hết những người ngủ ngoài đều co cụm lại với nhau thành nhóm, nằm sát thành ghe, có màn che mưa nắng và lấy ván hay tám ba lét kê cho chỗ nằm bằng phẳng. Chỉ có tôi có sao nằm vạy theo chiều dốc ghe nghiêng, đầu cao, chân thấp.

Tránh vỏ dưa, gặp vỏ dưa, khoẻ đôi chân mà khổ đôi tai. Được ăn đêm... bằng lời! Ma sống lo cho ma chết, mê sáng

tâm sự nhau:

- Chắc tụi mình chết thành ma đói hết quá, có ngày sanh mà không có ngày tử thì nhà biết ngày nào làm đám giỗ cho đúng để mình về ăn?

- Tao không lo chuyện đó, tao sẽ hiện hồn về báo mộng, báo rõ ngày giờ chết, còn dặn thêm giỗ đầu nhớ làm chè trôi nước cúng tao, viên nào viên nấy phải bằng cái chén com, ăn cho đã, thêm ngọt quá mày ơi.

Từ ngày trôi dạt đến giờ, một ngày như mọi ngày, nhất thực, nhất món, cá lược, chưa ăn đã biết mùi, biết vị, ớn tận mang tai, ăn để mà sống. Hôm nay đặc biệt, có tiệc Huru Nấu nghĩa là hết nấu luôn, giải tán nhà bếp, nói toạc móng heo ra là tiệc... Rồi Đòi... nên có món hợp thời... Cá Hòa Thiêu... cũng lạ miệng, ăn để rồi chết!

Bình thường đến giờ này là giờ ngủ chớ đâu có chuyện phá giới ăn giỗ đêm bằng miệng... nói... làm khổ cái đầu, đau cái bụng.

Ăn hàm thụ, đói thêm, nhất là lại ăn giỗ chính... mình... chịu không nổi, tôi đành di tản chiến thuật như tối hôm trước về phòng lái, ngồi trên bậc đi lên nơi cửa, cạnh thùng lửa đêm, đốt lên cho tàu bè qua lại thấy mình. Cũng có vài người ngồi đó nhưng không ai nói ai lời nào. Ngọn lửa này duy trì ngày đêm bấy lâu nay, một công hai chuyện, vừa để giữ lửa vì hết quẹt và vừa là đèn SOS ban đêm, thay thế cho đèn *red over red, captain is dead*, cho tàu bè qua lại thấy tránh, đừng đụng mình chớ không phải cứu mình!

Bây giờ trở đi chỉ còn nhiệm sở giữ lửa này mà thôi. Bỏ tát nước, bỏ kêu gào SOS khi tàu đến gần, bỏ nấu ăn, ba

nhiệm sở tối quan trọng, như bỏ Vùng Một, Vùng Hai và Vùng Ba rồi thì làm sao giữ Sài Gòn được? Vận mạng đã đến rồi!

Cuộc đời như chỉ mảnh treo chuông, hết còn nằm trong tay mình nữa, chỉ còn nhờ vào Phép Lạ trên Trời và Nhân Tình Thế Thái trên biển!

Sáng ra, biển trời bao la, hải đảo cũng còn trong tầm mắt nhưng lò mồi rải rác ở chân trời xa. Hôm qua, ngày Hậu Sự, nhiều việc làm, bận rộn. Hôm nay ngày Vô Sự, không gì làm, rảnh rang. Không gì lo, không phải vì thâm nhuần chân kinh: quẳng gánh lo đi để vui sống, mà là lo quá nhiều rồi, lo nữa cũng bằng thừa, như ly nước đầy, đổ nữa chỉ tràn ra. Sợ cũng vậy, sợ đến tận cùng của cái sợ, không còn gì để sợ nữa như cùi không sợ lở.

Không biết Bát Nhã Tâm Kinh là gì nhưng ngộ... Không... hơn bao giờ hết. Không hi vọng, không tuyệt vọng, không nhìn lại, không ngó tới, sống với sát na hiện tại như những ngày trên ghe bầu và ghe Thái lúc máy còn chạy... còn hơi còn thở, giản dị thế thôi!

Tối ngủ không được, ngồi chờ sáng chớ không phải chờ chết mà bây giờ mặt trời lên lại ra sân nằm xuống xếp cá mồi bên cạnh những người khác. Lần đầu tiên từ lúc trôi nổi đến giờ mới nằm bất thường như vậy, làm như tính dợt hoạt cảnh... Hát cho người nằm xuống... mặt trời còn lên khi bóng anh như cánh chim chìm xuống... của Trịnh Công Sơn!

Xa xa, qua màn sương sớm mỏng, một vật thể hình chữ nhật màu trắng phản chiếu ánh mặt trời chói chang hoa mắt nhô cao như một bảng quảng cáo trên đảo. Không một

dấu hiệu nào là hình dáng một con tàu vì đường nét góc cạnh thẳng vuông hình chữ nhật, nhất là màu trắng của nó, ít thấy qua những tàu bè qua lại bấy lâu nay thường gặp. Rồi bảng trắng đó lớn dần, to dần chạy thẳng vào mắt mới nhận ra đó là đài chỉ huy sơn trắng của một chiếc tàu sơn đen. Trắng Đen tương phản, màu đen thân tàu tiếp màu xanh dương đậm của biển như chìm vào trong đó. Trong khi màu trắng đài chỉ huy bắt nắng nổi bật trên mặt đại dương nên ở xa chỉ thấy một hải đảo đá vôi trắng tinh khác thường hình chữ nhật, không có đường nét cong quen như những đảo khác làm nền phía sau, trông như một bảng quảng cáo di động là vậy. Vì nó xuất hiện trực diện từ mũi tới nên ở xa trước tiên chỉ thấy đài chỉ huy hình chữ nhật, đến khi tới gần, lộ diện ngang hông mới thấy rõ hình dáng một chiếc tàu dầu khổng lồ.

Lần đầu tiên tàu đến gần, tôi vẫn nằm, không làm gì, không hăng say, xông xáo như thường lệ trước đây, không dám nhìn, không đổ dồn cái nhìn về một hướng như những người chung quanh. Nó đến rồi đi như những lần trước, hi vọng lắm, thất vọng nhiều, thế thôi. Trong khi hành khách tự động tập trung ra sân mũi đông đủ như hôm đốt ghe, kêu gào thảm thiết: help help, cứu cứu, cao men, cao men, nghe rất có hồn. Trước kia tôi chủ động bao nhiêu thì bây giờ lại thụ động bấy nhiêu, không góp tiếng la nói gì làm chuyện khác. Nhưng nín thở nghe ngóng, theo dõi bằng tai. Thiệt nói:

- Nó ngừng rồi.

Tôi đứng đứng hỏi lại:

- Thiệt hả?

- Đúng rồi, chớ còn gì nữa, người bên đó ra đây ngoài

sân.

Lúc đó tôi mới chịu mở mắt, ngóc đầu về hướng lái thấy chân vịt ngưng quay sóng thiet, tàu đang linh bình. và thấy hai chữ London trước tiên, sau đó mới để ý chữ ENTALINA trước mũi là tên con tàu. Đúng là cái nhìn quá trần tục, ngắm mộng người đẹp trước rồi mới ngắm mặt sau!

Bồn chồn, nôn nao nhưng vẫn nằm đó, không bật dậy mừng rỡ la hét như lần trước đột ghe thấy tàu ngừng cách nay không lâu, sợ cỗ máy chém sau lái hoạt động trở lại chém nát lòng mình. Theo dõi quan sát người hoạt động bên đó đến lúc thấy cần cầu nâng lên có lưới móc ở dưới và tuyệt vời nhất là lưới đó bộ thả xuống thành tàu là bật dậy như một lò xo, mê sảng bật ra những lời chất chứa trong lòng bấy lâu nay:

- Nó chịu vớt mình rồi, nó chịu cứu mình rồi, mình thoát nạn rồi, mình hết chết rồi! - Rồi đứng lên đối diện với đám đông lần cuối cùng ngoài biển khơi.

Lúc tàu ngừng thì mặt thấp ghe nghiêng nằm bên trái (*port side*) của nó. Bây giờ phải vận chuyển sao tàu lớn cặp vào mặt cao ghe nghiêng để lên cho dễ, nghĩa là nằm bên phải tàu lớn (*starboard side*). Trong lúc tàu lớn đang làm một vòng lả lướt rước đám người sắp chầu Trời lên Thiên Đường thì tôi cũng biết chuyện gì phải làm để không ai rớt xuống địa ngục. Bình thường tản mác khắp ghe, tuyệt vọng, yếu xìu như người sắp chết. Bây giờ tập trung một chỗ, bỗng nhiên hi vọng tràn dâng, hồi sinh sung sức, lưới đó bộ treo trên thành tàu cao bên kia như củ cà rốt, đoàn người như đàn lừa đói lâu ngày bên ghe nghiêng này, tới gần là tranh nhau



leo lên như nước vỡ bờ là điều đương nhiên, hậu quả khôn lường. Sự hỗn loạn bùng lên, tôi ra trước mũi, tìm một chỗ đứng thật cao gào thét những lời nghĩ sao nói vậy, không soạn sẵn trước, những lời sinh tử tôi quan trọng để kéo đám đông về hướng khác, bót nhón nháo tranh nhau đứng gần thành ghe để được leo lên trước:

- Tất cả chú ý, tất cả chú ý: bây giờ thì Sự Sống trong tay mình rồi, Tự do trong tay mình rồi, hãy bình tĩnh mà hưởng, đừng để mất đi vào giờ thứ hai mươi lăm này uống phí vô cùng. Chùng nào qua bên đó, Sự Sống và Tự Do mới thật sự trong tay mình. Nếu chúng ta dồn hết về một phía, ghe trở mình như trước kia rất nguy hiểm, bây giờ rớt xuống biển thì người lội giỏi nhất cũng chết. Bởi vậy thượng sách là ngồi tại chỗ, bình tĩnh, đừng hỗn loạn, chen lấn tranh dành nhau qua là tự sát. Tất cả chúng ta sẽ qua đó an toàn, không một ai bị bỏ lại, ngay những người già yếu bệnh tật bảo đảm cũng được qua đó vì sẽ được ngồi trong lưới có cần câu câu qua không cần leo lưới đổ bộ nguy hiểm. Bây giờ những đám

thanh niên nhiệt huyết bấy lâu nay hãy đứng lên làm việc duy trì trật tự là điều tối quan trọng để không có chuyện gì đáng tiếc xảy ra, điều động giúp đỡ người ở gần lên trước, chúng ta sẽ là những người cuối cùng rời ghe. Những người còn lại yên tâm ngồi chờ tới phiên mình đừng hốt hoảng tranh dành nhau lên cùng một lúc gây hỗn loạn rất nguy hiểm. Tôi xin hết, mong tất cả giữ bình tĩnh, trật tự!

Khi tôi dứt lời, thì cũng ổn định được phần nào trật tự trên ghe, ai ngồi chỗ này, không nhón nháo như lúc ban đầu, không tranh nhau ra gần thành ghe vì... bận rộn nghe tôi nói, không làm chuyện gì khác. Ít ra cũng giữ được trật tự... vài phút... chớ lòng người lúc ấy như nước lắc mạnh trong ly, thấy rõ trên khuôn mặt, trong đôi mắt, khó kềm hãm, chế ngự. Nhưng cũng an tâm được người già yếu bệnh tật, yên chí lớn không bị bỏ rơi, ung dung tự tại nhìn thiên hạ xôn xao, xào xáo!

Khi tàu cập sát, tôi và một số thanh niên định leo lên lưới nhưng không lên hẳn mà đứng ra hai bên bìa làm hàng rào như lúc ở ghe bầu trên sông để giúp người khác leo lên, nhưng mới đứng là những nhân viên điều hành trên tàu ngoắc lên. Lên đến nơi là họ coi là... đồ dễ vỡ xin nhẹ tay... ngồi qua một bên đừng lộn xộn để họ làm việc... *look after*... mình, muốn giúp người khác cũng không được, nên chỉ ngoan ngoãn ngồi nhìn thiên hạ leo lên Thiên Đường.

Ngay lúc đó tôi thấy mình nhẹ bồng đôi vai, được giải thoát, giải phóng khỏi hai chữ... Tài Công... làm tình, làm tội tôi bấy lâu nay. Hết trách nhiệm, như lái tàu về đến hai lần *Charley*, báo cáo phòng hành quân: *Victor Sierra* là Vô



Sự rồi cúp máy thở phào nhẹ nhõm. Rồi chiếc ghe nghiêng là coi như tôi đã... quãng gánh lo đi mà vui sống rồi, Hết cơn bi cực đến hồi thái lai là đây. Sáng Phiên Nã, nằm chờ sang bên kia thế giới, Trưa Bò Đề, lên Thiên Đường, Mầu Nhiệm thật! Tưởng như sống trong mơ. Lúc đó mới lấy lại niềm tin trên biển khơi vẫn còn tình người. Cũng còn những vị Thuyền Trưởng giàu lòng Nhân, dám hành sử... *Master Under God*... một cách cao thượng, thấy người hoạn nạn thì thương, bất chấp tất cả, hành động theo tình người chớ không phải tiền bạc. Một vị Bò Tát trong lòng tôi trên biển. Và lúc đó tôi mới nhận ra lời Cốt nói: chuyến này cũng được tàu vớt như chuyến trước... là linh. Là Tùy Duyên Thuận Pháp, phải chết máy, trôi dạt đến khi gần chìm, gần chết thì mới được cứu vớt, cũng như xe chạy trên đường bị tai nạn,



bị thương thì mới có xe cứu thương đến chở vô bệnh viện. Chớ mình lái ghe chạy đến tàu nhờ cứu vớt như trước đây là... Tào Duyên Nghịch Pháp... trái với lẽ thường nên mới gặp thảm họa cướp Thái Lan là vậy!

Nợ tang bông trang trắng vỗ tay reo, thanh thoi thơ túi rượu bầu cũng là đây luôn. Bây giờ tôi có thể bỏ dấu chấm hết câu chuyện vượt biển cạn, vượt biên bằng chữ được rồi. Viết tới dấu chấm hết cũng mừng hết lớn như được tàu vớt vậy. Đi chưa tới một tháng mà viết cả nửa năm mới xong, sao không mừng cho được.

Tuy tôi bị loại khỏi vòng chiến, không còn làm gì để giúp ai nhưng những thanh niên nhiệt huyết cũng không thềm leo lên trước, làm thay cho tôi đến khi cần cầu câu những người

già yếu qua. Trước khi rời ghe nghiêng, tôi thấy Dũng tài công còn kiểm soát toàn ghe lần chót mới chịu leo lưới đổ bộ. Cũng may không có chuyện gì đáng tiếc xảy ra.

Ngồi nhìn, thấy điều kỳ lạ bất khả tư nghi, không thể nghĩ bàn nữa là, khi trên ghe nghiêng bao nhiêu ngày không sao. Leo lên tàu sắt bằng phẳng, an toàn rồi thì một số khá đông ngã lăn ra bất tỉnh, chết giấc, phải khiêng vào trong cấp cứu. Nhưng tuyệt đối không ai chịu xỉu trong lúc leo dây đổ bộ!

Tuyệt vời nhất sau đó mỗi người được phát cho hai lát bánh mì sandwich, bơ, ham giản dị. Miếng bánh mì nhớ đời, ngon nhất đời từ lúc mới biết nó ở nhà bàn OCS cho đến tận bây giờ!

Muốn thấy hết cái ngon rột ráo của miếng bánh mì đó trước hết phải trải nghiệm ăn đói mười ngày, một ngày như



THE SHIP CIRCLED
WHILE SPEED WAS REDUCED
AND THE SMALL VESSEL
OBSERVED CLOSELY



mọi ngày, nhất thực, chỉ sức một con cá ươn luộc bằng hai ngón tay. Ăn để đánh lừa cái đầu là hôm đó được ăn rồi để an tâm... nằm... như ăn no lại nằm, chờ ngày hôm sau ăn tiếp. Chán đến độ cái bụng đói xẹp lép cũng chê luôn, chai đá, hết muốn ăn, bỏ ăn sướng hơn. Rồi bỗng nhiên được phát miếng sandwich đó, không báo trước, như trên Trời rơi xuống, mới cảm nó ngon cỡ nào, Thân Tâm được ăn. Đoạn trường ai có qua cầu mới hay!

Sau đó họ bắt ống nước cho tất cả tắm gội ngoài trời để vô trong khối làm ô nhiễm Thiên Đường sau trên ba tuần không làm chuyện đó.

Trước khi theo đoàn người vào trong thì bị gọi giựt lại:

- Anh Việt!

Quay lại thì thấy chị Ánh đưa bịch nylon lên cao hỏi:

- Còn bịch cá chà bông này anh tính sao?

Tôi vội vàng tách hàng quay lại nhận bịch Cá Hoả Táng ra thành tàu rải ra cho cá ăn.

Tội nghiệp, bị ám ảnh cái đói quá lâu, trúng số độc đắc rồi mà vẫn không dám quăng miếng cơm cháy khét đang thủ trong người. Đó là việc cuối cùng tôi phải giải quyết trong cương vị tài công ghe chết máy. Còn bây giờ trở đi tôi trở thành một *Boat People*, Thuyền Nhân, như những người khác. Khoẻ re như bò kéo xe!

Chính thức lên ghe bầu ra đi chiều tối ngày 07/11/1979 ở gần bắc Mỹ Thuận, trên sông Tiền Giang.

29th November 1979, 0915 Hrs, Lat 0055 S, Long 10737 E, Small Vessel Sighted. Đó là giờ phút và vị trí được tàu lớn phát hiện và chụp hình lúc còn ở xa, được chính tay Thuyền

1007 HRS.

LINE WAS THROWN ACROSS

TO THE SINKING BOAT.



Trưởng ghi trên tấm hình trong cuốn Album hình ảnh cứu vớt riêng tư của vị Ân Nhân này. Được vớt trong vùng biển Java thuộc Indonesia, chiếc Entalina trên đường chở dầu từ Singapore đến Darwin Australia.

Nghiệm lại hên cùng mình, trong suốt gần nửa tháng trời trôi dạt không gặp một trận bão nào.

Tấm hình khác ghi: *The Ship circled while speed was reduced and the small vessel observed closely.*

Một tấm nữa: *1007 hrs. Line was thrown across to the sinking boat.*

Đó là giờ phút sắp lên Thiên Đường.

Tấm hình ấn tượng nhất chụp hình ghe nghiêng ở xa có chữ phụ đề ở dưới: *She was listing heavily to starboard and flying S O S in International code Flag.* Thành quả Hậu Sự ưu tiên một của chúng tôi vừa làm hôm qua có Hiệu Quả liền. Mấy năm sau gặp lại Ân Nhân trong một cuộc họp mặt ở Birmingham được Thuyền Trưởng cho coi cuốn Album và chỉ tấm hình này và giải thích nhờ có cờ S O S in International code flags này mà tiếng nói ông mạnh thêm với giới chức có thẩm quyền cao ở Company nói riêng để họ có tiếng nói với giới chức cao hơn nữa ở London nói chung trong quyết định vớt chúng tôi, chớ không phải muốn vớt là được, phải có chấp thuận ở trên. Bởi vậy những tàu khác chạy qua ngoảnh mặt làm ngơ là vậy. Họ muốn yên thân đi biển chớ không muốn... *get sacked hay get fired...* bị đuổi việc.

Và Thuyền Trưởng cũng nói cho tôi biết không phải tình cờ đến đó mới phát hiện ghe chúng tôi lâm nguy mà biết trước đó khá lâu qua những công điện tàu khác báo cho. Như

khi xưa đi biển báo cho nhau hay có băng sơn trôi phía trước vậy. Bởi vậy chuyện đót ghe, chơi thể “hỏa công” không phải hoài công, nó cũng có tiếng nói của nó!

Còn nữa:

Entalina to standby conditions.

The boat threatened to capsize each time it rolled in the beam swell.

Numerous men were clinging to the port side with women and children sat on the deck.

Cũng may sau khi ông mất, những tấm hình có hồn quý giá này được lưu truyền tới tay chúng tôi. Khi họp mặt tất cả chúng tôi đều nói với ông coi ngày 29/11/1979 là Second Birthday của mình!

Sau đây là document tôi mới có hôm 08 March 2018, chuyện gần bốn chục năm giờ mới biết nhờ đi bơi gặp một bạn người Anh tên John Pinchbeck. Thấy ông vắng mặt lâu không đến bơi mới hỏi đi đâu thì ông trả lời lái tàu ra biển một mình. Ông có một du thuyền nhỏ. Tôi nói chuyến dài nhất sau cùng của tôi trên biển là 27 ngày. Biết câu chuyện hãi hùng của tôi ông nói: *you should write that story*. Tôi trả lời tôi đang viết. Ông nài nỉ gởi ông câu chuyện đó khi viết xong. Tôi hỏi lại sao ông đọc được. Ông nói sẽ tìm người dịch ra Anh ngữ. Chỉ biết tên Captain là Sloane và tên tàu là Entalina của hãng Shell là ông cho tôi tài liệu chi tiết của chuyến vượt biên mình đi. Thấy ông cũng sốt sắng với đứa con tinh thần chưa chào đời của mình, tôi cũng gởi một phần bài cho ông mặc dù chưa xong để ông tìm người chuyên ngữ và cũng nói cho ông biết trước: *it's impossible*, nhưng ông



đang cố gắng làm chuyện đó. Nếu được thì hay biết mấy, đưa con tinh thần của mình được bay xa! Sau đây là tài liệu ông cho tôi sau khi liên lạc với hãng dầu Shell:

A Shell tanker, the Entalina, rescued about 150 refugees, including nineteen children under five years old, from a sinking refugee boat. By the time the Entalina stopped, the boat

was so close to sinking several men had jumped overboard and were swimming to try to lighten it. Seven of passengers had previously been killed by pirates or died of starvation or exposure. All the survivors were in very bad condition and several had serious medical problems. The Entalina had no doctor on board and put into Darwin where forty-one of the survivors were immediately taken to hospital.

Darwin Waterside Worker went on strike in protest, saying that the Entalina would not be allowed to leave Darwin if the refugees were allowed to remain in Australia. Action was also threatened against all Shell ships. This was plainly a threat against any ships that dared to rescue Vietnamese boat refugees, no matter how desperate their situation—any ship's captain that did so could be seen as putting his career in danger.

This failure to rescue was plainly already happening, as many boat refugees told of their distress signals being ignored by passing ships. One of the survivors on the Entalina, Mrs Cam Ha, said: "If the British ship had not stopped we would be dead. Twenty-two ships passed us by and we waved and put up white flags but they did not stop."

*Other accounts of large numbers of ships failing to help refugee boats in distress include the books *The Boat People: An "Age" Investigation* and Peter Townsend, *The Girl in the White Ship*. Interviewed on ABC radio the captain of the Entalina, Norman Sloane said:*

How can we turn away from people in distress? It is impossible. As we approached we saw that there were obvi-

ously many people on board the ship. I saw one woman lift a child in her arms, and we knew that we had to take the greatest care to get her aboard... I could only try my best. The first person I saw were the children.... I would rather not say the feeling I felt when I saw those children. Well, I said to this little girl, "Were you afraid?" and she said, "No, I have done nothing wrong in my life and I knew God would save me." And then I felt, well, then, my God, if that lass can go through the valley of the shadow of death and think that, then I can do everything I can to save them.

Of Captain Sloane 's statement, B.A. Santamaria commented: "It could perhaps have been expressed more learnedly, even more grammatically, but never nobly."

Đúng là hành xử *Magister Posdium, Master Under God* một cách tuyệt vời, ban vui cứu khổ cho một trăm năm mươi người và hai trẻ sơ sinh chưa chào đời còn trong bụng mẹ!

Tôi đó ra ngoài ngồi duỗi thẳng cẳng dựa lưng sát thành tàu ngay dưới đài chỉ huy ngắm biển đêm một mình. Tàu xạc xào ngã nghiêng lướt sóng, biển động mạnh, ở tuốt phía sau cách xa mũi mà nước biển vẫn bay tới nơi. Phóng cái nhìn trong tầm mắt ra xa thấy vài ánh đèn mờ nhấp nhô ẩn hiện le lói trong đêm tối bao la mà rùng mình nghĩ tới chiếc ghe nghiêng mới xa lia trưa nay nếu gặp biển động như đêm nay là chìm liền. Không hiểu bây giờ thế nào, ngọn lửa đêm trên đó sáng cỡ nào nếu nhìn từ tàu cao lớn như thế này, có còn trôi nổi như tối qua không, nước nơi hầm lưới trước mũi, chỗ ngủ êm ấm của riêng tôi trong đó dâng đến đâu rồi, chậm chậm từ từ như nước thủy triều lên hay tiến nhanh tiến mạnh

như Việt Cộng tiến về Sài Gòn. Rồi nghĩ nếu bây giờ vẫn còn trên đó, bỗng dung hai dòng lệ tự nhiên tuôn tràn, mắt lệ nhạt nhòa không sao cản được, đó là giòng nước mắt làm voi khổ đau con người. Tôi hiểu vì sao tôi khóc, nhưng không hiểu vì sao họ... xiu... và nhất là vì sao tôi... sống... trong chuyến đi thập tử nhất sinh này, kể lại là nước mắt tuông rơi dù kết cuộc là một... *Happy Ending!*

Vận mạng Mình sao mãi nổi trôi cùng vận mạng Nước.

Hết... Nước Non!

Đến...Nước Biển!

Nước cứng hay nước mềm, nước khô hay nước ướt đều có thể nhấn chìm đời mình trong đó được.

Vậy mà bây giờ, nơi đây, giữa biển trời bao la mình có thể ca... Anh không chết đâu anh mới là... Mậu Nhiệm, bất khả tư nghi, không thể nghĩ bàn!

Làm khách không mời, ăn sạch sành sanh mấy bao gạo trên đó, thủy thủ đoàn, ngoại trừ trên đài chỉ huy điều khiển con tàu là người Anh, còn đa số là người Hồng Kông làm việc khác, nhờ vậy mới có gạo mà ăn. Đến ngày 4/12/1979 thì đến Darwin, Australia. Tính ra cũng năm ngày, năm đêm, bằng năm ngày trên ghe bầu. Có đầu mới có đuôi, tôi vẫn trân quý những ngày trên ghe bầu, ra đi với cả những ước mơ, với lòng phơi phới, với tình thế giới trong đó. Thoả mộng hải hồ, quý nhất là mình tự lực cánh sinh, đứng trên đôi chân mình, mình làm chủ chuyến đi, làm chủ vận mạng mình, bển bờ tự do trong tay mình nhưng mưu sự tại nhân thành sự tại thiên là vậy.

Đến nơi cũng có phái đoàn Cao Ủy Ty Nạn Liên Hiệp

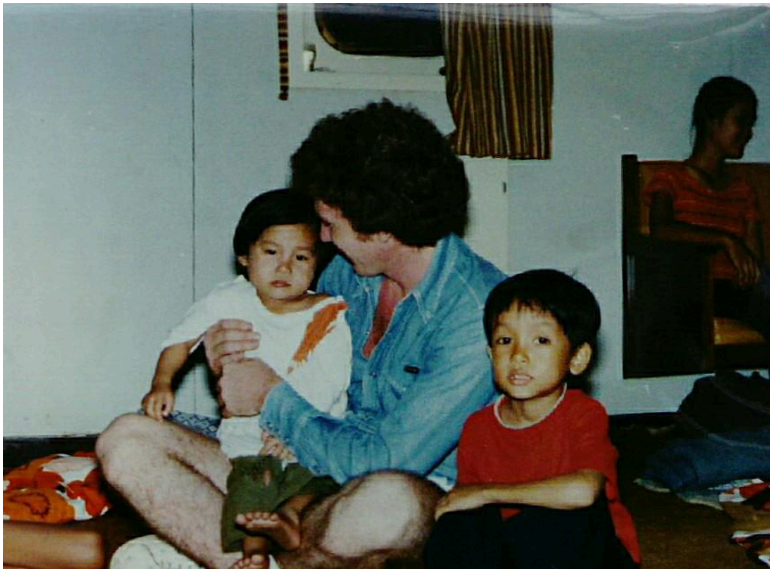




Quốc và cơ quan Truyền Thông, Báo Chí trên bờ xuống tàu làm việc, phỏng vấn trong đó có phóng viên của đài BBC đến săn tin. Tôi đó, trong chương trình phát thanh Việt Ngữ về Việt Nam, BBC đưa tin tên và số ghe là KG 0054 (Kiêng Giang) khởi hành từ bắc Mỹ Thuận ngày 07/11/1979 được tàu dầu Anh vớt trên vùng biển Java ngày 29/11/1979 đưa đến Darwin, Australia ngày 04/12/1979 là nhà biết ngay thằng con trên đó, mừng còn hơn dò vé số trúng độc đắc trên radio. Mòn mỗi trông chờ, ngày trông điện tín, đêm ngóng tin đài, thường thì nếu hai hay trễ lắm ba tuần mà không thấy tin về là kể như hết đến thế giới tự do mà sang thế giới bên kia. Sau đó, nhận thư của ba tôi kể lại, ông Sơn, ba của Dũng tài công, nghe xong cũng đập xe đập đến nhà tôi báo cho ba tôi biết, mặc dầu biết đêm nào ba tôi cũng nghe BBC, hai ông già chung vui. Mừng cho ông, vui trọn vẹn, nếu tôi

không dợt... *Man Overboard*... thì Dũng tài công đâu có trên chiếc KG 0054 đó. Tin dài đi trước, tín điện đến sau, tin vui đi trước tin buồn theo sau thì khổ biết mấy, phúc đức bấy mươi đời là vậy!

Sau đó chúng tôi được xe đưa tới *Quarantine Station* tạm trú. Khi lên bờ rồi, tạm ổn nơi ăn chốn ở xong thân nhân của những người hy sinh cũng hoa quả nhang đèn tưởng niệm người quá cố. Bạn bè anh Ba cũng dựng bàn thờ dã chiến nhỏ tưởng nhớ tới anh, chúng tôi cũng đến thắp nhang lay. Nơi bàn thờ cũng có hình ảnh của anh trong quân phục xanh dương Hải Quân, đầu đội nón lưỡi trai đi biển, vai mang ga lông hai thỏi vàng không khác gì một Sĩ Quan Hải Quân thứ thiệt cả nhưng phía sau là những chiếc LCVP nhỏ trên một con rạch. Một tấm hình khác cũng trong quân phục, lon lá, nón *kết bi* Hải Quân bên cạnh bảng gỗ có mấy chữ Đại Đội Tuần Giang. Lúc đó tôi mới vỡ lẽ, lúc đó mới hiểu vì sao anh và tôi xung đột nhau ngay ngoài cửa biển, không bao giờ hợp nhau ngoài biển khơi. Vì liên tục đối phó những chuyện kinh thiên động địa khác nên tôi không tìm hiểu tại sao một Đại Úy Hải Quân khoá 16 lại làm và ăn nói như vậy. Và thật sự là vậy, không có thì giờ nhìn lại, đối phó với chuyện đang xảy ra lúc đó còn không xuể thì thì giờ đâu nghĩ tới chuyện người khác. Thì ra anh là một Đại Đội Trưởng Tuần Giang, khoá 16 Thủ Đức, bạn anh, chú Tư, Đại Úy Cảnh Sát nói với chúng tôi như vậy! Tuần Giang mới sát nhập vào Hải Quân sau này, một lực lượng địa phương quân sông rạch, gần như hoàn toàn độc lập với Hải Quân, người bên Hải Quân không thuyên chuyển qua đó hoạt động và ngược lại. Tôi nghĩ chắc



Hải Quân cũng không lo chuyện huấn luyện hay tu nghiệp cho các SQ Tuần Giang ở Quân Trường Nha Trang!

Trọng, tôi vẫn trọng anh nhưng biển khơi là chuyện biển khơi, vững tay thì nổi vụng tay thì chìm. Mà chìm thì chết tất cả buộc lòng tôi phải ra tay. Đã vậy anh là Đại Úy, tôi Trung Úy, phải ra tay mạnh mới ôm được vô lăng, chớ không phải tôi mê gì chức... Tài Công Trưởng! Anh âm thầm vận động dành lại quyền chỉ huy của mình dù ở ngay đêm cuối cùng của chuyến đi, bởi vậy mới đưa tới thảm họa Hải Tặc Thái Lan! Và nhờ vậy chúng tôi đến thẳng Thiên Đường Úc Đại Lợi, không trải qua những trại tỵ nạn chuyển tiếp như *Pulau Bidong*, *Buồn Lâu Bi Đất*. Trong rủi có may, trong họa có phúc là vậy!

Đó cũng là một bài học quý theo tôi đến tận bây giờ,

có cái này mới có cái kia, không nuôi tiếc những chuyện đã qua. Trải nghiệm lời Phật dạy: Cái này có, cái kia có, cái này sanh, cái kia sanh, cái này không, cái kia không, cái này diệt, cái kia diệt. Có gặp cướp Thái Lan lần thứ nhất, có Hội Nghị Cầu Tiêu ngu xuẩn, có gặp cướp Thái Lan lần thứ hai kéo ra xa trong đêm từ vùng biển nước vàng đục ra vùng biển nước xanh trong, có tử chiến hải tặc Thái Lan, có làm kẻ đào tẩu chạy trốn hải tặc Thái, có ghe chết máy khi gần tới nơi, có bị lừa kéo đi Singapore chặt dây, có trôi nổi tới phương trời vô định thì mới gom đủ duyên lành hội ngộ cùng Entalina ở thời điểm đó, vị trí đó... Phiền Não sinh Bồ Đề... đừng than đừng khóc khổ đau người hỏi!

Mấy chục năm sau, tình cờ đọc một chuyện vượt biên bi thảm trên *internet* do một người sống sót kể: khi gần tới nơi gặp một bọn hải tặc Thái Lan lạ kỳ, không cướp, không hiếp, chỉ giết, chỉ cướp mạng sống con người, gặp là cho ghe lớn kiên cố của chúng ủi ghe nhỏ vượt biên khẳm người trên đó cho tới khi chìm rồi còn cho tẩm máu bằng cách xả tốc độ lạng ghe lên những người đang lo ngại dưới biển cho chân vịt chém nát thây, máu đỏ cả một vùng biển. Khi tỉnh dậy anh thấy mình trong trại Songkhla, nhờ một ghe trong trại ngang qua đây cứu vớt. Câu kết của bài là anh không hiểu tại sao chúng lại làm vậy, giết người dã man như thế để làm gì, không hiểu vì động lực gì, nghĩ mãi vẫn không ra, chỉ có Trời biết mà thôi. Đọc xong, tự nhiên tôi vội vàng tìm hiểu chuyến đi đó của anh vào tháng nào, năm nào? Linh tính thúc đẩy tôi làm chuyện đó, làm như nó có liên can tới mình. Tim tôi nhói đau khi biết chuyện đó xảy ra vào trung tuần tháng mười một năm

1979, sau ngày tụi tui tử chiến với hải tặc Thái Lan... hai hay ba ngày, còn nóng hổi, còn sôi sục căm thù ngoài biển khơi! Quít lắm, cam chịu. Không ngờ dư âm của nó đầm máu như vậy. Đó là có người sống sót kể lại, không hiểu còn ghe vượt biên xấu số nào khác tới vịnh Thái Lan vào thời điểm đó nữa không, sẽ bị đồng bọn chúng trả thù.

Luật Nhân Quả gì mà khủng khiếp thật... bất khả tư nghi, không thể nghĩ bàn! Chuyến đi bất hạnh của anh bị... tai bay vạ gió... vì chuyến đi của chúng tôi! Có cái này, mới có cái kia, cũng như có chiến thắng Trân Châu Cảng mới có hai trái bom nguyên tử xuống Hiroshima và Nagasaki vậy. Tôi nghĩ vậy, hi vọng nó không phải vậy!

Tôi có một cuộc đời mới sau đó.

Cuộc đời nơi xứ lạ quê người không biết nơi đâu là nhà, quê cha đất tổ, quê mẹ quê hương, như Quán Bên Đường! Khi mới tới cứ tưởng bờ... Bờ nào trôi dạt đến, bến đó là quê hương! Ở lâu rồi mới biết... Bờ nào trôi dạt đến, bến đó mãi mãi là quê người chứ không phải quê ta! Bởi vậy, đến bây giờ nghe ca... *Tôi yêu quê tôi yêu mãi bây giờ còn yêu...* vẫn còn thấy hay và vẫn thắm mơ được... về quê ăn Tết!

Tôi xin mượn câu kết của bài ca Quán Bên Đường, là câu tôi đặc ý nhất để kết thúc câu chuyện dài vượt biên ra khơi mệnh mông gió mưa sóng ta không sòn này của mình:

Trước khi từ giã, hỏi nhau buồn hay là vui, thì cứ hỏi ngay... cuộc đời!

*Hoàng Quốc Việt,
(Oct 2017 – April 2018)*

ENTALINA RESCUE FROM QUADRANT MAGAZINE:

A Shell tanker, the *Entalina*, rescued about 150 refugees, including nineteen children under five years old, from a sinking refugee boat. By the time the *Entalina* stopped, the boat was so close to sinking several men had jumped overboard and were swimming to try to lighten it. Seven of the passengers had previously been killed by pirates or died of starvation or exposure. All the survivors were in very bad condition and several had serious medical problems. The *Entalina* had no doctor on board and put into Darwin where forty-one of the survivors were immediately taken to hospital.

Darwin Waterside Workers went on strike in protest, saying that the *Entalina* would not be allowed to leave Darwin if the refugees were allowed to remain in Australia. Action was also threatened against all Shell ships. This was

plainly a threat against any ships that dared to rescue Vietnamese boat refugees, no matter how desperate their situation - any ship's captain that did so could be seen as putting his career in danger.

This failure to rescue was plainly already happening, as many boat refugees told of their distress signals being ignored by passing ships. One of the survivors on the *Entalina*, Mrs Cam Ha, said: "If the British ship had not stopped we would be dead. Twenty-two ships passed us by and we waved and put up white flags but they did not stop."

Other accounts of large numbers of ships failing to help refugee boats in distress include the books *The Boat People: An "Age" Investigation* and Peter Townsend, *The Girl in the White Ship*. Interviewed on ABC radio the captain of the *Entalina*, Norman Sloane, said:

How can we turn away from people in distress? It is impossible. As we approached we saw that there were obviously many people on board the ship. I saw one woman lift a child in her arms, and we knew that we had to take the greatest care to get her aboard ... I could only try my best. The first persons I saw were the children ... I would rather not say the feeling I felt when I saw those children. Well, I said to this little girl, "Were you afraid?" and she said, "No, I have done nothing wrong in my life and I knew God would save me." And then I felt, well then, my God, if that lass can go through the valley of the shadow of death and think that, then I can do everything I can to save them.

Of Captain Sloane's statement, B.A. Santamaria com-

mented: “It could perhaps have been expressed more learnedly, even more grammatically, but never more nobly.”

